

tuổi ngọc

tuần báo của yêu thương



tuổi ngọc

TUẦN BÁO CỦA TUỔI VỪA LỚN

CHỦ NHIỆM :

DUYÊN ANH VŨ MỘNG LONG

THƯ KÝ :

ĐÌNH TIẾN LUYỆN, TỪ KÉ TƯỜNG

QUẢN LÝ :

ĐẶNG XUÂN CÔN

VĂN

tạp văn thặng giềng
đọc đường chìm
như mọi ngày
phỏng vấn huỳnh ngọc điệp
thoảng lòng phân vân
trong nắng tháng giêng
ngày xuân cho bông hồng nhỏ
xót xa
giọt nước mắt âm thầm

TÒA SOẠN VIẾT
NGUY NGŨ
THÙY NHI
ĐÌNH TIẾN LUYỆN
DUY NGUYỄN
NGUYỄN ĐÔNG THẠCH
TUY HIỀN
MẬT XƯA
KHUẤT QUỲNH CHÂM

THƠ

nguyễn nương nghiệm — tiết tâm linh — kiều giang —
nguyễn thương hoài — phạm thái quỳnh — nguyễn hoài
mỹ — lê ngọc di hân — ngọc cầm — trần văn nghĩa

TRUYỆN DÀI

tình mộng
là tương tư
thăng khoa

HOÀNG HAI THỦY
MƯỜNG MÀN
DUYÊN ANH

MỤC THƯỜNG XUYÊN

chạp phở
biết một biết mười

KIẾN VÀNG
NGUYỄN THẾ

Tòa soạn, trị sự : 38 Phạm Ngũ Lão Saigon — Đ.T. : 23.595

BIÊN LAI SỐ 597/BTT/NBC NGÀY 24-4-1971

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ NĂM

năm mới nhiều năng

Số Xuân Hồng, Tuổi Ngọc vội vàng loan tin rằng, ăn tết xong, Tuổi Ngọc sẽ xuất bản số *văn chương tháng giêng* gọi là «cung chúc tân xuân». Nhưng (lại nhưng, năm mới mà vẫn còn tiếng những cũ kỹ) dự tính gặp sao thái bạch. Trước hết, «bồn báo» quản lý điên người lên vì chạy giấy tờ, tiền bạc đưa vợ xuất ngoại chữa bệnh ung thư. Hiện thời, quản lý Đặng Xuân Côn đang ở Tokyo và để lại tòa soạn rất nhiều công việc chưa kịp giải quyết. Chẳng hạn, ngân phiếu bạn đọc gửi về mua sách báo chưa lĩnh và đã quá hạn. Về vụ này rất dễ tính. Tòa soạn đã gửi sách, báo tới bạn đọc đặt mua. Một vài bạn chưa kịp nhận được Tuổi Ngọc đóng bộ vì Bộ III đóng chưa xong, nhà đóng sách hẹn trung tuần tháng 3 mới giao. Do đó, các bạn đặt mua Bộ I, Bộ II, Bộ III chưa nhận được bởi tòa soạn chờ có Bộ III gửi luôn một lượt. Xin các bạn thông cảm và chờ đợi. Tạm thời từ nay ngân phiếu gửi mua sách báo Tuổi Ngọc, bạn đọc đề tên Vũ Mộng Long thay vì Đặng Xuân Côn. Vụ khó tính là thấy ông quản lý ra đi, anh em mất tinh thần. Thiếu người quản trị và sửa bài không thay thế vì lý do Tuổi Ngọc chỉ cầm cự nổi bằng tinh thần làm việc nhà Chùa. *Xuân Hồng Tuổi Ngọc* không được ứng đủ tiền vốn nên khởi làm số đầu năm, số 40 này, hụt hẫng. Báo số 31 thì nhà phát hành chưa trả về nên chẳng hiểu tăng giá 60 đồng báo có sụt xuống tới mức thê thảm. Đáng lẽ Tuổi Ngọc nghỉ thêm vài tuần. Phải gồng mình, phải tự an ủi lẫn nhau mới xuất bản số 40 đúng ngày hẹn. Và số 40 chỉ là một số báo thông thường, không là tuyển tập văn thơ tháng giêng. Thành thật cáo lỗi cùng bạn đọc. Số 40, vài mục thường xuyên tạm gác và sẽ tiếp tục ở số 41. Tự nhiên Tuổi Ngọc ghét tết. Vì nghỉ một thời gian làm lại rất mệt mỏi như một khởi sự. Và khởi sự luôn luôn khó khăn. Nhất là với Tuổi Ngọc, trong thời buổi báo đã trở thành xa xỉ phẩm.



tạp văn tháng giêng

giải văn học nghệ thuật

Năm ngoái, bỗng dưng, ta được cái giải thưởng Văn Học Nghệ Thuật. Giải thưởng có cái danh xưng vừa dài vừa khó nghe: *Giải Thưởng Văn Học Nghệ Thuật Của Tổng Thống Việt Nam Cộng Hòa Nguyễn Văn Thiệu*. Ta nói bỗng dưng ta «ăn giải» vì ta đâu biết thi cử là gì. Ta bán cuốn tiểu thuyết ấm ở cho hãng phim Liên Ảnh lấy một trăm ngàn tiêu chơi. Họ cậy ta viết đối thoại. Ta ừ. Lãnh thêm năm chục ngàn ngon lành. Rồi tiểu thuyết của ta thành phim *Vết thù hằn trên lưng con ngựa hoang*. Phim đấm đá loạn xà ngầu. Chả đâu vào đâu. Ấy thế mà hãng phim cũng đem dự thi. Và ta ẵm Giải Thưởng Điện Ảnh 1971 — 1972 «cốt truyện hay nhất trong năm». Giải *hay nhất* của ta là bức tượng *Được mùa* mạ vàng tây. Một miếng vàng y mang dấu hiệu của tổng thống có hình hai con rồng ôm lấy quốc kỳ gắn đề lên. Hách ra phết. Ta đã tưởng được xưng danh lên nhận giải, được lễ phép tối đa, được cúi đầu thật thấp và được nghiêng mình bắt tay tổng thống rồi một tay ôm tượng vàng, một tay ôm văn bằng (!), mặt mũi vênh vang cho ống kính vô tuyến truyền hình hơ... trực tiếp truyền hình. Nhưng cái vinh dự bắt tay, lễ phép nhào tổng thống của ta đã vất đi. Bởi rằng không ai mời ta. Hãng phim cũng quên báo tin ta hay. Ta định đón đường, gạ bán tượng vàng cho hãng phim. Song kỳ quá. Lại thôi. Mấy bữa sau, ta tới hãng phim đòi giải. Ta tiếc hùi hụi vì văn bằng cấp cho dựa viết *cốt truyện hay nhất* không phải tên ta. Mà là tên ông Nguyễn Văn Hanh, tổng giám đốc Liên Ảnh công ty! Ban tổ chức giải thưởng quả là có mắt như người... có mắt. Giá văn bằng đề tên ta, mai này bỏ nghề viết, xin làm công chức, may ra được nhận vào ngạch tùy phái nhờ mảnh bằng... văn học nghệ thuật! Không chừng còn nhiều tương lai tiến lên chức Quốc vụ khanh đặc trách văn hóa. Ta rình tượng vàng về. Đám con cái thất vọng. Một đứa thấy nặng, nồng nhiệt đề nghị: Bố ạ, cho con đẩy nắp chuồng gà. Một đứa thấy vàng óng, đề nghị: Bố đề trên nắp đàn của con đi, hễ điện cúp thì tượng vàng nó lóe sáng. Ta rằng: Đừng hỗn, tượng này là tượng của tổng thống, của vua. Vua ban lộc mà chê là phạm tội khi quân. Và ta kiếm chỗ tốt nhất bày tượng vàng. Ba ngày tết, khách đến chơi nhà ta rất đông. Chẳng ai thêm khen ngợi ta, dù đã ngắm tượng vàng. Mới hay giải thưởng văn học nghệ thuật xứ này nó không làm vẻ vang cho người ăn giải. Người không viết *cốt truyện hay nhất*

mà cử lãnh vàn bằng người có cốt truyện hay nhất là ông Quốc Phong Nguyễn văn Hanh và chính ông Quốc Phong đã phát tượng vàng cho người có cốt truyện hay nhất là ta thì cái giải thưởng nào có còn ra chi !

DUYỀN ANH

tuổi ngọc tháng giêng

Tháng giêng qua các sạp báo, thấy ngay sự thành công rực rỡ của đại cách mạng kinh tế mùa thu. Mừng mười mà sạp báo chỉ lơ thơ vài nhật báo. Năm ngoài, nhật báo xuất hiện đủ mặt từ mừng sáu. Hỏi thăm mới hay nhiều báo ăn tết cách mạng kinh tế, ngộ độc, lăn kên ra chết. Báo định kỳ thế nào ? Chắc chắn, khối tờ bị bệnh tê liệt. Như tuần báo văn học nghệ thuật *Khởi Hành* đang lo chuẩn bị «nửa đường đi xuống» tức là rút về bán nguyệt san. Như tuần báo *Hồng* số 35 vút lên, cờ quạt treo khắp đường phố y hệt cờ quạt của một trang chủ trong phim chưởng Trung Hoa, bích chương to nhất nước, giải thưởng đông nhất nước, cũng đang hứa hẹn «Áo bào thay chiếu anh về đất» ngũ kỹ nếu không vị Mạnh Thường Quân nào bỏ tiền thêm đề khởi sắc đợt ba. Vân vân... Tình trạng sách báo bại xui hết trơn. *Tuổi Ngọc*, cái tuần báo ngất ngư này, chưa biết số phận của nó ra sao. Lời nói mạnh trong năm, những là xuất bản thêm *Búp Bê*, cương quyết in 20 cuốn sách chỉ còn là giá trị một lời nói khoác, nếu nói khoác cũng có giá trị ! Bia *Tuổi Ngọc* đã in tới số 42. Thí dụ mà con số bán vẫn giữ nguyên mức cũ, *Tuổi Ngọc* mới còn gậy mà chống. Chứ nói đồ xuống sông, con số bán tụt thang, *Tuổi Ngọc* sẽ lăn kên. Buồn ghê. Bọn chủ trương *Tuổi Ngọc*, thằng nào thằng ấy, đều mơ ước một ngày *Tuổi Ngọc* : tăng gấp đôi số trang, nội dung phong phú, truyện tranh màu đẹp, hấp dẫn, nhiều nhà văn cộng tác, nhiều «túi khôn» đóng góp đề tờ báo xứng đáng là tờ báo của tuổi vừa lớn. Than ôi, «mưu sự tại nhân, thành sự tại»... cách mạng kinh tế. Độc giả nghèo nên tờ báo vàng vọt hắt hiu. Đáng lẽ mỗi độc giả một tờ *Tuổi Ngọc* thì, nhờ cách mạng kinh tế khuyến dân chúng bớt xa xỉ, mười độc giả đọc chung một *Tuổi Ngọc*. Số bán không tăng tất nhiên mộng ước của bọn chủ trương xẹp lép. Người mình chỉ chen nhau rách áo, mua vé chợ đen vô rạp coi phim chưởng Trung Hoa chứ có ai đồ xô mua sách báo văn chương. Hóa cho nên thiện chí như những người chủ trương tuần báo *Thiếu Nhi* (Có lần muốn đề cao ông chủ nhiệm *Thiếu Nhi* đã bị ngộ nhận và mang tiếng trù ếm cho *Thiếu Nhi* chết. *Thiếu Nhi* và *Tuổi Ngọc* là hai tờ báo khác nhau. Chỉ nên tương trợ tinh thần chứ không bao giờ là đối tượng cạnh tranh Xã hội ta có muôn vạn kẻ giàu tiền lắm bạc nhưng họ có thêm biết gì về đám bô sữa gặm cỏ cháy. Riêng mình ông Khai Tri không bo bo túi bạc, dám đầu tư cho *thiếu nhi* một cách vô vị lợi, nhất là vô vị lợi... chính trị thì ca ngợi ông là bôn phạ. Ai nữ lòng nào xô xiên nhau) vẫn lao đao. Ngắm thân mình bồng thương Quyên Di của bán nguyệt san *Ngàn Thông*. Báo in ở Sài Gòn đất. Vác báo xuống tận Thủ Đức in xong

rồi vác lên. Uống nước lã làm báo mà đóng góp thiện chí với đời. Cả ba báo *Tuổi Ngọc*, *Thiếu Nhi*, *Ngân Thông* (nên cộng thêm *Thăng Bờm*, *Tuổi Hoa*) bán không bằng một nửa báo trả hình *Chủ Thoảng giận vợ*. Đâu phải tại chúng ta kém. Đâu phải lỗi tại chúng ta. Thôi thì trót mang tiếng thiện chí, rán chết vì cái thiện chí của mình. Tự an ủi bằng câu anh hùng rơm : *Chết vinh hơn sống nhục*. Tháng giêng năm nay, tháng giêng dài nhất và hoi hợp nhất của *Tuổi Ngọc*, của những tuần báo thiếu nhi đúng với nghĩa của nó, của những tạp chí văn học nghệ thuật không đăng quảng cáo thuốc trĩ ! *Ngân Thông*, *Thăng Bờm*, *Thiếu Nhi*, *Tuổi Hoa*, chúng ta sẽ khuất phục gian nan. Nếu chúng ta kèngh cả lũ, ấy là buổi hoàng hôn của xã hội, của chế độ.

VŨ MỘNG LONG

về những chùm hoa vàng tháng giêng

Những ngày cuối năm tôi chẳng phải sửa soạn gì, và trước một năm mới đang mở rộng cửa, hình như tôi cũng không phải sửa soạn một điều gì hết. Nếu có, chỉ là một nỗi buồn ngấm ngấm kéo dài như tiếng kêu thốt nhiên của một loài chim lạ nghe được trong đêm giao thừa năm thức một mình trong khi những ngôi nhà trong xóm rộn rịp với giờ cúng, bàn ghế, trái cây, bông hoa và ánh nến bập bùng. Ở trên bao lơn của ngôi nhà còn thơm mùi sơn mới ngó xuống khu xóm. Ánh nến thấp giăng giăng đầy con ngõ. Người con gái gặp tôi đi về thường ngày chỉ chào hỏi bằng nụ cười, hay cái nheo mắt nhí nhảnh đêm đó nàng đứng lâm râm cầu nguyện. Mái tóc dài buông xuống cùng hương thơm của những cây nhang cầm trong tay nàng bốc lên. Tự nhiên tôi thấy nàng đẹp một cách trang nghiêm, thành khẩn. Và tôi đóng cửa lên giường nằm lắng nghe những tiếng động trong giờ phút giao thừa với hình ảnh người con gái nhỏ trong xóm đứng râm râm cầu nguyện hàng giờ trong mùi thơm của nhang và ánh sáng chao đồ của mấy ngọn nến đỏ dưới bóng lá xanh um của cây trướng cá trước nhà.

Tôi nằm như thế suốt mấy ngày Tết. Nghĩa là, không ra đường, không xê dịch tới một chỗ nào dù đôi lúc tôi cũng nhớ là mùa xuân đang có mặt, và sự gặp gỡ những người quen trong trường hợp này là một điều hiền hòa thương mến như màu áo mới của trẻ con trong xóm và những đồng tiền mừng tuổi trắng bằng, mới nguyên, phát phời trên tay chúng. Nhà tôi không có ai. Và nếu có cũng chỉ một mình tôi trong mùa xuân này, hay suốt những năm dài qua khuất. Tôi ở một phòng trên lầu, cửa ra vào mở ra bao lơn ngó xuống con ngõ nhỏ trong xóm, cửa sổ mở ra những mái nhà xa cho thấy nhiều cây xanh ngất cao trên vòm trời của thảo cầm viên. Gió mát từ hướng sông thổi về suốt ngày. Và ở đó, những buổi sớm tinh sương của những ngày cuối năm qua tôi đã thấy sương mù rất hiếm hoi bủa vây trên cây lá, làm mờ những bóng chim bay và những ngôi nhà mái ngói nâu xưa cũ. Sài Gòn không phải là thành phố phân chia được từng mùi, hay thường xuyên có sương mù.

Trái lại, đó là một thành phố không có và không dành cho một mùa nào hết. Ở đây rõ ràng nhất là mưa và nắng, nhưng mưa nắng đôi khi cũng lẫn lộn vào nhau. Những ngày cuối năm có tí hơi lạnh về sáng và nắng nóng như đổ lửa về buổi trưa. Vì thế nên sương mù có được là một điều quá mong tưởng. Những sáng sớm như thế tôi mở cửa sổ và đứng nhìn rất lâu. Sương mù tan nhanh trong cái nắng cũng lên nhanh của một đầu ngày. Lúc đó, tôi nhớ Đà Lạt như từng sớm tinh sương đứng nhìn ra đồi thông qua một khung cửa kính ràn rụa nước.

Đà Lạt có trong tôi như một người tình và người tình tôi có ở trong Đà Lạt, thành phố của mộng tưởng, nói như một nhà văn nào đó đã nói. Người bạn thân của tôi, anh H. Tường, trước khi về Tam Kỳ ăn Tết đã ghé qua Đà Lạt mang về tặng tôi một nhánh Anh Đào. Thử hoa không sao tìm thấy ở Sài Gòn nhưng lại có rải rác trên các con đường nơi thành phố tôi đã đặt chân tới, một lần đầu, trong quẩn rũ và bờ ngỡ. Màu hoa nở trong buổi chiều mưa bay rất nhỏ ngang qua mặt hồ lúc tôi đặt chân xuống vỉa hè lạnh băng thật không dễ gì quên. H. Tường gấp rút ra phi cơ nên để nhánh Anh Đào với một bức thư ngắn trong lúc tôi đi vắng. Tôi nhớ được mấy dòng đại ý : *« Vì gấp rút nên ghé qua Đà Lạt khoảng 6 liếng đồng hồ. Tặng người nhánh Anh Đào để có cảm tưởng ăn Tết ở Đà Lạt yên chí, không ai quên người đâu. Và ta cũng thấy dấu chân người dầy trên bãi cỏ trên những đồi, của Đà Lạt »*. Tôi đã cảm động suốt những ngày Tết với nhánh Anh Đào dù không có hoa, chỉ toàn lá, và lãng đãng những chiều sương mù nơi đó. Tôi đã thấy mái tóc của một người bước chân của một người và những đóa hoa vàng rất nhỏ trên bờ hồ Xuân Hương. Và đó, bắt đầu và kết thúc những ngày Tết của tôi. Mùa xuân không có, hay bay mất bằng đôi cánh mơ hồ nào. Tôi cũng không rõ biết.

Bây giờ là những ngày của tháng Giêng. Căn nhà tôi ở cửa sổ vẫn mở ra một vùng đầy cây xanh và gió lộng. Mới hôm qua tôi cũng vừa khám phá ra nơi khung cửa sổ ấy một màu hoa vàng rực rỡ trong nắng chiều. Một cái cây, nở hoa vàng lẻ loi, đẹp trong sự cô đơn tuyệt vời của nó. Tôi cũng vẫn như những ngày trước tết, của năm qua. Một mình trong căn phòng đầy sách vở giấy vụn và đầy những cuộc tình lỡ dở. Con đường nối từ nhà tôi tòa soạn hay phải qua lại những nơi nào vẫn nghe những bước chân buồn. Những bước chân cứ như thế, và vang mãi đến hết ngày hết tháng. Rồi nghe nơi ai một câu nói « mùa xuân lại về ». Lúc đó đã chắc gì tôi còn nhận được nhánh anh đào làm quà tặng trong ngày giáp Tết. Lúc đó đã chắc gì màu hoa vàng của tháng giêng còn nở bên ngoài cửa sổ nhà tôi. Đã chắc gì... như bức thư của Hạ vừa gửi nói về những ngày tết của mình ở Đà Lạt và hỏi về những ngày tết ở Sài Gòn. Có lẽ, rồi tôi cũng chỉ trả lời cho Hạ biết như thế mà thôi. Vậy tại sao không gọi bài viết ngắn này là một bức thư gửi cho Hạ ? Gửi theo màu hoa vàng rực rỡ của tháng giêng về thành phố của mộng tưởng ở đó, bây giờ tôi biết là mùa Dã Quỳ đang tàn. Con dốc Hai Bà Trưng cũng vì thế mà xa xôi lắm những sáng đến trường. Phải không hỡi, em yêu dấu.

TỪ KẾ TƯỜNG

một cái tết buồn

Vậy là một cái tết đã qua. Thật buồn tẻ. Thế mà người ta vẫn cứ nói vui như tết. Không khi tết được rút vào trong nhà. Ở nhà quê người ta ăn tết đến mồng mười. Hoặc ít nhất cũng đến mồng bảy. Ngày hạ nêu. Nhớ những cái tết xưa, Tết với những câu đối đỏ pháo hồng đã biến mất và suốt cả tháng giêng hội hè đình đám. *Tháng giêng là tháng ăn chơi*. Bây giờ không ai dám nghĩ và nói tới điều đó. Năm ngoài làm việc quần quật đến mười ba tháng. Đề kiểm miếng cơm manh áo. Đề thực hiện kiếm ước song hành, kinh tế mùa thu. Và Tết chỉ còn là mấy ngày nghỉ việc, ngồi với nhau đề nhớ lại những lo âu phiền muộn trong năm qua, Tết năm nay buồn đến không ngờ. Không những ở Saigon mà ngay các nơi vẫn thế. Người ta đón tết trong niềm âu lo pháp-phòng. Lo âu về những trận đánh có thể xảy ra bất ngờ. Lo âu về một sắp đặt sẵn sàng cho thân phận Việt Nam trong chuyến đi Bắc Kinh của Tổng thống Nixon. Lo âu về nền kinh tế hao hụt... Ngần ấy thứ làm sao mà đón tết cho đúng với ý nghĩ ngày tết. Dầu sao thì Tết con chuột cũng đã qua rồi. Qua trong bình yên (Dù có vài trận đánh rải rác và chỉ là sự bình yên trên bề mặt). Đã bắt đầu một năm mới. Chúng ta hãy đặt hy vọng vào tiền đồ dân tộc. Vào những tiến triển trong các mục tiêu của Quốc gia. Tuổi Ngọc đang tiếp tục những bước chông gai trên con đường gập ghềnh kinh tế mùa thu này. Đó là tình trạng chung của các báo đứng đắn. Tuổi Ngọc mong mỗi sự trợ giúp về tinh thần cũng như vật chất từ mọi phía. Nhất là từ bạn ngọc. Bằng nhiều cách. Tuổi Ngọc đang cải tiến mạnh mẽ để phục vụ bạn đọc hết mình. Bạn ngọc giúp Tuổi Ngọc để Tuổi Ngọc vùng lên. Đề tết năm tới Tuổi Ngọc làm một số Xuân Hồng vĩ đại gấp năm lần năm nay.

PHẠM THỐNG

trị sự tuổi ngọc nhân tín

Tòa soạn đã gửi Xuân Hồng Tuổi Ngọc hoặc sách đến những bạn ngọc có tên dưới đây theo địa chỉ các bạn gửi về. Nhưng vì địa chỉ không rõ ràng hay người nhận đã dọn đi nơi khác hoặc không đủ điều kiện để nhận lãnh nên nhà bưu điện đã gửi trả về tòa soạn :

— Trịnh Phương Mai (Cần Thơ), Đặng Huy Tú (Đà Lạt), Nguyễn thị Thủy Vân (Châu Đốc) và Mai văn An (KBC 4437).

— Nhân đây tòa soạn cũng lưu ý bạn ngọc : Muốn mua sách báo của Tuổi Ngọc nhớ gửi kèm theo bưu phiếu và địa chỉ rõ ràng hoặc mua tặng ai nhờ tòa soạn gửi giùm cũng nhớ đề địa chỉ rõ ràng để tránh mọi thất lạc đáng tiếc và các bạn phải đợi chờ khi sách báo bị trả lại.



DỘC ĐƯỜNG CHIM

NGUYỄN NGỮ

TRONG MỘT CĂN NHÀ RẤT NHỎ, GIỮA VƯỜN CÂY, CUỐI KHU PHỐ vách vôi buồn phiền thường trực run rẩy theo những tiếng động của chiến tranh, cạnh quốc lộ số 1, bà nội tôi lui tới loay quanh nói mãi một câu ngắn: mong chi hơn là mong trời cho hoà bình để về dưới kia. Khu phố nằm nổi đầu lên quốc lộ, những mái tôn mái ngói đầy lá mục quanh quanh ôm lấy bãi chợ chẳng chịt quảng xá đằng trước, lưng quay lui bờ sông đá dựng chênh cao. Sông phát nguồn đầu từ trên núi xa, chảy băng qua các rừng đồi và lũng mạc cận sơn, mặt nước xanh sâu thăm thẳm càng rộng ra bên sau khu phố, dài thêm một đôi nửa rồi chia thành hai giòng như hai cánh tay vươn ôm cả vùng dân cư mạn dưới trước khi gấp lại nhau, trôi thoát ra biển. Núi Trường sơn và biển Nam hải. Ở những ngưỡng cửa sau của khu phố chợ đứng trông về, làng tôi là một vùng cây cối im xanh phía cuối tầm mắt, trong khu phố chợ đó bà nội tôi già hơn 70 tuổi, đầu tóc bạc phơ, lặng lẽ với nỗi mơ ước trở về; và dưới kia, nơi bà mơ ước trở về, tất cả không còn gì ngoài đầm ba rặng cây quanh hia che trên các mả mồ hầm hố. Hầm hố cho những đời này và mả mồ cho những tổ tiên đời trước. Nơi đó, tôi đã qua một thời tuổi thơ. The chiến tranh đi một mùa, lâu lâu mới trở về một lần. Lẽ dĩ nhiên tôi về trong khu phố đó. Về thăm gia đình. Về với câu nói của bà nội, những lời dặn dò khuyên nhủ và mái tóc càng lâu càng ngả bạc của người mẹ; về nghe lại những âm vang lắc lự chưa mất; về đứng tựa vào thành cánh cửa sau của căn quán café đầy nhóc linh trắng giữa lưng phố để trông xuống cuối sông với lòng đứng đưng nguội lạnh. Vai áo của đứa con gái thành thị thứ nhất mà tôi đem lòng si đại là đường

chân trời chia ngăn giữa thời ấu thơ và thời khôn lớn. Bên kia chân trời có tôi ôm chiếc lồng chim ngồi khóc lóc và bên này có cơn xúc động rung rung vỡ òa theo tiếng kèn của M. Cliff thời tiếc thương bạn ở đoạn cuối cuốn phim chiến tranh. Tuổi thơ, đã mù tít hết rồi. Những cuộc chiến tranh dài mãi.

GẦN GIỐNG NHƯ HẦU HẾT MỌI LÀNG KHÁC Ở TRUNG VIỆT, LÀNG TÔI cũng nằm ven sông, có đê bọc quanh, tre nghiêng ngọn cho các lối đường vấp định chùa miếu vũ nặng nề rêu phong. Trước kia vùng đất là rừng ngàn của Chiêm, được đám dân từ mạn Bắc «lên đường theo công chúa Huyền Trân» tràn tới khai phá, cây cối hoang vu đã thú dân bại trận mất nước dần nhường chỗ lại cho bọn thắng trận. Nhà cửa tiếp nhau dựng lên người đông đúc thêm mãi, ruộng đồng lan rộng ra dần, những ranh giới thôn ấp được phân định kỹ càng. Nghe đầu thuở đó giòng sông còn là một con suối lớn. Rồi suối lở bờ, rộng thêm. Khác hẳn với các làng lân cận, làng tôi bị giòng sông phân đôi : bên này sông, làng tôi nằm trông sang nửa phần thân thể có hình vóc hao hao và cái tên gần giống mình ở bên bờ kia, trông lên cánh đồng, trông lên quốc lộ, thiết lộ, trông lên dãy Trường sơn giải dài vắng yên với nền trời những mùa nắng ráo. Và tôi — như mấy người chú nhỏ và đám bạn cùng trang lứa — trông lên, mạn non núi đó là một ngõ đời không cùng, Dưới núi có những chuyến tàu lửa đường dài, những đoàn xe mang đầy bại thắng ; trong núi có chiến khu có những con đường vô tận, những đoàn người đi với lòng bát ngát tin yêu, những khúc hát quanh, các bếp lửa, những buôn bản dân thượng thật thà, những trăm quí ma thiêng. Cha anh chúng tôi từ nhà khăn gói ra đi, qua sông, lên núi, rồi từ núi, qua sông trở về. Họ có hàng trăm thứ chuyện kể. Chuyện đánh nhau, chuyện Việt Bắc, chuyện cầm thù giặc Pháp, chuyện đường rừng. Ở bên sông, cách biển chưa tới 30 cây số nhưng suốt đời thơ ấu đó, tuyệt đối tôi không có một ý niệm nào về biển cả.

TỪ RỪNG NÚI TRƯỜNG SƠN TRỞ VỀ, CHA TÔI, NHỮNG NGƯỜI CHỦ. Họ kể chuyện, tập hát. Và một lần nào, để làm quà cho tôi đã chịu ngoan ngoãn ôm vở đến lớp học tập đánh vần ABC, chú tôi đã mang về cho một chiếc lồng tre và một con chim cò. Tôi thích vô cùng, thấy là thích ngay, ôm choàng lấy liền. Chú tôi bảo : nó biết nói, gắng nuôi nó lớn nó nói cho mà nghe. Tôi cũng tin thế, hẳn nó lớn nó cũng sẽ biết nói như người. Lớp học là đình làng, cách nhà tôi chưa tới 100 mét. Ông thầy là một ông bác họ, vừa đảm nhận những trách nhiệm gì đó trong hệ thống tổ chức xã thôn của phe kháng chiến. Quân Pháp về làng, quân kháng chiến hoặc lẻ tẻ trốn thoát

hoặc hợp lại chống cự, những đồn bót ven quốc lộ thỉnh thoảng lại bị tấn công, ca nô ngang sông bị phục kích, quân Pháp tảo thanh trả thù, đạn đại bác nổ bừa vào làng, nhà cửa bị đốt cháy, người bị bắt mang đi, bị bắn chết ngay tại chỗ... Lẽ dĩ nhiên với những ngày bận rộn như vậy ông thầy già phải nghỉ dạy để lo việc khác và đám học trò có quyền nghỉ học, tôi có quyền dành trọn thì giờ cho chúng. Bắt châu chấu, chuồn chuồn, nhái, ăn cắp cá nhỏ trong nhà mới mua ở chợ về, xin cá trong khoang thuyền của dân chài. Cho chim. Cho chim ăn, tắm rửa cho chim. Ngồi học ở lớp tôi nôn nóng nhớ chim và bãi học là bỏ bạn bè để chạy vụt về ngay. Hình như trong việc đời, đó là lần đầu tôi biết say mê. Ham vui với chim, tôi quên, băng mất hết những áo quần lấm bẩn sẽ phải bị đòn, quên bạn bè, những khúc hát kêu đòi gánh gạo nuôi quân diệt thù, những nguy hiểm của súng đạn, người chết. Con cò có bộ lông màu trắng xơ xác và hai chân cao khều mỏng manh đứng gập cái đầu buồn bã xuống đó, với tôi, cơ hồ không còn là một giống chim nữa mà là một đối tượng sinh động, phối hợp với các chuyện cổ tích để chứa đựng hằng hà sa số ước mơ, từ gần gũi thiết tha nhất đến dịu dàng xa xăm nhất. Tôi say sưa trông nó ăn, đắm đắm nhìn vào nó. Nó yếu ớt vụng về trong tay tôi bây giờ, ngày mai nó sẽ lớn mạnh lên; với lòng trung thành và đôi cánh rộng nó sẽ đáp ứng cho tôi đầy đủ những khát thèm nhen nhúm có mặt tiếp theo ngay cái ý thức mờ nhạt về sự yếu đuối của mình giữa đất trời, trong cuộc quần sinh. Tôi ôm vỗ sữa soạn đi học, chiếc lồng được mẹ tôi đem treo máng lên đầu hiên nhà sau; tôi về, kíp cất vỗ vào bàn xong là bắc ghế trèo lên tháo xuống ngay. Dần dà tôi và con chim tách ra một khoảng không gian sinh hoạt riêng biệt hẳn với đám trẻ đồng trang lứa vui chơi cũ.

CÒ LÀ MỘT TRONG NHỮNG GIỐNG CHIM GHÉ Ở VÀ BAY ĐI TÙY KHÍ hậu từng mùa, từng xứ, chân dài, cánh mạnh. Chúng luôn luôn sống thành đoàn lũ, khi đậu sà xuống trắng cả thửa ruộng, khi bay hàng trăm con xếp lại một hình cánh cung nghiêng nghiêng nổi rõ trên nền trời. 5 tuổi đầu tôi đã thấy thế nhưng làm sao biết được những gì thăm thẳm trong một thân chim thiên di. Những tế bào hoang dã nào giữa thịt da, bao nhiêu sương mù và bão nắng trong lòng cánh, bao nhiêu dấu chân đã in trên các miền ghé đậu những tập tính nào không thể nguôi phai, những di thể nào lắng sâu hằng triệu đời trong gân cốt, những dặm bay nào mở hoài ra mệnh mông kêu niu trước tầm mắt. Không biết được nên tôi mơ ước chim sẽ đời đời ở lại trong lồng nhỏ để vui buồn với tôi, để sinh trứng nở con cho đầy tràn những lồng khác. Và cũng vì không biết được thế, nên tôi quay quắt khóc gọi ngày chim sồ lông, bay mất. Cửa lồng hờ hững, chim chui lọt ra thoát bay từ lúc nào không biết. Tôi đi học về, bỏ tập vở nhem mực vào bàn, khuôn ghế ra hiên, bắt đứng

lên, nhìn vào lồng không và bật khóc. Khóc, bởi lẽ không cách nào không khóc được cả. Khóc với sự lạnh vắng của chiếc lồng, bởi đĩa thức ăn và chén nước còn thừa, bởi sự lạnh lẽo đầu đó mơ hồ dâng lên điệp trùng quanh các hướng mắt trông tìm. Khóc và kêu : cò ơi, cò.

NHƯ CON CHIM SÁO TRONG CA DAO, CON CÒ TRẮNG CỦA TÔI CŨNG ĐÃ SỎ lồng qua sông, tit về mạn núi — chắc thế, vì từ đó nó đã được mang về. Nó bay đi, chiếc lồng và khoảng không gian riêng lẻ vẫn còn, còn mãi trong tuổi thơ tôi một vùng trống tênh phơi rộng. Tiếng khóc kêu thảm thiết của tôi đã làm nhiều người chung quanh bật cười nhưng mẹ tôi không cười, bà dỗ dành tôi hẹn sẽ kiếm tìm chim khác rồi khóc theo luôn. Tôi nhớ thế. Sau đó, tôi không nhớ mình còn nuôi bao nhiêu chim và bao nhiêu chim sỏ lồng sang sông về núi khác. Tôi 5 tuổi cuộc chiến tranh kháng Pháp vẫn còn sôi động khắp nơi rồi tôi 7 tuổi 8 tuổi, đất nước chia hai, hòa bình tạm thời kéo dài một đoạn sau hiệp định Genève, cha chú tôi không còn trở về lại nữa. Đời sống thay đổi dần. Năm 1963 đảo chánh thành công. Năm 1964, chiến tranh kéo về vùng làng đó. Tất cả tan nát hết. Mọi người khăn gói thu dọn những rơi rớt còn lại mang nhau ra đi. Gia đình tôi tập về khu phố bên quốc lộ mạn đầu sông. Ở đó trong khu phố vách vôi bần thiu giữa vắng lòa những ngày mùa hạ nắng 1966 — 1967 tôi ngồi sau khung cửa có hoa antigone đùa giỡn với Biên : hãy hình dung ngày nào già yếu. Cuối mùa hè 1967, Biên mất, tôi bước theo huyệt của Biên để bước qua một ranh giới nữa : ranh giới giữa thời mới lớn và thời gian truân.

KHU PHỐ CHỢ M.C, GIÒNG SÔNG Ô L, LÀNG HL ĐƯỜNG SỐ 1 CẦU CN. THỜI thơ ấu và thời mới lớn. Những nơi chốn tôi không muốn trở về dù còn qua nhiều cần thiết, nhiều người mong ngóng hết năm này sang năm kia vai áo lòa xòa tóc dài của đứa con gái thành thị thứ nhất tôi đem lòng si dại và tiếng kèn Monty Cliff đã nhòa lẫn vào tiếng tôi kêu khóc với sự trống lạnh của chiếc lồng chim và tiếng kèn thê lương trên những cành hoa trắng hái ném xuống lòng huyết Biên, Biên đã chết vì chiến tranh, từ chiến tranh người chú tôi đã mang con cò dại ở rừng về. Tất cả thi thảm trong một kết hợp không rõ mặt nhưng có Có, nhất định thế, có và không cách nào nhận ra được hết. Có như anh chàng tên Kha đã lên thiếu tá và đã què chân giải ngũ ; như tôi đang trong một phố tháng giêng miền núi nồm nóng sữa soạn ngày lên đường hôm mai. Như chim cò đã bay theo chim sáo sang sông mất tích. Đ. em có hình dung ra được một vùng làng tên là HL, nơi cỏ hoang xanh trên hầm hố và mả mồ, giữa chiến tranh bát ngát dưới những đường chim bay.



NHƯ MỌI NGÀY

THÙY NHI

Mẹ ơi chiều thứ bảy em rảnh lắm, bao giờ cũng thế cả. Em vẫn thường tự hỏi tại sao nhà trường lại chia cho em cái thời khóa biểu kỳ lạ như thế. Một tuần em học năm buổi chiều. Thứ hai, thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ sáu, mỗi buổi năm giờ, quay em như cái chong chóng. Đây là thứ hai giờ thứ nhất đại số, giờ thứ hai thứ ba là Pháp văn rồi ra chơi năm phút để vào học hai giờ tân văn. Hai giờ tân văn với cô Thanh Tâm đó, cô dễ thương ghê quá thôi Cô. nói giọng Huế êm như ru mẹ ơi. Như những lần mẹ phải giả, từ giọng Bắc sang Huế để hát ca dao ru em ru ngủ, thật êm ái, thật dịu dàng và đọng đầy mật ngọt. Giảng bài xong còn mấy phút, cô Thanh Tâm bảo cả lớp hát cho vui. Cô hát trước, cô ơi. Nghe cô hát «Ca dao mẹ» và nhớ mẹ thật đầy. Nhớ dáng mẹ gầy gầy ngồi ở xích đu bên hồ ru em ru ngủ bằng những câu hát buồn. Giọng cô trầm buồn ru êm «Mẹ ngồi ru con đông đưa võng buồn đông đưa võng buồn». Những giờ viết văn sao êm đềm quá, như gió từ bờ hồ đưa vào với những cánh hoa lục bình tím dưới nắng chiều thoáng thoáng.

Mà những ngày, những giờ khác thì làm em mệt và chán nản vô cùng. Mẹ ơi, em đã là một cái chong chóng quay theo hướng gió. Gió mùa đông thật lạnh. Chiếc áo len mẹ đan cho em không đủ ấm. Em quay cuồng, em bơ

vợ trong gió và cuối cùng em khóc. Những giọt nước mắt vẫn dài sao thương mến quá, những giọt nước mắt cô đơn làm nhòe trang chữ viết. Cô giáo mắng đó. Thôi em đừng buồn nữa em ơi.

Tự nhủ với mình như thế. «Thôi em đừng buồn nữa em ơi» Em bật cười. Minh sao ngu ngơ mình vẫn được đèn bù-mả. Bể chiều thứ bảy đây trống vắng hờ mẹ? Cái ô trống rỗng của ngày thứ bảy trong thời khóa biểu đã làm em sợ rồi đó. Em hỏi anh Du :

— Người ta cho nghỉ chiều thứ bảy làm chi rứa anh ?

— Đi xi nê đó mà.

— Em đâu có đi xi nê hồi nào.

— Tại sao vậy ?

— Kệ em, mà tại sao trường lại chia thời khóa biểu kỳ vậy ?

— Đi hỏi ông tổng giám thị, bà hiệu trưởng đi.

Nước mắt em trào ra.

— Anh ác lắm, anh về đi.

Anh Du về. Mẹ ơi, em vẫn hỏi hoài tại sao trường chia cái thời khóa biểu kỳ rứa. Năm ngày bận rộn trôi qua, năm ngày em là cái chong chóng và bây giờ em là cái gì đây ? Hay chỉ là một cái ô rỗng. Cái ô rỗng tiếp nhận hơi nước trong mùa hè để rồi nhỏ giọt trong mùa đông.

Anh Du trở lại :

— Nhi hết giận anh chưa ?

— Chưa.

— Cho tới khi nào ?

— Anh trả lời câu nớ cho Nhi.

Anh Du ngửa mặt nhìn lên trần nhà. Anh nói vu vơ :

— Cái quạt trần dạo này tha hồ ngủ say nhỉ ?

— Em thì ngược với nó.

Anh Du cười thật khó hiểu. Anh nói :

— Hồi ăn cơm xong tới giờ Nhi làm chi ?

— Em đọc báo, ăn kẹo rồi ngủ quên và bây giờ nói chuyện với anh.

— Thiếu Nhi phải không ?

— Không, bộ anh chê em con nít hử. Em đọc Tuổi Ngọc cơ !

— Đọc Tuổi Ngọc thì vẫn là con nít.

— Tuổi Ngọc hay ra trễ, sáng nay em mới mua.

Anh Du cười khẽ :

— Ừ

— Còn Thiếu Nhi hay ra sớm. Em đã mua khi sáng.

— Còn kẹo ?

Em ngáp ngừng một tí, rồi cười ;

— Em làm tối hôm qua. Mà vì đèn lu quá, nên em để nước đường cháy, đậu phộng cháy ăn giống như kẹo đắng.

Anh Du cười thành tiếng, và vẫn nhìn ra những cây bạch hà uốn mình theo hướng gió anh nói.

— Anh đã nghĩ xa câu trả lời.

— ...

— Lần sau đừng làm kẹo vào buổi tối. Sáng thứ bảy làm kẹo. Buổi chiều coi Tuổi Ngọc, Thiếu Nhi và ăn kẹo. Nghe!

Em lắc đầu, muốn khóc vô cùng. Mẹ ơi, em có phải là một cái máy không? Em muốn khóc mẹ ơi gió vẫn lạnh lắm và trời có mưa. Mưa hiu hắt, nhẹ vô cùng làm em nhớ đến một đoạn văn của Anatole France : «Mưa lạnh lẽo và êm đềm từ trên nền trời xám rơi xuống từ từ gõ vào cửa sổ từ tiếng động nho nhỏ như để gọi tôi xa, tiếng mưa thật nhẹ nhàng vậy mà mỗi giọt mưa từ trên rơi xuống cũng âm vang buồn buồn trong lòng tôi».

Anh Du hỏi, tiếng thật nhỏ.

— Nhi nghĩ gì thế?

— Mưa.

— Mưa đẹp nhỉ.

— ...

— Nhi thích đi dưới mưa không?

— Thích.

— Đi với anh nhé.

Em cười nhỏ lắc đầu :

— Mẹ đánh chết. Em bị đau mà.

Gió thổi mạnh làm cánh cửa ập mạnh, đập vỡ tiếng nói của anh Du. Anh vội nói :

— Trường em chia thời khóa biểu điệu lắm. Các cô con gái thích đi xi nê chiều thứ bảy.

Em phụng phịu, anh Du cười :

— Bây giờ Nhi không thích nhưng sau này sẽ thích.

— Không, không bao giờ em thích cả.

— Coi chừng nghe nói, trước bước không qua.

Thật không hờ mẹ ? Sao em sợ chiều thứ bảy thế, sao em sợ tất cả những ngày. Hay là ta không bao giờ bằng lòng những gì ta đang có.

Em mân mê những ngón tay. Anh Du nhìn ra ngoài trời, mấy chậu cúc của ba loáng thoáng hoa vàng. Rồi những người lính đeo ba lô đi qua đều đặn trước cổng. Ngày nào cũng thế, họ đi buổi sáng, chiều về. Ba bảo họ đi tuần cho tàu lửa... Và em đã nhớ đến những chiều vừa qua, những chiều đi học về dưới mưa lạnh se sắt. Nấp dưới chiếc ô nhỏ rồi khóc một mình, khóc vu vơ em bỗng nhớ đến lời anh Du hôm nào...

Mẹ ơi, mười bốn tuổi, em sắp lớn rồi phải không...



NGUYỄN THỂ

phi thuyền

1— Phi thuyền của Nga và Hoa Kỳ có khác nhau không?

Tên các phi hành gia Nga đã tử nạn trong các chuyến thám hiểm không gian.

2— Tiền sử ông Mendeleev.

3— Hệ thống đèn đường tại Việt Nam được thiết lập hồi nào?

4— Nhật đã bồi thường chiến phí cho VN vào năm nào? bồi thường những gì?

NGÔ TRÍ TÚC

(Trường Phan Bội Châu Phan Thiết)

1— Các nguyên tắc tổng quát về việc phóng phi thuyền thám hiểm không gian giống nhau, nhưng Nga và Hoa Kỳ chế tạo hỏa tiễn phóng phi thuyền cũng như chế tạo phi thuyền khác nhau nhất là về hình thức và chi tiết các bộ phận.

Từ trước tới nay có tất cả 4 phi hành gia Nga đã tử nạn trong các cuộc thám hiểm không gian.

— Tháng 4-1967, phi hành gia Vladimir Komarov tử nạn trong chuyến bay Soyuz 1.

— Tháng 6-1971, 3 phi hành gia Patsayev, Volkov và Dobrovolsky tử nạn trong chuyến bay Soyuz 11

2— Ông Dmitri Ivanovitch Mendeleev là nhà hóa học Nga sinh tại tỉnh Tobolsk (Nga) năm 1834. Ông là tác giả của bản sắp loại tuần hoàn của các nguyên tố hóa học. Bảng sắp này rất ích lợi cho ngành hóa học lúc đó còn rất phôi thai. Để ghi ơn ông, người ta thường mệnh danh bảng đó là bảng Mendeleev. Ông qua đời năm 1907.

3— Hệ thống đèn đường tại Việt Nam đã được thiết lập hồi Pháp thuộc, vào khoảng thập niên 1920.

4— Nhật đã ký kết bồi thường thiệt hại chiến tranh cho Việt Nam vào năm 1958. Khoản bồi thường quan trọng nhất là việc xây cất đập thủy điện Đa Nhim.

alfred de musset

Cho biết tiểu sử của Alfred de Musset và các tác phẩm của ông.

BÍCH VÂN (Gia Định)

Alfred de Musset sinh năm 1810 tại Ba Lê. Ông được coi như thi sĩ của tuổi trẻ và tình yêu lãng mạn. Cũng như trong lời thơ, ở ngoài đời ông đã sống nhiều mối tình rất lãng mạn trong đó phải kể đến mối tình với nữ văn sĩ nổi danh George Sand. Thơ ông ngoài chất lãng mạn, luôn luôn kín đáo, châm biếm và chua chát. Ông chết năm 1857 thọ 47 tuổi.

Musset nổi tiếng vì những tập thơ của ông, nhưng ông cũng còn là một tiểu thuyết gia và sáng tác kịch thơ.

Về thơ có «Contes d'Espagne et d'Italie», «Mardoche», «Rolla», «Les Nuits»...

Về tiền thuyết có cuốn «Confession d'un enfant du siècle».

Về kịch có «Lorenzaccio», «Comédies et Proverbes» (Fantasio, On ne badine pas avec l'amour, Il ne faut jurer de rien...)

hỏi đáp

1— Tiền của Ngân Hàng Quốc Gia là tiền của nhà nước, cần thì Chính Phủ cứ lấy mà sai, sao lại phải mượn ?

2— Hỏi xuất và hỏi đoái là gì ? Còn phá giá đồng Mỹ kim là sao ?

MỸ (Long An)

Các vấn đề tài chánh quốc gia rất phức tạp, trong đó vấn đề tiền tệ rắc rối nhất, khó có thể trình bày đầy đủ trong khuôn khổ mục này được. Tuy nhiên, anh cũng cố gắng giải đáp vấn đề cho em như sau :

1— Đã đành tiền của Ngân Hàng Quốc Gia là của nhà nước, vì vậy nên Chính Phủ mới dễ vay như vậy. Nhưng nước nào cũng vậy, nếu muốn có một tiền tệ được quốc tế công nhận với một giá trị nào đó, đều phải tuân theo những thỏa ước về tiền tệ quốc tế. Và Ngân Hàng Quốc Gia là cơ quan có nhiệm vụ thi hành các thỏa ước quốc tế đó, ngoài nhiệm vụ điều hòa hoạt động của của các ngân hàng tư. Do đó vấn đề kế toán phải minh bạch hàng năm chính phủ vay thêm bao nhiêu (tức là Ngân Hàng Quốc Gia phát hành thêm bao nhiêu tiền) phải ghi rõ không phải để buộc Chính Phủ phải trả nợ, mà để so sánh khối tiền lưu hành với số dự trữ vàng và ngoại tệ bảo đảm để đánh giá đồng tiền trong nước.

Nếu số trữ kim ít mà khối lượng tiền tệ lưu hành ngày càng tăng, tức là đồng tiền bị giảm giá trị. Đó là tình trạng lạm phát và, hoặc tự ý, hoặc do áp lực của các quốc gia giao thương, chính phủ phải phá giá đồng bạc cho tương xứng với trị giá thực sự của nó với các ngoại tệ.

Nếu cứ cho Ngân Hàng in giấy bạc để tiêu sài bừa bãi, các quốc gia giao thương với mình sẽ không công nhận giá trị đồng tiền của mình, chấm dứt giao thương và lúc đó trên trường quốc tế, đồng tiền của mình chỉ là một thứ tiền «leo» mà thôi, không nước nào chịu nhận cả.

2) Hỏi suất là tỷ lệ đổi đơn vị tiền của nước này với tiền của một nước khác. Thí dụ : hỏi suất đồng Mỹ kim với đồng bạc Việt Nam là 400, nghĩa là lấy 1 đơn vị tiền Hoa kỳ (1 đô la) có thể đổi được 400 đồng bạc Việt Nam.

Hỏi đoái là nghiệp vụ đổi tiền của một nước lấy tiền của một nước khác, theo những hỏi suất đã được ấn định. Thí dụ : một sinh viên được phép du học tại Hoa kỳ, có thể tới Tổng Nha Hỏi Đoái đem tiền Việt Nam đổi lấy Mỹ kim để tiêu sài tại Hoa kỳ. Tổng Nha Hỏi Đoái và các ngân hàng được ủy quyền, là cơ quan phụ trách việc đổi tiền VN ra ngoại tệ.

Đồng Mỹ kim mới đây bị phá giá vì tại Mỹ có nạn lạm phát, chính phủ Mỹ phải định lại giá trị tiền tệ của mình cho sát với giá trị thực sự. Ngoài ra cũng còn những lý do về thương mại quốc tế rất phức tạp, không thể trình bày hết ở đây được.



NGÀY XUÂN CHO BÔNG HỒNG NHỎ

Ngày ba mươi. Thằng Doanh được nghỉ học. Nó mở màn vẽ trong trí óc những hình ảnh êm đẹp. Nó mỉm cười bằng quơ. Hình như năm nay nhà nó ăn tết lớn. Thầy nó đã rủ người « làm nhóm » con heo toẹt. Bây giờ thì họ đã đến, bắt heo và để ở giữa sân. Cái Lan, chị nó, đang đun lửa dưới bếp.

Đôi chân thằng Doanh nhảy chách chách như một con sáo sậu. Nó lấy muối và nước đem cho thầy nó cắt tiết heo. Con heo kêu nhức tai. Máu chảy gần đầy cái chậu. Thầy nó khuấy thật đều để tiết khỏi đông, ném thử bằng đầu móng tay và nói :

— Được rồi, tốt lắm.

Tiếng chó sủa ngoài ngõ. Thằng Doanh chạy ra xem. Cái Dung đã cắp rô tới chờ lấy phần thịt. Thằng Doanh đánh chó và rủ cái Dung ra vườn chơi. Nó trèo lên cây ổi hái mấy quả ương và ném xuống cho cái Dung. Nó tìm cái chai đựng cá lia thia, giấu ở một xó vườn và khoe với cái Dung :

— Con này chi lắm Dung ơi !

Cái Dung hỏi :

— Liệu có thua con thằng Tuyển không ?

Thằng Doanh bấu môi :

— Sứt mấy, ăn là cái chắc.

Cái Dung ngắt một cánh ngọc lan, đưa lên mũi ngửi và nhét vào túi áo. Hương thơm nhẹ nhẹ. Hai đứa ra ngồi bên bờ sông xem mấy người mổ heo. Mấy con cá tép ngoi ngoi và đớp vội chút mỡ trắng trắng. Thằng Doanh nói với anh Kim :

— Anh Kim này, nhớ lấy cho Doanh cái đuôi và cái bong bóng nhé.

Anh Kim cười :

— Mà thích ăn đuôi nên chỉ học hành cứ đứng chót là phải.

Cái Hồng, em nó nói với nó :

— Anh Doanh phải chia cho em nữa đó.

Thằng Doanh hích tay hỏi cái Dung :

— Này Dung, có biết ném «ba me» không ?

Cái Dung lắc đầu. Thằng Doanh đắc chí, đứng lên tìm một cục đất. Nó nghiêng mình, neho mắt và lia cục đất. Cục đất như nhảy chồm trên mặt nước hai ba lần rồi mới chìm xuống. Cái Dung xuýt xoa khen :

— Hay, hay quá, lúc nào Doanh tập cho Dung nghe.

— Thằng Doanh thích thú, cánh mũi nở lớn. Tiếng anh Kim gọi nó :

— Doanh, Doanh.

Thằng Doanh chạy tới đỡ lấy cái đuôi và cái bong bóng. Hai đứa hớn hờ đi vào bếp. Thằng Doanh dứt một cọng rơm buộc cái đuôi heo và nói với cái Lan :

— Chị Lan, luộc hộ em cái đuôi này nhé.

Thằng Doanh bóp cái bong bóng bằng muối và rửa thật sạch. Nó kiếm một đốt sậy làm ống thổi. Cái Dung chấp chí lại thành bốn. Thằng Doanh nói :

— Hễ khi nào Doanh thổi lớn thì Dung tắt nhé.

Thằng Doanh phùng má trợn mắt. Con Dung cầm hai đầu chỉ. Chiếc bong bóng căng phồng. Cái Dung riết mạnh và buộc thêm một nút nữa, thằng Doanh tung chiếc bong bóng lên cao. Cái Dung giơ tay hứng lấy. Hai đứa tung tăng khắp vườn. Mấy con ong đậu trên những hoa mướp vàng bay vo ve. Một lúc sau hai đứa cùng mệt. Thằng Doanh kéo vạt áo lau mồ hôi, nó chợt nhớ ra một điều gì thích thú :

— Dung ơi, lại thăm khu vườn của Doanh.

— Doanh có vườn kia à.

Thằng Doanh dẫn cái Dung tới một miếng đất nhỏ, được rào bằng những cây sậy khô. Nó kéo tấm phen chắn lối bước vào.

— Ai làm cho Doanh thế.

— Ông của Doanh chứ ai.

Cái Dung hỏi :

— Vườn của Doanh có những thứ cây nào ?

— Húng nè, cải nè, bầu nè, mùi tây nè, rau nè.

Cái Dung chỉ trỏ :

— Cây gì vậy kia ?

— Xoài đỏ, muốn ươm phải bóc hết nó mới lên. Còn đây là những cây đu đủ trái đỏ thắm ngọt lịm. Kia là một cụm chanh.

Cái Dung nuốt nước bọt :

— Sao Doanh không trồng hoa ?

Thằng Doanh khẽ à lên một tiếng :

— Ủ nhỉ, thế Dung thích loại hoa nào ?

— Hoa tầm xuân với hoa hồng nhung.

Thằng Doanh lăm băm :

— Nhất định Doanh sẽ trồng hoa hồng nhung. Doanh sẽ viết thư cho cậu Doanh trên Đalat lắm hoa lắm.

— Trồng hoa nhé Doanh. Thích ghê nhỉ. Hoa sẽ rủ bướm vào vườn chúng mình sẽ chơi đồ hàng với nhau.

Thằng Doanh xuýt xoa :

— Tuyệt cú mèo. À này Dung biết không ?

— Biết gì cơ ?

— Sáng nào Doanh cũng phải dành nước tưới để tưới cây đó.

— Khiếp.

— Gì mà khiếp. Có tưới như thế cây nó mới chóng lớn, không tin Dung cứ để ý xem. Ngọn bầu này sáng mai sẽ dài thêm được một gang... Thôi bây giờ mình vào bếp nhé.

Hai đứa nhìn nhau mỉm cười. Thằng Doanh gọi :

— Chị Lan ơi, đuôi của Doanh đâu ?

Cái Lan cầm chiếc đuôi được buộc bằng cọng rơm vàng, nó ném thử một miếng rồi đưa cho Doanh.

— Dung ăn trước đi.

— Không, Doanh phải ăn trước. dành cho Hồng nữa nghe.

Hai đứa nhường nhau. Thằng Doanh sức nhớ tới cái Hồng mà từ sáng đến giờ nó đã quên mất. Nó để dành cho cái Hồng một khúc. Nhà ngoài, mấy người đã ngã nông và đang chia phần thịt.

Bữa cơm trưa, thằng Doanh được ông nó nhấp một hợp rượu và ăn một miếng tiết canh. Ông nó nói :

— Trẻ con ăn sống ăn sít giun nó ngoáy bụng, nhưng hôm nay sắp tết giun nó kiêng nên cho thằng Doanh và cái Hồng mỗi đứa ăn một chút.

Buổi chiều, thầy thằng Doanh quay thịt và làm giò. Ông bà nó ngồi gói bánh chưng. Những cọng lá dong màu xanh được cắt gọn gàng và lồng vào chiếc khuôn gỗ. Thằng Doanh xúc một bát gạo nếp và lấy mấy miếng thịt mỡ làm nhân. Ông nó buộc lại thật vuông vắn. Cái Hồng nói với bà :

— Bà ơi bà làm giùm cháu mấy cái bánh « ú ò » đi.

Bà nó gói và kết thành một chùm dành riêng cho nó. Thằng Doanh hỏi:
— Luộc đến bao giờ mới chín hả bà?

— Phải tới nửa đêm ấy chứ...

Mặt trời đi ngủ bỏ mặc những làn gió lạnh lang thang. Thằng Doanh và cái Hồng ngồi cạnh nồi bánh với cái Lan.

— Chị Lan ơi, bánh sắp chín chưa?

— Còn lâu.

Cái Lan nói tiếp:

— Bánh chưng mới vớt, ép hết nước và ăn lúc còn nóng hổi ngon không chịu được.

Hai đứa thòm thèm. Thày thằng Doanh cất tiếng gọi:

— Doanh, Hồng đi ngủ mau.

Hai đứa buồn thiu lên nằm cạnh ông. Thằng Doanh nói:

— Ông kể chuyện cổ tích đi ông.

Cái Hồng cười chúm chím:

— Phải đấy, ông kể chuyện nghe ông.

Ông thằng Doanh khẽ vuốt râu:

— Không được, kể chuyện nhớ ông ba bị đi qua ông ấy bắt thì nguy.

Đêm giao thừa trẻ con đi ngủ sớm để rồi còn đón tuổi mới chứ.

— Đón tuổi mới phải làm thế nào?

— Đúng mười hai giờ, ông sẽ đánh thức các cháu dậy rồi chồng mông lên cho tuổi nó vào.

— Tuổi nó vào ở đâu hở ông?

Ông thằng Doanh ký vào đầu nó một cái rồi nói:

— Nó vào ở cái đít mày ấy.

Con Hồng kêu khiếp. Thằng Doanh cười. Nó cảm thấy sung sướng vì ngày mai nó có thêm một tuổi. Nó sắp thành người lớn. Ông nó nói:

— Bây giờ các cháu ngủ đi.

Thằng Doanh thở dài:

— Cháu không ngủ được.

— Trẻ con ngủ phải nhắm mắt lại,

Cái Hồng dặn dò:

— Khi bánh chín, ông phải đánh thức để cháu lấy bánh «ú ò» nghe.

Ông nhờ gọi cháu đón tuổi nhà.

— Ủ, nào nhắm mắt chưa?

Hai đứa cười hích hích rồi thiếp đi lúc nào không hay biết. Sáng dậy, ông nó hỏi cái Hồng:

— Tối hôm qua pháo nổ, cháu có nghe thấy gì không?

Cái Hồng phụng phịu:

— Cháu bắt đền ông đấy, ông không đánh thức để bánh «ú ò» của cháu chị Lan giành mất.

Thằng Doanh lo lắng:

— Tuổi đã vào chưa hở ông?

— Rồi.

Hai đứa mặc áo quần mới và đi lễ. Những tiếng chuông hòa lẫn trong sương mai khi nắng hồng xuất hiện. Đàn chim sẻ riu rít tung bay.

Bữa cơm vội vã. Ông nó mừng tuổi cho mỗi đứa năm chục bạc mới tinh. Thầy thằng Doanh gọi cái Lan :

— Bây giờ ba chị em con đi tết nhé. Cái Hồng cầm đĩa. Thằng Doanh xách đồ lễ, cái Lan phải nói nghe chưa. Đến nhà ai thì phải thưa bác chẳng hạn, năm cùng tháng hết, ông bà và thầy cháu cho chúng cháu tới mừng tuổi bác sang năm mới làm ăn phát đạt... Nhớ chưa.

Thầy nó nhắc cái Lan những người phải tết. Cả ba nhí nhảnh bước đi. Ngoài đường xóm đã thấy những màu áo xuất hiện. Cái Hồng đem một chiếc túi nhỏ mà bà nó đã khâu cho để đựng tiền. Trời quang mây trong sáng, tiếng pháo nổ đòn. Ba chị em thằng Doanh vào nhà ông quỹ Thân. Cái Lan đang định nói thì ông quỹ Thân xua tay bảo :

— Thôi, để thằng Doanh thử mừng ông xem thế nào.

Thằng Doanh cố moi óc nhớ lại những lời thầy nó đã dặn. Nó ấp úng chúc tuổi ông quỹ Thân. Ông quỹ Thân xoa đầu nó và khen :

— Con trai giỏi thật, giống mẹ mày như đúc.

Ông quỹ Thân lì xì cho mỗi đứa hai chục và mấy thanh kẹo lạc.

Thằng Doanh gặp cái Dung ngoài đường. Cái Dung cũng đang đi tết, hôm nay nó mặc áo màu xanh, đầu thắt nơ đỏ trông đến xinh. Nụ cười mà lúm đồng tiền của nó có duyên tẻ. Cái Dung hỏi thằng Doanh :

— Doanh được bao nhiêu nào ?

Thằng Doanh giơ hai ngón tay :

— Hai bờ.

— Doanh thua Dung rồi, Dung được những hai trăm một cơ. Chiều Doanh nhớ đi tết thầy giáo nghe.

Ba chị em thằng Doanh tới nhà thì anh chị Kim vừa đến để nhận họ. Ông thằng Doanh mừng cho anh chị mỗi người một ngàn. Thằng Doanh nhìn và ước mong. Nó lấy một bao diêm, chạy ra vườn và đốt mấy trái pháo đã nhặt được. Nó đứng bịt lỗ tai. Pháo nổ giấy đỏ rơi tả tơi.

Trước khi đi chầu, thằng Doanh xin thầy nó năm quả trứng gà để góp với cái Dung và mấy đứa bạn làm đồ lễ tết thầy giáo. Ông thằng Doanh bảo nó mang thêm một chai rượu bách nhật biếu thầy giáo. Nó đang túm năm quả trứng vào chiếc khăn thì thằng Tuyến gọi nó ới ới ngoài ngõ. Thằng Doanh góp tiếng cười với chúng bạn trên đường đi đến nhà thầy giáo.

Ngày vui qua thật mau. Buổi tối thằng Doanh ngồi đếm tiền, cả thầy được ba trăm. Nó gửi bà nó giữ hộ. Nó không đưa cho thầy nó vì sợ khi đòi thầy nó không trả. Bóng đêm buông xuống, ru nó vào giấc ngủ được ướp bằng những giấc mơ dịu êm trong màu mực tím. Nó đang mỉm cười với các thiên thần giữa khoảng xanh bao la và tung vãi những cánh hồng nhỏ xuống vùng tuổi ngọc.



TRONG NẮNG THÁNG GIÊNG

NGUYỄN
ĐỒNG THẠCH

... Đêm qua chị Kim Đồi nằm mơ dữ quá nên bây giờ chị bắt ngồi chung cho vui, gần mười giờ rồi chờ ít ă. Mấy đêm trước chừng này Liên đã ngáy khò lâu rồi, chị ấy học mà sợ ma. Liên mà lớn bằng chị là không sợ. Anh có gởi cho chị một lá thư phải không. Hèn chi thấy chị và chị Thục Lan ôm nhau đọc và cười hoài, chị nói chỉ trả lời khi nào anh viết sạch lỗi chánh tả. Chị còn nói nhiều cái ức lắm, em nói sẽ met lại với anh là bị nạt. Mày mà biết chi. Sức mầy mà không biết. Chuyện chi giữa anh và chị Kim Đồi mà Liên không hay, ngay cả chuyện anh làm rớt gương quay lui tìm không thấy lại đập vỡ mất tiêu lúc đi chơi đâu đó em cũng biết nữa. Anh cận thị đến bốn độ phải không. Liên thấy sau bia sách anh mua cho tháng trước, chị Kim Đồi vẽ một người đeo kính to tổ bố, phía dưới còn ghi là anh tư mắt kiến. Đó, anh thấy quyền sách của em chờ đâu phải của chị...

...Xong rồi, hôm nay là hết thi lục cá nguyệt, mà nói chiều sẽ dẫn ra phố sắm quần áo Tết. Một cái áo đầm. Anh thích màu trắng hay xanh? Em thì ưa màu vàng. Màu vàng đẹp phải không. Chị Kim Đồi lại phá đám nữa, chị nói mi lớn đầu mà mặc robe ai coi. Chờ còn chị. Chị mặc cái quần tây gi ống thùng thình giống quần của mấy người lính của anh bèn trong cái áo dài Liên đâu có nói. Anh hứa xin cô Trang cái đề thi lý hóa phải không. Cô Trang người Quảng đó, anh quen mà. Không được ă? Hèn chi chỉ nói anh mà làm được chi có nước chạy long nhong ngoài phố. Hôm qua em thấy anh lái xe với ông gì nhỏ rắng ngồi một bèn. Bạn anh hả. Anh đi chơi hoài cho chị Kim Đồi nói xấu. Cái xe gì kêu to ăc, Liên ngồi bươi bến kêu mà anh đâu có nghe, Tết qua nhà nghe. Chị Thục Lan sáng qua nói cái anh Tân hay Tặng gì bạn anh ở cùng phòng coi lù khù. Chị Kim Đồi với chị Thục Lan

chuyện gì mà nói không được. Đêm qua nói chuyện đến gần nửa đêm, sáng ngủ dậy trẻ mẹ la một mách, Liên mừng quá trời. Cho bố ghét...

...Sáng qua lớp Bốn A làm tất niên. Mỗi người phải góp một trăm đồ anh, có kẹo nouga và bánh paté chaud nữa, nhai mỗi miếng quá trời. Liên có đem về một gói dành cho mẹ một nửa anh một nửa, hôm trước anh dặn đó. Liên lấy thêm phần con bạn nữa, bỏ trong sắc bị chị Kim Đồi «thỉnh» mất tiêu. Em muốn khóc, chị ấy ý thế muốn làm gì ai thì làm, mệt mẹ. Mẹ bênh Liên và anh, la chị ấy một trận. À, hồi hôm xem ti vi cô Cúc gì bạn anh Hiệp, anh sún răng đó mà, hát hay ghê. Bữa nào anh đem xe Jeep chở em qua nhà chị ấy nghe, em tập hát. Anh Hiệp bình à. Ai bảo đã ốm mà cao nữa làm chi. Anh nữa ốm chi tong teo giống cái dây dừa cột võng. Lần nào cũng thấy ông Trung úy nhờ rằng và anh Tân lù khù đi hoài vậy. Nhớ Tết qua nhà nghe Liên chờ ghê lắm đó, hể không thấy là bất đền anh năm mới đó. Qua đây có nhiều chuyện Liên kể nghe, vui lắm...

...Còn ba ngày nữa tới Tết rồi. Đó, anh thấy chưa, Liên mặc áo vàng đẹp chớ đâu có xấu, mẹ khen, anh cũng khen nữa. Liên thích đôi vớ trắng hơn, mẹ lại lờ mua màu xanh. Đôi giày đen mà mang vớ trắng mới đẹp, cái mũ nữa Liên thích cái con bướm phía trên không thôi, hai mối giây thắt nơ gì mà dài quá chừng, nhưng mà cũng đẹp. Cả nhà ai cũng khen em lớn và quần áo đẹp nhất, chỉ có chị Kim Đồi và chị Thục Lan là chê thôi. Chị nói ghét đưa nào về phe với anh. Sức mấy mà em thương chị, ăn hiếp hoài hoài. Đêm nay nhất định Liên không ngủ chung nữa, cho chị sợ đáng kiếp. Mẹ bảo qua phòng đọc thư anh Quân cho má nghe. Chỗ núi gì đó anh. Anh Quân dạo này vác cây súng thật dài oai ghê, cái ảnh ảnh gửi về đó. Cực gì mà ảnh cứ cười hoài. Mẹ sao ưa đọc thư anh Quân vậy không biết hai ba lần rồi đó anh, lần nào cũng bắt Liên hết chữ đâu có bắt chị Thục Lan. Chị đọc mau quá trời, mẹ nghe đâu có kịp, chữ gì viết như cua bò. À, mà anh Quân cũng viết sai chính tả chữ đâu phải riêng gì mình anh, sao chị Kim Đồi không lấy viết chỉ đồ ra khoanh đi. Chỉ có anh là bị bắt nạt thôi. Anh hiền làm chi cho cực. Hôm qua, chị ký đầu em một cái đau điếng. Tức gần muốn khóc. Cái quyển album có mấy cái hình anh hút thuốc trên cầu tàu đó, chị bỏ quên trong xác của Liên mà cực đồ hồ là Liên lấy cất. Ai cất làm chi cho mệt. Em nói em sẽ mét lại với anh cho anh trị tội chị nói không ngán ai hết, muốn buông tay là buông liền. Bộ anh giận chi phải không. Chị em ruột mà em còn không thương chớ đừng nói chi anh...

..Nữa, chị chị Thục Lan lại nói anh Tân lù khù gì đó, Liên nghe không hết. Hôm đến nhà thấy anh ấy hiền ghê, nhìn mấy bức tranh không thôi chớ đâu có nói gì, chỉ có chị Thục Lan và Kim Đồi như sáo vậy thôi. Lúc anh ra về, em muốn đi với anh qua đó chơi mà sợ chị không cho. Lần nào đi học về ngang qua cầu nhìn sang, thấy căn cứ anh đóng thích ghê, sát bên mặt nước, có mấy cái đèn lớn trên cầu tàu để làm chi vậy anh. Cái khách sạn gì đó lớn quá anh hử, lúc đầu Liên tưởng anh ở trên đó, em nói, chị Kim Đồi nói sức mấy, thấp lè tè dưới kia kia, nhà cửa chi vô ra phải cúi sát đất không thôi đụng đầu. Chị đó thiệt, em qua mấy lần đâu có thấp, chỉ thua

cái khách sạn không thôi chứ đâu đến nỗi như chị nói. À, còn cái tủ lạnh sao lại trống không? Có mấy chai nước lọc thôi à. Bữa nào tết xong Liên mang bánh quà cho nghe bỏ vào cho lạnh. Sức mấy mà anh uống nước lạnh để sống như chị Kim Đồi nói, phải không. Anh Hiệp lành bệnh rồi à, viết thư nói anh ra mau ăn bánh nghe. Ở Sài Gòn còn lâu mới có bánh su sê. Chị Cúc hát hay quá há. Rồi, chị Thục Lan về ngoài kia rồi. Tiếng guốc đó, chỉ có chị bữa mới kêu như vậy thôi, má la ngày một về chuyện đi này, thôi nghe, coi chừng chị vô thấy viết thư, Liên lại bị ký đầu nữa bây giờ. Ghét quá trời.

...Anh Phan à, nhớ một bữa kia anh đến nhà Liên nghe, dành cho anh một miếng bánh chưng bự nhất. Mẹ cũng nói gặp anh mới qua chơi nhưng mà mai thì khoan đã nghe. Mong một mẹ cũ lắm anh. Năm ngoài anh Quân uống rượu đầu về say mềm, nôn cả trên sàn nhà mà mẹ đâu dám la, đầu năm mà anh. Mong hai nghe, Liên đợi. Anh Quân ở linh rồi còn ai chở Tiên đi chùa nữa đâu. Chị Kim Đồi còn lâu mới cho em theo. Ngồi trong xe ba kìn quá trời mà Liên đâu có được ngồi trước, có mẹ và thằng Cu em rồi, băng giữa cũng không được nữa, lần nào cũng chỉ ngồi sau không thôi. Xe anh trông vui hơn, dám là xe bụi đời nhất đó nghe, chị Thục Lan nói em bắt chước đó. Ai bảo xe jeep anh cũ quá làm chi cho chỉ kêu như vậy, không sửa ăn Tết? Hôm qua còn thấy anh chạy ngoài phố đó, cái trần sơn chì không đẹp gì hết. Đi chợ với mẹ mua một đồng đồ ăn. Thấy xe anh chạy ngang qua không có ai ngồi phía sau mừng quá chừng, kêu mà lại không nghe nữa, anh oàn là dòm đi đâu không, chẳng để ý gì đến Liên hết. Đứng đợi mẹ kêu được xích lô mới gần rữ căng luôn. Đầu năm mà Liên kêu không nghe là Liên xui lắm đó, lần khác thấy em vậy là đứng lại liền...

...Rồi, vậy là Liên biết hết. Phòng anh ba người, phòng bên cạnh cũng ba chớ đâu đến bốn? Chú Thông đôi đi hủ, lâu thiệt lâu, rồi không gặp. Sao lại kêu là chú Thông hoa biên vậy anh. Còn chuyện này nữa, Có đến hai chú Minh kia à. Chú Minh to nói chuyện lớn quá trời, bày gà Mỹ của chú đẹp quá chừng, Liên thích ghê, cho một con nghe. Sức mấy, Liên bắt bỏ vào bọc. Ông Đại úy làm sao thấy được. Ông đâu có biết em. Cái xe của ông có mấy cái đèn nháy đẹp bằng mười xe anh, lúc quẹo vô cổng Liên thấy đó. À, còn chú Minh nhỏ sao lại ngồi vẽ tận nhà sau vậy, bộ chú sợ ông Thiệu tá thấy phải không. Nhờ anh xin chú Minh nhỏ vẽ cho con bướm anh Phan, nhớ là màu vàng, Liên thích màu vàng nhất. Thấy chú Hy học chữ nho tức cười quá sức. Chị Kim Đồi có đến nhà anh phải không. Hèn chi Liên thấy tên chị trên bàn viết của anh, còn tấm hình nữa. Một chút xiu nữa là em quên, mẹ khen anh Tân lù khù mà nói chuyện nghe cũng đặng. Đó anh thấy chưa, mẹ mà còn kêu anh lù khù chớ đừng nói ai...

Phan cúi xuống nhặt viên sỏi thả lặn theo triền dốc. Liên phía dưới đang chạy ngược lên, tay cầm một bông hoa màu đỏ. Cái robe vàng, đôi vớ xanh kéo lên tận gối nổi bật giữa đám lá rậm rạp. Con bé chồm về phía trước lấy thăng bằng gắng chạy mau, đôi môi đỏ thắm mỉm cười, mái tóc xỏa xuống chấm ngang má che gần hết khuôn mặt. Con đường đằng sau chạy

khuất vào một khúc quanh có nhiều bụi rậm. Phía dưới, khu rừng thông thưa thớt có nhiều nhánh gãy vẫn còn mang màu xanh. Phan ngồi xuống ẩn vào một đám lá. Có mùi hoa dễ nở bay tan trong gió.

Con bé chạy ngang qua chỗ Phan ngồi, đứng lại nhìn quanh rồi reo lớn:

— Đây rồi, Liên thấy rồi.

— Thấy đâu ?

Liên quay nhanh lại cười dòn tan :

— Anh mắc mưu Liên rồi, Liên giả dò chờ đâu có thấy. Thua một keo nghe.

Phan chợt nhớ ra, la lớn :

— A, Liên gian, mà anh lãng thật.

Anh dắt tay cô bé đi dần về phía chiếc xe. Tàn đang ngồi phía có bóng nắng, hút thuốc, nhìn lơ bèn kia đồi. Nhiều cành lá tươi vút bỏ chung quanh quỳên sách rơi nằm trên đồi, hai trang mở ra, đặc kín chữ. Một vệt nắng chiều soi vàng chớp đồi trọc, những bụi cây thấp ngang gối mọc vòng quanh bên dưới, nước chảy xiết soi từng rãnh ngoằn ngoèo từ trên xuống. Tiếng bước chân lạo xạo trên mặt sỏi làm Tàn quay lại. Anh nheo mắt khi nhìn thấy mặt cô bé đỏ hồng và bết mồ hôi. Cành hoa trên tay có nhiều cánh đã héo :

— Hoa gì, Liên ?

Cô bé lắc đầu :

— Em đâu có biết.

— Kiếm đâu ra mà đẹp vậy ?

Liên xoay người, chỉ ngược về nơi vừa mới đi đến. Tàn nhìn thấy con đường thật dốc, có những rãnh khuyết, lồi nhồn sạn và ổ gà. Tàn cùng, một đám lá xanh kín che khuất với nhiều nụ hoa đỏ thắm lác lác. Gió thổi mát từ con suối nhỏ chạy quanh ghềnh đá thấp, bên cạnh khu rừng. Tiếng chim vắng lại từ xa, thật xa hình như trên cao, nhẹ và riu rít.

Liên nói như kẻ công :

— Dưới kia luôn.

— Gan thế à ?

— Có gì mà không gan ?

Phan dọa :

— Coi chừng cộp đó, cô bé.

— Hả ?

Nhìn khuôn mặt hốt hoảng tội nghiệp của Liên, Phan đoán ý, vút điếu thuốc ra xa, ung dung nói như một chuyện thật :

— Vậy thì cô bé không hay biết gì hết, cách đây vài ba hôm cộp bắt mất một ông tiểu phu cũng ở chỗ này, hình như dưới kia một chút, đúng rồi ngay chỗ Liên lúc này xuống đó, tha đi luôn.

Cô bé hãi hùng :

— Eo ôi, sao anh không nói chừng trước, may không thôi nó tha mất Liên rồi còn gì. Anh không thương em gì hết.

(Xem tiếp trang 41)



NGUYỄN NHƯƠNG NGHIỆM

MƯA THÁNG GIÊNG BÊN HỒ

Chiều khuya động nước ven hồ
Sương vẩy trên ngọn cây mờ phố
xa

Ngồi đây, sợi nhớ đã già
Chín theo lộ cũ mấy là áo bay
Tháng giêng trên mặt hồ đầy
Sao nghe như sóng vơi ngày bện
nhau

Chiều tàn mưa nhẹ lao xao
Nhớ trong hơi rét ngọt ngào môi
xưa

Đã mù theo những hạt mưa
Tóc em chẻ sợi buồn thừa bên hồ
Anh về một tháng giêng tơ
Đôi cây lá cũng không ngờ sao bằng
Mùa hoa đầu cũng bằng khuâng
Đề rơi mấy cánh vàng hanh bên hồ
Ngồi đây, từ biệt bao giờ
Sao nghe giọt nước đôi bờ lạnh cảm

tiễn người cuối năm

Ngồi yên lại phút vui này
Nghe qua cánh cửa bóng ngày mai
đi

Chút thân lão đảo bên hè
Đường khuya bóng lá năm mê tuổi
vàng

Ngon đèn kia dưới chân thang
Nửa soi mắt cuối, nửa tràn lệ xưa
Tiễn người theo một cơn mưa

Và mưa không dứt trên bờ trăm
năm

Ngó ai trong lớp người cầm
Sầu trên thành ghe tay cầm hoa tươi
Gửi theo với một nụ cười
Tặng cho em lúc tiệc vui hồ tàn
Uống say khảy một khúc đàn
Hát đưa em với muôn ngàn nỗi đau
Và thôi, áo mỏng qua cầu
Em đi rất khẽ bên màu mắt xưa

trăng đầu tiên

Chiều lên sông nước bay nghiêng
Nghe sương xuống lạ cánh hiền
cũng rung

Hoa rơi lả tả trên giòng
Mùa vàng khẽ động gót hồng em qua
Buồn treo mấy nhánh cây già
Tràng còn thơ ấu như tà áo xưa
Chân đầy dấu tích trong mưa
Ngoài hiên nắng cũ lư thừa cánh
chuồn

Năm gần bên cửa chiều hôm
Trong ta khuất lấp nửa hồn thương
đau

Ngồi đây, trăng thừa ban đầu
Xa em đã mấy mùa dâu xanh ngời
Chiều lên lộng gió ngàn khơi
Vội hôn đá mỗi bên trời tháng giêng
Nghe ta với một kiếp buồn
Lại xuôi con nước lên đường ra đi.



HUỶNH NGỌC ĐIỆP

• • • • •
tranh và hơi thở tuổi trẻ

Trong không khí hội họa vừa hồi sinh vài năm gần đây, chúng tôi gặp người trẻ Huỳnh Ngọc Điệp, với những câu phỏng vấn nhỏ để giới thiệu một người cầm cọ, một phòng tranh quen thuộc mà Tuổi Ngọc đã đôi lần nhắc tới. Bài này là bài đầu tiên trong một loạt cuộc phỏng vấn và giới thiệu những người trẻ văn nghệ của Tuổi Ngọc. Những người trẻ như những viên ngọc quý mới tìm kiếm thấy, cần được tìm thấy, để làm đẹp cho người làm đẹp cho đời. Đời sống của chúng ta vốn đã thiếu thốn cả những hơi thở, những người trẻ nói chung và những người trẻ làm văn nghệ nói riêng sẽ phải vào đời sống của chúng ta một hơi thở mãnh liệt, yêu đời và đầy tin tưởng vào tương lai. Những viên ngọc quý ấy cần được bọc trong nhung và đặt ra giữa ánh sáng mặt trời.

TUỔI NGỌC

ĐINH TIẾN LUYỆN — Theo như tôi biết, anh không gia nhập một tổ chức hay hiệp hội Họa sĩ nào, anh có cho đó là một điều quan trọng không?

HUỶNH NGỌC ĐIỆP — Tôi quan niệm vẽ cũng là một trong những đường hướng phụng sự nghệ thuật, và với tôi, vẽ còn là để thỏa mãn những khát khao, là thể hiện một cái gì cho ước vọng tiềm ẩn của chính mình, của con người với thân phận tối đen nhưng vẫn phải có ít nhiều tự do trong tư tưởng. Vì thế tôi không muốn bị ràng buộc và một khuôn khổ nào nhất định. Đó cũng là lý do tôi từ chối không tham dự bất cứ một hiệp hội, tổ chức nào. Tôi tìm cho tôi một thể đứng riêng dù thể đứng biệt lập này đã tạo cho tôi

ít nhiều khó khăn, có thể nói vất vả là đằng khác. Tuy nhiên tôi nghĩ sự gian nan đó không có nghĩa lý gì so với sự «gian minh» trong một khuôn khổ giới hạn.

Đ T LUYỆN — *Anh không xuất thân từ một trường Mỹ Thuật nào, anh có cho đó là một điều thiệt thòi không ?*

HNDIỆP— Tôi không xuất từ một lớp hội họa nào, điều đó tôi không bao giờ coi như là một sự thiệt thòi. Trên phương diện phối hợp giữa chuyên môn và sáng tạo, nếu nói về thiệt thòi thì chính những người tốt nghiệp từ một trường Mỹ Thuật sẽ bị ít nhiều ảnh hưởng. Bởi lẽ muốn tiến đến sự sáng tạo họ phải «vật lộn» với một số kiến thức khuôn mẫu, phải tìm cách đập đổ những lý thuyết mà họ đã thấm thập được khi còn ở sân trường. Nhưng sự thiệt thòi đó sẽ được đền bù, khi họ đã thoát được khỏi những kích thước giới hạn. Trái lại một họa sĩ tự do có cái ưu điểm là họ lấy sự sáng tạo làm căn bản để từ đó phát huy trên những sáng tạo mới.

Đ T LUYỆN — *Qua ít kỳ triển lãm gần đây tôi được dịp xem tranh của anh điều mà tôi nhận thấy rõ ràng nhất là tranh của anh không theo khuynh hướng hay một trường phái nào nhất định, anh có phủ nhận điều đó không. Và theo anh, ở đường lối nào anh đã cho là mình thành công nhất ?*

• • •

Huỳnh Ngọc Điệp sinh năm 1943 tại Gia Định. Hiện là sinh viên cao học Văn Khoa. Triển lãm tranh lần đầu năm 1965 do Nha Hỏa xa tổ chức tại phòng triển lãm đô thành. Từ năm 1965 đến nay anh đã tham dự hoặc tổ chức khoảng 16 kỳ triển lãm tại Sài Gòn, Vũng Tàu và Đà Nẵng... Một số trong những cuộc triển lãm này đã được các cơ quan, đoàn, thể như Tổng Nha Thanh niên (1967), Hội Học [bông Quốc tế (1970), Hội Việt Mỹ Vũng Tàu (1966), Nha Hỏa xa (1965) bảo trợ. Ngoài ra anh cũng còn tham dự các sinh hoạt nghệ thuật của sinh viên như Hội họa và Báo chí... Tranh sơn dầu của Huỳnh Ngọc Điệp không thiên hẳn về một trường phái hay khuynh hướng nào nhất định. Trong mỗi bức tranh ta lại thấy Huỳnh Ngọc Điệp dùng một kỹ thuật mới để diễn tả màu sắc và tư tưởng của mình. Với những đề tài đầy dân tộc tính như «Đám cưới ngày xưa», «Hội tết», bên cạnh những «Ngựa», «Suy tư, Hòa bình»... tranh của Huỳnh Ngọc Điệp mang nhiều màu sắc và đầy hơi thở của tuổi trẻ.



Chiều tan trường
tranh sơn dầu

H N ĐIỆP — Đúng như anh nhận xét, tranh tôi không theo một khuynh hướng nào nhất định. Có vài người cho rằng tôi có lối tạo hình như Modigliani và sự phối trí màu sắc như Bernard Buffet, đôi lúc gần như chịu ảnh hưởng của một lối thủ ấn họa. Thực ra như đã nói, tôi không theo một qui tắc hay định luật nào. Khi tôi vẽ là tôi sống cho tôi trong lúc vẽ, tôi không nghĩ là mình phải vẽ theo một trường phái nào. Kết quả sau cùng của tác phẩm thường mang đến những bất ngờ, đôi khi vượt quá điều ước mơ, đôi khi ngược lại. Mỗi sự thành công đều có một dữ kiện nào đó. Riêng tôi, tôi cảm thấy sự thành công của tôi như anh đề cập có lẽ một phần do sự may mắn tìm được cho mình một đường hướng sáng tác không bị lệ thuộc.

Đ T LUYỆN — Anh có gặp may mắn và được khuyến khích nhiều trong bước đầu cầm cọ không?

H N ĐIỆP — Về điểm này tương đối tôi đã có nhiều dịp may hơn các bạn trẻ khác. Theo như anh biết, hầu hết những người trong gia đình tôi đều biết cầm cọ và ham chuộng nghệ thuật.

Đ T LUYỆN — Anh đã tham dự nhiều trong các sinh hoạt của sinh viên, anh thấy tuổi trẻ bây giờ thêm gì, có phải họ thích hoạt động trong những lãnh vực có tính cách tranh đấu hay chính trị, bè phái hay là tham dự trong những sinh hoạt văn học nghệ thuật? Anh nghĩ gì về môi trường anh hoạt động này?

H N ĐIỆP — Phải nhìn nhận rằng, từ sau cách mạng 1963, tập thể sinh viên đã bị phân hóa quá nhiều. Sự phân hóa đó đã tạo cho sinh hoạt của giới trẻ tại đại học một khuôn mặt có thể nói là bi đát với những mối ty hiềm, độ kỵ giữa bạn bè và thầy trò.

Một thiểu số bè phái đã lợi dụng đại học làm môi trường hoạt động. Tôi không dám đoán chắc họ có hoạt động chính trị hay không, nhưng với những sinh hoạt của họ trong các năm qua đã mang đến cho những người xung quanh những ngộ nhận không nhỏ. Khách quan mà nhìn nhận thì giới sinh viên đã hoặc gián tiếp hoặc trực tiếp tham gia vào cuộc sống chính trị nhiều hơn là văn học nghệ thuật, sinh hoạt văn học nghệ thuật nếu có thì cũng ít nhiều tương quan đến đường hướng nói trên của họ.

Huỳnh Ngọc Diệp sinh trưởng trong một gia đình khá đặc biệt. Thân phụ anh vẽ tranh—họa sĩ Huỳnh văn Phụng—em gái anh cũng vẽ tranh—Họa sĩ Huỳnh thị Kim Phụng, và thân mẫu anh là người chuyên về những đồ mỹ thuật có tính cách trang trí. Huỳnh Ngọc Diệp đã nhiều lần triển lãm chung với cha và em gái, một số lớn

Hòa bình,
tranh sơn dầu



tranh của anh được người xem chú ý đặc biệt với cả thể tài lẫn kỹ thuật mỗi bức mỗi mới, mỗi phong phú. Tranh của anh có một sức sống, một hơi thở tiềm ẩn đầy như tuổi trẻ đam mê trải ra trên khung vải, chạy theo những đường nét, bố cục và hòa trộn trong màu sắc.



Trong vườn mộng,
tranh sơn dầu

Đa số khác trầm lặng, chán nản không tham gia vào bất cứ vấn đề gì kể cả sinh hoạt xã hội.

Riêng tôi, tôi cho rằng sinh hoạt văn học nghệ thuật rất cần thiết cho cuộc sống sinh viên, nhất là các sinh viên trầm lặng dễ lôi kéo họ về môi trường trẻ mà họ đã mất đi vì những hoạt động ngoại lai khác. Như đã nói ở trên, tôi không tham gia vào bất cứ một hiệp hội, đảng phái nào. Đó đó những sinh hoạt của tôi tại các phân khoa chỉ nhằm nói lên tiếng nói của tôi, của các sinh viên đồng hành, thích đến trường vui cùng bạn bè, phục vụ cho sinh viên hơn là tham gia các hoạt động khác.

Với tôi, thực sự các sinh hoạt văn học nghệ thuật của sinh viên tuy có thành công, nhưng chỉ có tính cách giai đoạn, vì thiếu sự hỗ trợ về tinh thần và vật chất của những người chung quanh.

Đ T LUYỆN — Không khi của sân trường chỉ đông đảo và nhộn nhịp trong những ngày ghi danh và mùa thi cử, theo anh muốn gây được sinh khí cho sân trường thì những đề nghị nào đáng lưu ý?

HNĐIỆP — Có nhiều điều cần được đề nghị như một tờ báo đại diện được cho tiếng nói của sinh viên, những cuộc diễn thuyết do chính sinh viên tổ chức, những hoạt động xã hội, những buổi văn nghệ, triển lãm thể thao... cần được sự đóng góp của đông đảo sinh viên.

Đ T LUYỆN — Những hoạt động ấy có ảnh hưởng trong công việc cũng như trong chiều hướng sáng tác của anh không?

HNĐIỆP — Có, nhưng không quan trọng lắm.

Đ T LUYỆN — Tranh của anh bán được nhiều, anh có cho đó là một sự thành công của anh không?

HNĐIỆP — Tương đối, vì chưa hẳn tác phẩm bán được đã hay hơn những tác phẩm còn lại. Tuy nhiên nhờ vào đó, đã đem lại cho tôi nhiều khích lệ thực tế để sáng tác tiếp.

Huỳnh ngọc Điệp là một người trẻ ham hoạt động, ưa tìm tòi và khám phá trong nghệ thuật. Anh còn có những đam mê khác như điêu khắc, nhiếp ảnh và làm thơ.



VIẾT NGẮN

giọt nước mắt âm thầm

BUỔI CHIỀU HÔM NAY CÓ MƯA BAY NHÉ NHỆ VÀ GIÓ rất êm dềm. Em vẫn thích đứng trên balcon nhìn mưa nhỏ giọt buồn trên ngàn cánh lá sao bé li ti, hay ngắm lá vàng rơi phủ đầy vuông sân. Sao tự dưng em nghe buồn ngo ngằn lạ lùng như chưa bao giờ buồn đến thế. Có nghĩ rằng đã quá vợ vẫn khi em thường cúi mặt khóc âm thầm những lúc trời mưa không nhỉ? Ôi những giọt nước mắt rất êm ái của tuổi hồng ngà ngọc, hơn lúc nào hết, em thương chúng vô cùng. Bạn bè vẫn bảo em hãy còn trẻ con lắm cơ. Vì chỉ có trẻ con mới hay khóc thế thôi. Những lần như thế, em chỉ biết lặng lẽ cười mà mắt rơm rớm nước. Vẫn không hiểu sao em mau nước mắt thật. Hơi một tí là khóc ngon lành ngay được. Bao nhiêu lần em đã tự nhủ thầm «nhất định sẽ không thêm khóc nữa». Nhưng trời ạ! em không muốn khóc chỉ nhiều thì cũng chả làm sao bỏ được cái tật mau nước mắt. Khi vui em cũng khóc mà lúc buồn mắt cũng đầm ướt. Nhưng có đôi khi, em lại thích được ngồi yên hàng giờ, để mặc cho những giòng nước mắt trẻ con thấm ướt tóc, ướt môi. Vì em sợ sợ là khi em lớn lên, rồi những ngày tháng êm dềm sẽ vơi dần đi, thì em sẽ chẳng còn được ôm mặt mà khóc tha hồ như thế này nữa đâu Nguyễn ạ! Ôi chao, em đã quá vu, vợ và máu thuẫn, phải thế thế không hở Nguyễn?...

Không gian bây giờ thật êm ả. Trời tháng bảy, tháng tám với những cơn mưa kéo dài dằng, khiến tâm hồn em như ngút ngút nỗi buồn khôn nguôi ngoai. Lềm dềm gió thổi vương vương, khẽ làm chao động những nụ hoa lan trắng muốt, trông dễ thương chi lạ. Tiếng hát Anh Ngọc đầm ấm, nồng nàn từ chiếc Akai thoang thoảng bên tai em... «Người ơi, một chiều nắng tơ vàng hiền hòa hồn có mơ xa? Người ơi, đường xa lắm con đường về làng diu mấy thuyền dò. Còn đó tiếng tre im ru, còn đó bóng đa hện hò, còn đó những đêm sao mờ hồn ta mệnh mông nghe sáo vi vu...» Thường em thích được yên lặng thu mình trong chiếc ghế mây, ngồi suy nghĩ miên man về những kỷ niệm ngày xưa. Hay đứng ti tay lên khung cửa nhìn ra khu vườn xinh xắn, có những phiến lá xanh non ướt sũng nước, đứng ủ rũ trong cơn mưa bát ngát của trời đất và hát Cung Tiến để nghe nỗi xao xuyến, băng khuâng tràn ngập trong hồn. Nhớ thiết tha đến con đường Ngõ Lòr Nhiệm với hai hàng sao đan lá trên cao làm

bóng mát cho áo trắng tới trường. Nhớ vô cùng đến bạn bè thân yêu với những chiều tan học rủ nhau lang thang quanh Đoàn thị Điểm, Bà Huyện Thanh Quan hay ghé vào hàng bò bía ngon tuyệt củ mèo. Những hôm có giờ trống, bạn bè mấy đứa xúm xít bên nhau nghe Tưởng Nhã ngâm thơ Nguyễn Sa hay hát «Ngâm ngui». Âm thanh xứ Huế thoảng nhẹ như mơ lâng lâng như chảy trong hồn và như con chim vành khuyên liu lo. Niềm vui nho nhỏ đọng đầy trong mắt biếc. Tiếng cười rộn rã nở hoai không dứt trên môi hồng là những gì điểm trang cho tuổi học trò dễ thương như mây, hiền hòa như gió...

Chữ thi trở lại với không gian êm đềm của một buổi chiều trời lồng gió. Gió về dồn thổi những xác lá vàng khô bay tới tả. Ngọn nắng đã nhạt dần trên những cành cây khô vươn cao trơ vơ như nóc tháp chuông của ngôi nhà nguyện cổ kính. Tháng 8 sao trời buồn hiu hắt.

KHUẤT QUỲNH CHÂM

EM CŨNG CHẴNG RÕ ĐƯỢC MÌNH, CHẴNG LÀM CHỦ được tâm hồn mình, nhất là lúc này. Buổi chiều trời dịu dịu, rất chi là mát mẻ của gập gờ. Anh Du vừa phóng xe đến nhà chị Thủy. Ngồi trên gác một mình buồn bã lạ bỗng muốn lang thang ngoài phố. Bây giờ là mùa đông, ở đây buổi chiều mát, hơi lạnh lạnh như từ các vách núi phủ vào. Phân vân trước tủ áo một tí, chọn màu áo vàng nhạt như những cánh hoa cúc cuối mùa. Màu sắc mà «người ta» rất thích. Thế rồi tự dừng khựng lại khi vừa mang guốc xuống nhà; ơ hay, mình đi đâu thế?— Trời đẹp thế này mà không đi dạo thì tiếc quá, phải không?— Trong bụng em đã nghĩ như thế, nhưng em biết mình đã đổi lòng. Đi dạo, trời tuy đẹp nhưng lạnh và đường đến nơi đó nhiều bụi bẩn lắm. Thế nhưng em vừa nghĩ đến «người ta», ý nghĩa lảng đãng từ lúc chọn áo. Gò má chợt nóng bừng như có ai nhìn trộm.

Hôm qua «người ta» đón em ở cuối con đường nhà em. Và hai đứa đã đi thật chậm một đoạn đường. Nghe trả lại quyền sách, nói chuyện bằng quơ. Em vội vã nhét vào cặp, hai đứa vẫn thường trao đổi sách vở, và thường thường có một tờ giấy nhỏ nằm trong lớp bao. Lần này chỉ vón vện hàng chữ «chiều mai, tại Kim sáu cánh hoa cúc vàng». Đó là những ngôn ngữ của em và Ngh.

thoảng lòng phân vân



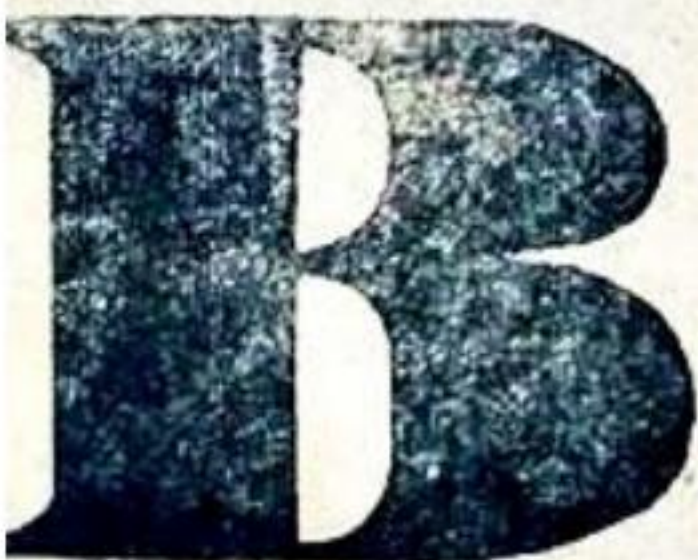
VIẾT NGẮN

Lúc đi ngang chợ, gần 6 giờ, nhưng chưa muốn đến, em rẽ qua ngõ bờ sông. Những đợt sóng nhẹ, nhỏ nhoi, tắm vàng mặt trời. Gió nhiều làm em lạnh, và sương làm ẩm những chiếc ghế đá. Noel năm ngoái, hai đứa đi xem lễ, lúc về đi dọc theo bờ sông. Buổi tối đó thật lạnh đêm thật trong vắt với hơi nước bốc lên mờ mờ. «Người ta» đã ngủ rồi, em đã luống cuống đến dẫm chân vào nhau. Đêm đó ăn réveillon rất vui, «người ta» hát bài «My sweet Lord». Bài hát thật ra không hợp với bạn bè với đêm Giáng sinh nhưng với em đó là bài hát của kỷ niệm, của riêng một mình em thôi nhé.

Nước chảy dưới mặt sông làm em nhớ lại một bài hát của PD : «Một người ngồi bên kia sông nước cuốn cuộn trôi, một người ngồi bên đây sông...» Hẹn hò !!.. hai tiếng đó làm em giật mình, nhịp tim thay đổi trong một hành động mạo hiểm. Hẹn hò, hai tiếng đó nó lớn lao, nó dễ thương đối với em bây giờ vô cùng. Chẳng hiểu sao em lại rời khỏi nhà chiều nay, lang thang ngoài phố và đến gặp Ngh. Hai đứa chưa nói chuyện nhau lần nào thật lâu. Chỉ những câu vụng về, ngượng ngùng giây phút. Những bước chân theo sau. Những nụ cười chia cách và những thao thức lúc đêm về.

Vội vã quay lại chợ, 6 giờ 15. Bước chân cuống quít nửa ngáp ngừng, nửa thôi thúc. Chiếc khăn tay vò nát nhàu, đôi guốc hình như nặng nề hơn. Con đường H.V. với đường phố, mọi người quen thuộc mọi ngày, riêng chiều nay như lạ lùng lắm, như rằng mọi người đều rõ những ý nghĩ rối bời trong đầu. Những dịp tim đập như ai cũng nghe, cũng biết. Riêng chiều nay thôi. Chiều đông với áo vàng hoa cúc mà «người ta» yêu.

Em vừa thấy người ngồi ở cuối góc quán Kim. Màu áo xanh nhạt chìm khuất bóng tối, hai cái ly óng ánh trên bàn. Ngh. quay nhìn ra, và thấy em. Nụ cười nở trên môi, và «người ta» đứng dậy. Em chợt hoảng hốt vô cớ hình như em hơi lùi lại, bầu chặt vào thùng kem. Mặt nóng bừng trong một trạng thái kỳ lạ. Tại sao mình lại đến đây ? Vội vàng mua mấy hộp kem, vội vàng đi ra. «Người ta» ngạc nhiên rồi mỉm cười, hình như em cũng cười lúc quay ra. Nụ cười nở vội vàng với cảm giác xôn xao, nóng mặt.



Lúc quay trở về con đường cũ, em bỗng giật mình vô cùng. Tại sao em lại có hành động đó nhỉ? Phải chỉ ở nhà cho xong. Nhưng em biết nếu ở nhà, sẽ bứt rứt vô cùng. Chiều chưa nhạt nắng một mình trên gác thật buồn. Em chợt nhớ ra mấy hộp kem bỏ quên lại vội vã hấp tấp. Mở chiếc khăn nhàu nát, có một cành hoa cúc vàng nằm trong đó.

DUY NGUYỄN

NHƯ LOÀI CHIM Ó BIỂN BAY QUA VÒNG TRỜI XA LẠ.

Như một phiến mây trời hững hờ cho không gian chợt chìm sâu. Và anh đã xa mất rồi. Giờ có vời gọi theo nhưng có bao giờ người trở lại đâu để em tìm trong ánh mắt một thoáng hương yêu của thuở xa xưa. Và rồi em đã thấy xót xa nuối tiếc hoài những ngày tháng cũ...

Chiều đi trong cơn mưa bụi, trên con đường ngập đầy lá sao vàng. Gió hát hiu thoi qua làn tóc. Cho em nghe yêu mến thật nhiều con đường chiều hôm nay và nhớ nhung chất cao trong tâm hồn chữ thi hình bóng xưa đã xa ngút ngàn dư hương đó ngày nào tìm thấy... Mùa thu ới. Mùa thu đến làm chi cho lá rơi. Cho hồn em thêm hoang lạnh và rồi chiều nay mặt trời vụt rầy chế bên kia góc mây. Bên này em thoáng đón đau...

... « Tình yêu như hạt sương mai. Ở xa lấp lánh như hạt kim cương lại gần chỉ là nước mắt »... Và bây giờ em đã khóc. Nước mắt chan hòa trong cơn mưa rơi xuống má nghe mẩn mòi. Chim ó biển ới. Bao giờ dừng gót lãng du về bên thành phố diu hiu này. Bao giờ cho em gặp lại người ?? !... Không và chắc sẽ không bao giờ đâu người hỡi, vâng thôi thế cũng là xong cho một cuộc tình đã bay xa. Ngàn lần âm thanh diu diu vang vọng khắp cùng để một lần nữa em chợt thấy xót xa...

Và từ thuở người xa em. Em lạnh lùng xa lạ với tất cả những người thân quen. Không ai hiểu em hết. Chỉ tại anh đó, tại anh tất cả. Ngày xưa em hồn nh , bao nhiêu thì giờ xa vắng bấy nhiêu. Nỗi buồn đã diết kéo dài và rồi chiều nay một ngày chiều cuối thu. Cơn mưa lất phất rơi triền miên trên hàng cây cao. Cũng con đường « sao vàng » này giờ chỉ còn lại một mình em hiu quạnh, âm u để nghe từng tiếng lá rơi cho trong thoáng chốc em thầm tưởng tiếc một mùa thu yêu dấu xa dần cũng như một lần ngày nào tình yêu đã vút cao xa xôi...

MẮT XƯA



xót

xa

ngỏ lòng đầu tiên

Em qua cười nói thành thơ
Như con chim nhỏ hát lời bình minh
Cỏ cây hoa lá chuyển mình
Lòng anh rung động «Phải tình đến
không?»...

bài cho minh hiền

Em đi phất vạt áo dài
Gió mơn lên má gió cài tóc em
Ngần ngơ đôi ngón tay mềm
Vuốt qua làm tóc cho thêm dài khờ
Cho ta lòng cũng bơ vơ
Nửa linh hồn lạc thần thờ theo em
NGUYỄN HOÀI MỸ

có một nụ cười

Song Song em khẽ mỉm cười
Lòng anh mở hội như bông mười giờ
Ngỡ rằng mình lạc trong mơ
Làm con thuyền nhỏ xa bờ đại dương

bài cho ngọc di

Đưa tay thấp ngọn nến hồng
Bông hồng mới nở trong hồn lãng du
Kính cầu như thoảng lời ru
An lành dưới thế mùa thu vẫn buồn
LÊ NGỌC DI NHÂN

đêm tháng giêng từ biệt

Em đã thấp lên đây
Ngọn nến đầu hôm và làm cuộc dạo
chơi cuối cùng
Những trang giấy trắng, cùng anh
Tạm biệt anh
Hỡi người yêu dấu, một trăm tám
mươi ngày để chờ một ngày
Một ngày em rộn rã rung chuông và
anh hân hoan lắng nghe
Chúng ta cười vui như những đứa
bé lên mười
Ở cuối con đường còn một vương cửa
khép

Còn một nỗi mừng nào không tên
Trên đường đi em đã thả rơi những
hồi hộp trên sách vở học trò
Em thả rơi những hy vọng những
buồn phiền

Khi đôi chân chưa biết mỏi
Và khi còn một chút lo lắng cho nhau
Em có một trăm tám mươi ngày chờ
đợi

Giơ tay và xoay quả nẩy
Những vòng âu lo những vòng mộng
ước

Cánh cửa mở một lối vui
Chúng ta quên mất bao nhiêu ngày
buồn

Những giờ miên du
Những người thật lạ
Những tờ giấy thi

Tạm biệt nhau thôi, anh yêu dấu
Vi định mệnh em đã trong lòng bàn
tay anh
Vi định mệnh anh trong lòng bàn tay
em

Một đời vô cùng.

NGỌC CẨM

ngàn khơi

Người chim sáo qua sông chiều thu cũ
Thuyền ai neo rất lạnh nước qua cầu
Tiếng ta hò đưa đời đi viễn xứ
Đời đã chìm trong mấy nỗi bề dâu

mắt tháng giêng

em đứng bên giàn hoa tháng giêng
nghe đau màu nắng mới lên hiền
xa đâu rồi những lời thân thiết
Mắt cũ trông vơi ôi tiếng chim

xa xăm

đâu mất rồi em những tiếng chim
vườn pha khóm cúc lối đi hiền
xa nhau làm chết đời lá rụng
tóc xoã vai buồn mưa đã quen



chút buồn cho ngày cũ

chút nắng vàng lên má em hồng
sân nhà ai đó mới trở bông
hương đâu phảng phất mùi khuy nh
diệp

lối cũ về chua xót trong lòng

TRẦN VĂN NGHĨA

tuyệt nhung

Tặng N.

Hồn vẫn thơm màu tử muội xưa
Anh về biên giới mịt mùng xa
Hắt hiu gió núi sương rừng nhớ
Huyền tóc nhung rất mượt là thơ

Huyền tóc nhung rất mượt là mơ
Lệ mù hôn ngôi rẽ đại khờ
Trong đôi mắt bé vô cùng sáng
Trời hốt nhiên vàng rơi mấy thu

Trời hốt nhiên tàn phai dáng mưa
Nên không hề biết mái tây hoa
Hôm nao bé tựa như dương liễu
Ngậm giữa môi căng lời thiết tha

Ngậm nỗi tan bồng anh ngân ngơ
Cánh bông tình đã nở không ngờ
Đâu đây chiều rụng nghiêng đầu núi
Những đám mây hồng bay viễn du

Những phím tơ nồng hương mật ru
Chân mây dặm ruồi bước anh đi
Đầu sông, thương một vầng trăng nhỏ
Là bé, mộng êm hồ đường thi.

PHẠM THÁI QUỲNH

khúc tiễn mưa hồng

Em có những giọt nước mắt trong
mùa xuân

Khóc cho hoa lan và cỗi biếc
Họa mi cũng thồn thức
Để anh ngỡ hồn mình là mưa

Em là nàng Tiên Nga
Cho hồn anh run rẩy
Và anh như một kẻ lãng du
bước vào vườn thơ mới lớn

Anh van em

Hãy cho anh một trái tim hồng

Anh xin chết giữa tình yêu ngà ngọc
NGUYỄN THƯƠNG HOÀI

bài nhớ

đêm qua sóng vỗ ven ghềnh
thuyền anh một cỗi còn lênh đênh
sầu

nửa đời mưa chậm mưa mau
tim trong sương khói nhịp cầu thời
gian

nhớ em rừng đồ lá vàng
hàng dương xóm dưới sắp hàng xóm
trên

phút xum vầy

giữa em và nụ hôn đầu
anh co ro hỏi có màu mắt chưa?

với người một khắc ghi xưa
mùi thơm con gái ngây thơ cúi chào
ngỡ mình lạc giữa chiêm bao
nắm tay em thấy xôn xao vườn hồng

ngỡ hoa xuân cũ trở bông
tiếng con chim hót nghe đồng vọng xa
TIẾT TÂM LINH



truyện dài MƯƠNG MÁN

Một chuyện tình. Một chuyện tình rất học trò của cô học trò tên Thoan và cậu học trò tên Quân. Họ gặp nhau, quen nhau, yêu nhau. Cũng rất học trò. Và hẹn hò, hờn giận, ghen tuông. Càng học trò hơn. Năm ngoái, cô Thoan cho cậu Quân lái chuyển xe đồ Tắt Niên. Cậu Quân buồn lắm. Bởi vậy, Huế có mưa. Cậu Quân tưởng mình sắp hóa thân thành kiếp lá : Lá tương tư. Nhưng cậu gặp một cô học trò khác tên là Hạnh. Và họ đang nói chuyện về ô mai, cam thảo...

Hạnh thắc mắc ngay thơ :

— Anh nói xạo, làm chi me cam thảo biết bay ?

Quân cười rộ :

— Ruồi bay chớ me có cánh mô mà bay, và rồi Hạnh biết rằng không?

Hạnh lắc đầu, Quân tinh nghịch :

— Khi ruồi bay lên vù vù và những cái mồm nom không đầy vun nữa nghĩa là ít nhất số ruồi cũng gấp đôi số me cam thảo.

Hạnh khẽ dậm chân :

— Ài, nghe anh nói gớm quá chắc Hạnh cũng từ me cam thảo luôn. Rứa ô mai có biết bay không anh ?

— Hạnh nên vô hỏi mấy ông ba Tàu trong Chợ lớn.

Cả ba cùng cười. Hạnh mở cặp sách lấy gói muối ném xuống đất.

— Thôi Hạnh không thèm ăn cái thứ me nở nữa.

Trông vẻ dầy nầy của con nhỏ thật dễ yêu biết bao ? Quân chợt nghe lạnh gáy. Quân quay lưng ngó lui. Hú vía, cứ ngỡ có Thoan đang đứng sau lưng mình. Ngoài trời mưa vẫn chưa chịu dứt hạt. Áo quần

chưa khô nhưng Quân chỉ nghe da lạnh còn lòng thì ấm hần, ấm bởi một ngọn lửa mịt mùng nào đó. Ngọn lửa đốt từ những khoe nhìn êm ái của con nhỏ tên Hạnh ? Chẳng biết nữa.

Quyên đứng bên kia đường, Quyên phóng tia nhìn sắc như dao sang Quân 5 phút rồi 7 phút rồi 10 phút rồi, lửa giận trong Quyên bốc ngùn ngụt Quyên kêu thầm : chao ời, anh chàng Quân ngựa như rứa hèn chi con Thoan ghen lồng lộn là phải lắm. Quyên không biết nội dung câu chuyện trao đổi giữa Quân và 2 con nhỏ kia, nhưng thỉnh thoảng thấy con nhỏ cười, cúi mặt làm bộ, thấy Quân say mê nói và cười híp mắt Quyên giận ứa gan. Phải bắt quả tang anh chàng mới được. Quyên băng qua đường tới sau lưng Quân khẽ đằng hắng tiếng nhẹ. Quân quay khi chợt thấy Quyên, Quân cuống quýt :

— A, Quyên !

Quân dòm quanh dáng điệu thẳng thốt :

— Thoan mô rồi, Thoan mô rồi ?

Quyên lờm, Quyên bấu môi đáp gọn lỏn :

— Chết rồi.

Quyên rảo bước ra đường đi thẳng.

Quân ngẩn người một lúc ngạc nhiên trước thái độ nghênh nghênh của con nhỏ, Quân chào Hạnh rồi dắt xe đạp đi theo Quyên. Hạnh ngẩn ngơ và chợt cảm thấy tức tức đây là lần thứ hai Quân coi Hạnh không ra cái chi cả đang đứng nói chuyện ngon ơ, thấy có « người ta » tới lại bỏ đi. Hạnh trừng mắt theo Quyên nhủ thầm : con nhỏ ni khác con nhỏ bữa tởm trong tiệm sách anh chàng ngó bộ lòi thối lếch thếch rứa răng lại có lắm đũa ra ? Hạnh nghe cay cay khoe mắt, nghĩ mình là đồ ngu, tại răng lại chịu đứng nghe anh chàng tán láo từ khi hồi tới chừ ? Chuyện *me cam thảo biết bay* chắc anh chàng nói phịa, mình vắt gỏi muối đi thiệt uổng !

Biết Quyên đang giận, Quân dắt xe đi lè kè bên Quyên, cười giả lã :

— Sáng ni Quyên và Thoan đi mô anh tới đợi trước cổng trường mỗi muốn quy đầu gối mà không thấy ?

Quyên mím môi im lặng.

Quân :

— Bữa chủ nhật nghe Hương nói Quyên có tới tìm anh ở nhà...

Quân ngậm miệng nghĩ ngợi không biết có nên kể hôm chủ nhật mình đi lằng Tự Đức ôm theo chiếc hộp thiếc không ? Quân lắc đầu. Đứng, đứng nên kể cái chuyện bí mật nớ ra, xấu hổ lắm, vả lại Quyên biết cái ý định mình cho cái hộp thiếc « mô tòm » dưới hồ thủy tạ lại thậm chí nguy, thế nào mà Quyên chẳng học lại cho Thoan nghe. Quân tiếp tục cái giọng trầm đều :

— Quyên vừa đi mô về mà lại đi đường ni ?

Quyên thấy anh chàng đội mưa mà đi, ướt lóp ngóp, Quyên nghĩ anh chàng cũng tội tội, nhưng Quyên đang có ngọn lửa giận trong lòng, đâu có dễ dập tắt. Quyên đang giận giùm cho Thoan, Quyên thương bạn. Thoan đã

nói Thoan khoác áo gấm cho tỉnh bạn còn tỉnh yêu Thoan khoác áo vải thô. Tỉnh bằng hữu của Thoan và Quyên cao cả lắm. Quyên nhân danh tỉnh bằng hữu ấy đề thay mặt Thoan xài xể anh chàng đại gái. Quyên ngược lên ném cho Quân tía nhìn dần vật.

— Tui đi mô kê tui ông theo tui làm chi ?

— Quân đang giận anh đó à ?

— Dạ tui mô có dám, ông nói rửa tội tui.

Quân phì cười :

— Chà, bữa ni Quyên học lối nói chuyện của ai mà xưng «tui» với «ông» nghe hay đáo đề.

Quyên quắc mắt.

— Ông đang vui lắm à ? Ngó xúng đòi vừa lừa ghê, răng chừ cho tui ăn bánh đó ?

Nhỏ Quyên đã chịu «đối thoại», Quân như mở cờ trong bụng, Quân «mở máy» :

— Ấy, đừng có nói bậy, nhỏ Hạnh là «bồ» của anh Huyền mà, tuih cớ anh vô núp mưa rồi gặp nói chuyện tầm phào chơi.

Nói xong Quân mới giật thót người : không biết nhỏ Hạnh có phải là bồ của anh Huyền không ? Thôi cứ nói đại rửa cho được việc.

Quyên lắc đầu không tin :

— Ông phịa tài lắm, tôi nghe Thoan kể hai người có hẹn nhau hôm bữa tè bữa trước ở một quán sách mô đó bên phố mà.

— Thoan hiểu lắm, Thoan quá khịch không chịu nghe anh giải thích chi cả, Quyên cũng quá khịch nữa à ?

— Tui tui đưa mô cũng có một triệu rưỡi hồng huyết cầu quá khịch trong người, thôi ông đi lui núp mưa kéo người ta lại mắt công đọi, theo tui làm chi ?

Cái giọng nói thẳng băng, cái điệu giận dỗi của con nhỏ coi thật ngộ. Quân kiên nhẫn «mở máy» ;

— Đợi Thoan và Quyên ở cổng trường không thấy, anh định tới nhà Thoan, gặp mưa nên mới vào núp.

Quyên cười nhỏ :

— Xi, ông đừng nói dỏc, ông có can đảm tới nhà Thoan thiệt à ?

— Sợ chi mà không tới ?

— Răng không tới mà lại đứng chinh ịnh chỗ nớ ?

— Đã nói là anh núp mưa.

Quân trầm giọng ca bài con cá sống nhờ nước :

— Thôi bỏ qua chuyện nớ đi, đừng giận oan anh nữa, Thoan mô rồi ? Nói cho anh biết 1 tí.

Quyên cười nụ, Quyên bi thảm hóa :

— Thoan đau mi bọt mép, tui phải đón xích lô đưa hấn về lúc 11 giờ giờ chừ tui mới về ngang đây, chiều ni ông có muốn thì mua nhang đèn tới

phúng điều hẳn luôn, có nhang đèn trên tay chắc ông có đủ can đảm hiên ngang vô nhà hẳn.

Quyên nói thật đã mạn tàn nhẫn, cái giọng con nhỏ chua lòm. Quân không ngờ con nhỏ giận mình quá thế. Quân chưa kịp mở miệng, Quyên đã dân thêm một đòn đuổi :

— Thôi ông đi về đi, đi theo tui làm chi thiên hạ thấy thiên hạ hiểu lắm tui tội nghiệp.

Lòng tự ái của Quân bị cấu một cú đau, Quân đỏ mặt xấu hổ. Quân run giọng khe khẽ :

— Thôi anh về.

Quân phóc lên xe đạp quanh trở lại. Mưa quất buốt mặt. Quân đạp xe chậm chậm, nổi buồn trôi chậm chậm, nổi buồn trôi qua trôi lại trong óc Quân, buồn theo mưa rơi, buồn theo mây gió lướt đi. Mưa đổi chiều, mưa nhẹ hạt hơn. Có phải Thoan đang đau sùi bọt mép như Quyên nói không ? Ta có nên tới nhà nàng không ? Ta có nên tới an ủi, xin lỗi nàng không ? Ruột Quân rối rợ tơ vò, hồn Quân lênh đênh mê hoặc niềm bùi ngùi khó tả. Xe lăn trên đường ướt và lòng Quân cuộn những lớp sóng phiền ưu. Tới nhà Thoan ? Ừ, phải tới nhà Thoan. Quân đạp pédale hăng hái hơn, vòng xe quay nhanh hơn, nhanh hơn lá me bay, nhanh hơn thời gian rút. Hôm nay xuất hành gặp giờ xấu hay rằng mà một mình ta phải chịu *quê* hai cục. Đứng trước trường Nguyễn Du hít bụi đón em chẳng có em : ta *quê* 1 cục. Tán láo với nhỏ Hạnh bị Quyên bắt gặp xài xê : ta *quê* thêm 1 cục nữa là hai. Hai cục *quê*. Chao ơi là nặng nề, chao ơi là đau điếng xác hồn !

Con đường Lê Quý Đôn cây cao lá rậm, con đường mỗi ngày Thoan đã đi về. Dấu chân nàng chừ chắc mưa đã xóa. Hơi hướm nàng chắc mưa đã rửa sạch trên những lá cây. Cổng nhà Thoan có 2 cột trụ quét vôi xanh, hai hàng rào leo kín bông tầm xuân lấm tẩm hoa màu thiên thanh điểm tím.

Quân dừng lại bên này lề đường dòm vô. Hai cánh cổng sắt dường như cũng rung động vì nhịp tim đập hỗn loạn trong ngực Quân. Quân hét thầm : hãy can đảm, mi hãy can đảm lên đi, bước qua đường và kêu 1 tiếng. Khoảng sân lác đác xanh rêu, khu vườn bên sau căn nhà im tiếng. Cửa ra vào đóng , cửa sổ đóng. Căn nhà Thoan đã chết ? Khu vườn Thoan đã tắt hơi ? Tim Quân đập loạn xạ ngẫu. Hai chân Quân đóng cứng trên mặt đất như đinh đóng vào gỗ tạp. Quân bất động 1 phút, Quân bất động 2 phút và rồi ở phút thứ 3 Quân hoạt động. Quân phóc lên xe, dít chưa chấm yên hai chân đạp lia lịa. Cái chi vậy, cái gì đã làm Quân cuống quýt lên rứa ? Không, chẳng có chi cả không dưng Quân thấy chán nản dằng ứ buồn gan. Không dưng Quân cảm thấy xấu hổ nếu Thoan từ nhà mở cửa ra và bắt gặp Quân đang trông đứng dưới gốc cây bàng đó. Ta không xứng đáng với lòng tin yêu của nàng. Quân ơi, mi là đứa nhẹ dạ, đại gái một cây xanh rờn. Phải chi khi hồi mi dừng đứng tán láo với con nhỏ Hạnh. Rằng tim mi dễ rung động bầy bạ như rứa ? Rằng tâm hồn mi dễ bị nổi nóng bởi khóc mắt của bọn nữ nhi quá rứa ? Mi không xứng đáng với lòng yêu vĩ đại cao với tuyệt sáng của Thoan. Về đi, hãy về tự tâm định tính lại, tâm hồn mi

phải trong bóng như thủy tinh mới « môn đăng hộ đối » với sự trong trắng của nàng. Quân đập nhanh, Quân đập lẹ. Lá me bay, mưa bay. Mặt Quân rực sáng. Quân không thấy tức Quyên nữa. Con nhỏ giận đối thật có lý. Quyên sẽ kể lại cho Thoan nghe sự gặp gỡ trưa này. Thoan sẽ nghĩ gì? Có bao giờ Thoan biết trưa nay ta đã:

Dừng chân trước cửa nhà nàng

*Thấy hoa vàng với bướm vàng hôn nhau **

năm

Đêm sâu hút. Đêm xanh thẳm. Đêm không mưa. Đêm với gió. Đêm thật đầy bóng tối. Đêm đầu đông và, đêm tàn thu. Sương bí mật mở cuộc du hành trên mỗi cánh lá. Lá bí mật rửa hết màu vàng phụ lòng thu. Sao phụ lòng đêm tối nên sao sáng khiêu khích cuối tit đỉnh trời. Mây không thấy đâu cả. Mây về ngủ cuối núi nào? Gió mang nhạc hay chẳng mang gì trong từng dặm lang thang mệt mỏi?

Quân đứng trong ô cửa nhìn ra đêm. Đêm đối mặt Quân và Quân chạm mặt đêm. Quân thấy đêm, biết đêm có thấy Quân không?

Sau lưng Quân giường xô chiếu lệch. Sau lưng Quân lạnh ngắt hơi đông. Quân đang nhớ Thoan quần quai. Quân đang nhớ Thoan quất quay. Quân đang đứng chờ. Quân đang đợi? Đợi ai? Đợi cái gì? Cái chi? Quân đang đợi đêm bật lên tiếng hát cầu hôn. Quân đang đợi giờ phút linh thiêng giao mùa của đông và thu. Quân đợi tình về, tình đã bỏ đi ra ngoài dặm sương ải gió. Tình ơi, tình về. Tình nhớ, tình thương, tình giận tình ghen tình lấy tình hôn.

Trí Quân thanh thản. Lòng Quân chơi vơi. Quân đang dọn mình và sẵn sàng ném mình vào cơn say linh hiển nhất nhưng sáng suốt nhất. Quân đã sửa soạn suốt cả buổi chiều cho tối hôm nay. Quân mua một bó đèn cầy mua 1 bó nhang và 1 xấp giấy pelure trắng tinh. Đêm nay là đêm nghiêm trọng nhất đời Quân. Đêm nay mới là đêm đáng ghi nhớ kỷ ức sau này không thể quên được di tích đêm nay. Quân đã nhảy cẫng lên vì chợt bắt được cái ý định Quân sẽ thực hiện đêm nay. Nhang đèn sẵn có rồi. Lẽ ra Quân phải đốt một lò trầm mới đúng điệu, nhưng thôi nhang đốt cũng đủ thơm lừng cả 4 bề không gian rồi.

Đêm ngã đầu xuống chiếc gối êm đêm của khuya. Đêm sắp mê thiếp rồi. Đêm mê man Quân mới bắt đầu. Đêm còn tỉnh Quân chưa thể bắt đầu được.

Đêm chay tịnh không một tiếng động. Nhà trong ngõ ngoài im tiếng lắng hơi. Hương đêm diu dịu.

Đêm ngất rồi! Đêm mê thiếp thật rồi!

(Còn nữa)

* Thơ Nguyễn Bình.

trong nắng tháng giêng

(Tiếp theo trang 24)

Liên dõi, mặt xịu xuống, Phan nhìn cô bé miệng bung ra, mắt ngó lơ đi chỗ khác, mỉm cười.

— Sao Liên biết anh không thương ?

— Thì đó mà.

— Anh chưa nói hết.

— Chờ còn sao nữa.

— Nhưng ông tiều phu không chết, không ông nào chết hết vì ông tiều phu chỉ nằm trong truyện kể của anh, lâu rồi, còn ai làm tiều phu nữa đâu.

— Nhưng mà tiều phu là ai, anh ?

— Là người đốn củi, tận trong xa.

Phan chỉ về những dãy núi mờ có đám mây trắng bọc chung quanh. Liên nheo mắt nhìn theo. Cô bé vừa qua phút hãi hùng khuôn mặt tươi trở lại. Đuôi tóc nhỏ buộc phía sau có nhiều lọn đã rời ra, rơi xuống gáy. Chiếc robe có cái cổ mỏng chạy quanh. Một sợi giây kéo bằng bạc từ trên chạy xuống nửa lưng Trong nắng chiều Liên như một bức tượng bằng pha lê, sáng trong ngộ nghĩnh. Liên đang đứng trong thiên đường có mây năm sắc kết hợp bằng những ngày bình yên. Liên chưa nhìn thấy cánh rừng phía trong xa. Liên chưa nhìn thấy những người tiều phu. Có lẽ sẽ không bao giờ nhìn thấy họ trong suốt tuổi nhỏ. Bởi rừng đang còn độc địa. Rừng hung bạo, chôn chết nhiều người. Điều đó em không nên hiểu đến Liên ạ. Hãy để cho anh Tân và những người đồng tuổi khác gánh chịu. Biết đâu ngày mai hòa bình, chuyện kể của anh sẽ thành hoang đường với Liên, với những em bé khác còn may mắn chưa nhìn thấy chi. Thế nào cũng có những ngày yên vui ấy và rừng không còn là miền thù nghịch gian nan. Anh sẽ không kể và Liên đừng nên biết.

— Anh nói trong xa là đâu lận ?

— Đẳng những dãy núi đó.

— Đó tới Trường Sơn chưa anh ?

— Có lẽ là Trường Sơn.

— Dãy Trường Sơn chạy từ Nam chí Bắc, chị Kim Đồi nói vậy.

— Chị Kim Đồi nói đúng.

— Liên học đường xe lửa cũng chạy từ Nam chí Bắc, đường xe lửa cũng giống núi Trường Sơn, nó có to vậy không anh ?

— Không, đường xe lửa nhỏ hơn, mấy hình vẽ trong sách đó. À, mà lúc này xe mình có chạy qua, Liên không thấy à ? gần ga đó.

— À, Liên nhớ rồi, đó là đường sắt mà.

— Đường sắt còn gọi là đường xe lửa nữa, xe lửa còn gọi là hỏa xa.

— Em đâu có biết.

Mặt cô bé trở nên thoải mái. Phan kéo xuống ngồi bên anh. Nụ hoa có nhiều cánh đã rụng, lá héo rũ và cành cong xuống Liên mãi hỏi chuyện quên mất công khó của mình. Phan tháo sợi dây thun túm tóc, tết lại cho gọn ghẽ. Tay anh vuốt những sợi tóc nhỏ trên cổ, cô bé nhột thun người lại cười khúc khích. Phan cũng cười theo. Sợi thun ngậm nơi miệng rơi ra, lăn trên đất.

Trên lưng trời, có đôi chim bay cao, cánh mỏng đập ruỗi nhẹ nhàng. Có thể là những cánh thiên di về chạ. Liên ngửa mặt nhìn theo chạ chú, đôi môi vô tình mở ra, trề một chút xiu, hàm răng nhỏ trắng bồng như hạt lựu. Khi cánh chim thực sự mất dạng, cô bé mới thôi nhìn, cúi xuống dụi mắt kêu mỗi cồ.

Phan nhìn đồng hồ nhớ đến giờ hẹn dất Liên lại gần xe. Tân đang dựa vào gốc cây khô, ngửa cổ hút thuốc. Hơi khói nhẹ loăng nhanh trong gió. Phan nhớ đến những bài thơ Tân viết nửa đêm và những im lặng nhiều khi bất thường của bạn. Liên rón rén bước lại phía sau, đôi tay bé xiu bịt lên mắt. Tiếng cười vỡ ra trong chiều im lặng Liên bá lấy cổ, đôi cồng về xe. Tân cười lớn khi con bé đánh rơi chiếc giày xuống đường. Nắng chiếu xiên ngang qua rừng cây. Phan dặn dò :

— Lát về mẹ hỏi đi đâu, vẫn nói đi ciné với anh nhé !

— Nhưng Liên không thích ciné.

— Vẫn phải nói vậy, nói lên đây mẹ la bây giờ.

— Có anh mà.

— Không được. Anh chỉ xin cho Liên đi quanh phố thôi.

Cô bé ngần ngại nhìn Phan, đôi mắt trong suốt như mắt mèo :

— Còn chị Kim Đồi, Thục Lan hỏi thì nói sao ?

— Cũng phải nói như vậy,

— Anh sợ chị la hả?

— Sợ.

— Em mà lớn bằng anh là không sợ.

— Tết năm sau em sẽ biết.

Liên chợt nhớ và Phan biết anh vừa lỡ lời.

— A, sao mấy hôm tết anh không qua. Em đợi suốt ngày mồng hai luôn

— Anh bận.

— Chị Kim Đồi giận anh ghê lắm cả chị Thục Lan nữa.

— Thế à ?

— Em thấy chị gỡ hình anh bỏ vào bì thư.

— Chi vậy ?

Cô bé lắc đầu :

— Em đâu biết, hỏi chị ấy ký đầu liên, đầu năm mà anh.

Cô bé không nói nữa, Phan chăm điều thuốc, thở khói ra ngoài xe. Con đường chạy êm dần, khuất vào hàng cây xanh. Hai bên lề đất thấp hẳn xuống. Nhà cửa mái cao ngang lề đường, vài khu vườn nhỏ như ngôi nhà, cây lá che gần hết khoảng không. Những cây cam cao vượt hẳn lên, thân ốm và thẳng tắp có nhiều cây còn đầy những chùm quả tròn, xinh xắn.

Liên nghiêng hẳn người ra ngoài xe, gió thổi bay những lọn tóc ngắn Tân ôm cô bé vào lòng, úp chiếc mũ lên đầu ấn xuống cho gió thổi bay. Liên nhìn chăm chú những cành cây trĩu quả, những căn nhà có phen nửa che chung quanh, phía sau mái, khói cơm chiều tỏa ra, lan nhẹ trong cây lá. Thỉnh thoảng cô bé vui hẳn lên khi có đàn trâu bò đứng đỉnh bằng ngang qua đường.

Phan cho xe đậu bên ngoài, dắt Liên vào nhà. Qua hàng thược được đặt dọc theo lối đi, Phan nhìn thấy Kim Đồi mỉm cười bên trong cửa sổ, mái tóc ngắn úp sát vào má. Thục Lan bên cạnh cũng nhìn ra đường, nơi có Tân đang lơ đãng ngắm trời và những cành mai nở vàng ngoài ngõ. Mẹ Liên ngồi trên đi văng nhai trầu, Phan xin lỗi, bà trách :

— Máy cậu không qua, cháu bé trông suốt ngày mồng hai,

— Tiếc quá mấy ngày đó tụi con lại bận quá.

Bà cười, Liên nũng nịu bá lên cổ :

— Tối ngày hết nhắc mấy cậu đến anh Quân ở nhà, thôi lỡ rồi, lần nào có dịp, sang năm nhé. Máy cậu cũng như thằng Quân, cứ như là trong nhà cho vui.

Phan cảm ơn và đứng dậy xin về. Liên nắm tay dắt ra tận cổng. Ngang qua chậu hoa Liên hái một cánh ngậm lên miệng.

— Nhớ qua em đó nghe.

Phan cúi xuống vuốt má cô bé, có tiếng ai cười bên trong khung cửa. Anh nhớ đến lời hẹn sang năm của mình.

Một năm sau không còn ai ở lại. Tất cả chia xa như những áng mây trời mênh mang lơ lửng. Phan là người sau cùng trong bọn đến từ giã chị em Kim Đồi và hàng mai khô lá. Sân nhà có những viên gạch nung mang dấu chân Liên bỗng như chùng xuống, thấp hơn một chút. Hàng bông thược được héo úa tự bao giờ, đất đã khô và cánh đã rũ. Tân đã đi trước đó ba tháng. Anh cũng có đến tìm Thục Lan nhưng cô bé đi vắng. Trong lá thư báo tin để lại, có vài dòng lơ đãng về buổi chiều và đám mây một ngày nào đó bên ngoài thành phố cùng Thục Lan. Tới chừng đó, Tân vẫn còn mê xa như một cánh gió, thoáng qua rồi tan biến. Thục Lan đọc và thấy thương lây những bài thơ có gió mây rêu lá, lâu nay Tân gửi đến. Thật sự đã có lớp bụi hồng đóng trên tim Thục Lan nhưng chỉ là một lớp vỏ chưa kịp khô để nuôi già cho nhân nẩy hạt. Đứng quá xa và ra đi quá sớm, Tân như cơn mưa nhẹ trong một sáng mùa xuân có chim và nhiều cành lá mới, một chút tươi mát êm đềm. Chỉ thoáng qua thôi.

Buổi sáng mang hành lý gửi xuống tàu. Chị em Kim Đồi có bỏ một buổi học để Tân dẫn đi uống café bên trong hội quán. Vẫn chừng ấy cái nhìn, cười, không xa hoặc gần hơn, chỉ thoáng chút bối rối cũng làm Thục Lan bật khóc khi ra về và Tân đứng thật lâu bên trụ đèn bật diêm đốt nhiều lần trên đầu thuốc đã cháy.

Hôm Phan đi cũng thế, chừng ấy người và chừng ấy lời nói, trong dáng ngồi của Kim Đồi có chút gì bình thản làm anh hơi buồn lòng. Phan nhìn nhiều lần vạt áo dài có nhiều bông hoa nhỏ và mái tóc ngắn úp vào mang tai, điều làm anh thất vọng vẫn là đôi mắt nhìn xuống và đôi môi mím chặt. Cho đến khi Phan nói khó có dịp chúng mình gặp lại nhau thì Kim Đồi không còn giữ được mình nước mắt đã ứa ra trên má và bé Liên nhất định vứt chiếc cặp sách không chịu mang về. Ở trong Phan có lớp mây mù đang dần dà che kín những ngày vui.

Căn cứ đóng giữa đảo trên một hòn núi cao nhất, có nhiều đá và cây chẳng chít, những hôm tốt trời có thể nhìn thấy đất liền với bãi cát trắng mỏng quánh chìm lẫn trong lớp sóng nhiều khi im phẳng như mặt hồ. Trong đêm gió lạnh ra nhìn sao, thấy từ phía đèn ghe chài, tàu biển lẫn lộn với những vì sao thấp tận chân trời, Phan thấy mình như đứng lơ lửng giữa không trung. Trong bao la Phan cảm thấy thoải mái một cách quạnh hiu.

Công việc nhẹ nhàng, gần như không có gì. Rồi rảnh, leo xuống núi, đi dạo trên bãi biển, ghé vào nhà dân chài chuyện trò vờ vờ hoặc đùa với những đứa bé ở trần đen đui, đuổi bắt ần trồn cùng chúng vào những thân dừa mọc chen lẫn nhà cửa. Phan như trẻ lại bên những nụ cười trẻ thơ.

Ngày đầu năm, Phan mượn xe đạp của người trung sĩ thay đồ civil xuống núi uống rượu với một ông già đánh cá trước kia theo lính viễn chinh lưu lạc cùng khắp Đức, Pháp, Tây Ban Nha, nghề đưa bé gái tám tuổi è a những bài ca Pháp cổ xưa nửa còn nửa quên do trí nhớ kèm nhèm của ông già dạy lại. Trong giọng hát ngô nghê ngớ ngẩn, Phan nghe như tiếng thở dài của gần một đời lưu lạc.

Nắng ở biển gắt cháy da mặt, Phan quên hết mọi thứ chen lẫn xem đua ghe, đánh vật, võ tay thật lớn khi một thanh niên giật được quả bóng tượng trưng sự thịnh vượng sẽ đến cho làng mình. Có nhiều đêm tối mệt anh mới đạp xe leo quanh đồi trở về căn cứ nhìn những ngọn đèn sáng cùng hệ thống radar quay đều trên đỉnh, buồn bã vô cùng.

Sáng ngày mùng bốn, khi dưới làng về Phan hay tin người lính quân lương đã từ đất liền về. Trên bàn có đến bốn, năm lá thư gửi đến. Phan thay quần áo, khép bớt cánh cửa tránh nắng, lựa hai cái để riêng trên đầu nằm chờ khi tỉnh rượu dậy sẽ đọc.

...Năm nay không có anh chắc lại không ai dẫn Liên đi chơi núi nữa rồi. Em học lớp sáu rồi, anh biết không. Mặc áo dài có thêu bản tên, có cặp xách tay chớ đâu có mang vai nữa. Em chưa ghét cái bằng con, ngày nào

cũng phải mang theo. Em có học thêu nữa nghe, khi nào làm được em sẽ thêu cho anh một cái khăn có chim nghe. Sao anh lại ở núi. Trong thư còn nói Đài kiểm báo. Đài kiểm báo là cái gì anh? Suốt đêm ngày nghe tiếng sóng biển chắc vui nghe. Nhớ gửi chị Liên một con ốc bự thật bự nghe anh Phan

... Mấy ngày tết Liên mặc áo dài màu xanh, không mặc jupe nữa. Anh Quân về được mấy ngày vui quá trời, có anh nữa thì hay biết mấy. Chị Kim Đồi vừa mới nạt Liên nữa, bây giờ thì đi ciné rồi, có ông Y khoa nào đó tỏ rủ. Mấy hôm nay gặp Liên đâu ông cứ kêu bằng «di» hoài ghét cái mặt! Mẹ trácà sao anh không gửi thư. Thôi nghe, mấy ngày tết chắc là anh vui lắm. Chỉ có Liên là buồn thôi. Anh ở chi mà xa quá trời...

Phan gấp những lá thư của Liên bỏ vào túi, bước ra sân. Nắng đứng trên đỉnh đầu. Anh nói với người lính không ăn cơm rồi đi xuống dốc. Người bạn vong niên đón anh tại cổng. Uống hết một ly rượu lớn, Phan lang thang trên biển, người bạn già thấy anh bỗng đứng buồn rầu dầm ra ái ngại. Lúc trở về Phan thấy đầu nặng như một khối sắt, anh biết mình bệnh vì phơi nắng nhiều quá. Anh nằm vật lên giường ngủ thiếp đi. Trong cơn mê Phan thấy cô bé áo vàng đứng bên hàng bông rũ và nụ cười Kim Đồi đã không còn sau làn tóc mờ mịn, lông măng phur sương.

NHÀ XUẤT BẢN **NGUYỄN ĐÌNH VƯỢNG** SỬA SOẠN
TUNG RA MỘT CUỐN SÁCH HIẾM THẤY TRONG XÃ HỘI
NGÓ LƠ TUỔI THƠ VÀ XA RỜI TUỔI TRẺ HÔM NAY

BÒ SỮA GẶM CỎ CHÁY

Tâm bút của **DUYÊN ANH**

- Đọc để thương tuổi thơ để yêu tuổi trẻ
- Đọc để làm cái gì cho tuổi thơ, tuổi trẻ



phát hành vào tháng 3 - 1972



Nguyên tác : VACANCES ROMAINES của IAN HUNTER
và WILLIAM WYLER ● Bản viết văn : HOÀNG HẢI THỦY

Cổng chùa Anne ghé La Mã. Không phải là cất công từ Luân Đôn sang La Mã để ngoạn cảnh như bất cứ một du khách nào đâu. Vì Anne là công chúa. Đời sống của một công chúa là đời sống của một cái máy. Nghi thức, thể thống ràng buộc chặt lấy đời nàng. Nàng nói những lời người ta dạy nói. Nàng nghĩ những điều người ta dạy nàng nghĩ. Một ngày kia nàng yêu, chắc chắn, người ta sẽ tìm người để nàng yêu. Đời sống như thế chán lắm và đã làm Anne «nổi loạn» trong chuyến thăm La Mã. Anne bắt đầu gỡ «xiềng xích» phong kiến, nàng muốn thoát ra đời sống bên ngoài để được tự do bay nhảy. Và Anne đã tìm cách trốn từ năm ngoái. Bây giờ tháng giêng. Tháng giêng ngon như một cặp môi gần. Chúng ta mong ước Anne sẽ gặp may.

Nàng nhìn ra hành lang, con đường dẫn xuống cầu thang vắng tanh. Nhưng không thể được, dù cho cận vệ có ngủ say nàng cũng không thể đi ra được Sứ Quán bằng lối này. Nàng sẽ bị người ta trông thấy ở từng dưới. Người cận vệ trên này có thể ngủ nhưng những người lính canh dưới kia sẽ không ngủ. Chỉ cần một người thoáng trông thấy nàng là đại sự hỏng hết. Anne nhẹ tay khép cửa lại và quay trở vào. Lối thoát duy nhất của nàng là lối cửa sổ.

Gạt bỏ mọi nghi lễ và thể thống, Anne trèo qua thành cửa sổ mở trèo vào căn phòng này.

Căn phòng nhỏ hơn phòng nàg, dường như để chứa đồ đạc của Sứ Quán. Cửa phòng để ngỏ nhìn ra một cầu thang nhỏ. Tuy chưa từng trông thấy nó Anne cũng biết rằng cầu thang nhỏ này là lối đi riêng của những người ngồi trong Sứ Quán. Nàng đi tới đầu cầu thang nhìn xuống, bên dưới không thấy có bóng người.

Anne cúi mặt bước mau trên những bậc thang. Nàng hy vọng một cách mong manh rằng nếu bị người trông thấy, may ra người đó sẽ ngộ nhận nàng là một nữ nhân viên nào đó của Sứ Quán và không chú ý đến nàng. Cũng may nàng thoát ra được vườn hoa mà không bị ai bắt gặp.

Bên lối sỏi là những hàng cây khá lớn và những tượng đá. Anne nấp sau một thân cây để nhìn ra cánh cổng sắt và nét mặt nàng hiện nét tuyệt vọng : nàng quên mất tòa Sứ Quán còn có một hàng rào chắn song sắt bao quanh vườn và một cổng sắt có lính gác. Làm sao nàng có thể thoát qua được cổng sắt ? Trèo qua hàng rào là một chuyện không thể nào thực hiện được. Hàng rào này cao tới bốn thước và đầu những chắn song sắt đều nhọn hoắt như những lưỡi giáo.

Cùng với cảm nghĩ tuyệt vọng ấy, Anne thấy hai lòng bàn tay nàng ướt đầm mồ hôi. Nàng đã tưởng thoát ra được tòa nhà là thành công. Chỉ còn vài chục bước nữa là nàng thoát ra được vỉa hè với đời sống quyến rũ ngoài kia, nhưng vài chục bước này đối với nàng là cả một biên giới với những chướng ngại vật không sao vượt nổi.

Từ nhỏ nàng vẫn có thói quen mỗi lần gặp chuyện gì bối rối, khó giải quyết, nhằm đọc một kinh Kính Mừng và thầm gửi lời cầu xin lên Đức Mẹ Maria. Tối nay đứng trước hàng rào chướng ngại nàng không sao có thể vượt được, vì thói quen sẵn có, tâm trí Anne cũng tự động cầu nguyện. Và như phép lạ có thật ở cõi đời này, nàng chưa đọc nhằm kết bản kinh thì biện pháp giúp nàng thoát khỏi Sứ Quán hiện ra.

Biện pháp ấy hiện ra dưới hình dáng một chiếc xe cam-mi-on-nét, thứ xe vận tải nhỏ dùng để chở đồ. Chiếc xe ấy đậu ngay lối sỏi bên cạnh tòa nhà và dường như sắp chuyển bánh chạy ra khỏi Sứ Quán. Chiếc xe này là hy vọng duy nhất để nàng công chúa đang thèm sống như người thường có thể ra khỏi Sứ Quán.

Không suy nghĩ gì nữa, Anne rời chỗ nấp chạy thẳng tới sau chiếc xe. Mặt sau của xe để trống và được che bằng một tấm bạt. Anne vén tấm bạt và trèo lên xe, khi tấm bạt buông xuống, nàng đã nấp gọn trong xe giữa những cái giỏ mây cỡ lớn dường như giỏ đựng thực phẩm hoặc quần áo, nệm trải giường đem đến nhà giặt ủi.

Trái tim Anne đập mạnh hơn khi nàng nghĩ đến chuyện người ta có thể xếp thêm đồ lên xe và bắt gặp nàng thu lu trong đó, hoặc khi xe ra cửa vì lý do an ninh, lính gác có thể khám xét. Nhưng đúng là lời cầu nguyện của nàng được Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp nghe tiếng, rõ ràng là nàng được sức mạnh thiêng liêng che chở. Vì nàng vừa leo được vào kín trong xe thì có tiếng chân người đi tới. Người tới chính là bác tài xế. Bác tài mở cửa ngồi

vào xe, đóng mạnh cánh cửa, liếc máy nổ đều và lập tức chiếc xe chuyển bánh. Tiếng bánh cao su nghiêng xào xạo trên lối sỏi.

Khi xe dừng lại ở cánh cổng sắt Anne ngồi thu nhỏ mình lại, không dám cả thở mạnh, như sợ tiếng thở của nàng có thể vang đến tai người lính gác Sứ Quán. Nhưng một lần nữa mọi việc êm trôi, người lính ra mở rộng hai cánh cổng và nói đùa với bác tài một câu gì đó. Khi xe đã chạy vào đường phố Anne mới dám men với thành sau cửa xe, ghé mắt nhìn qua khe tấm bạt ra ngoài. Nàng có cảm giác hào hứng đầy hứa hẹn như một thiếu nữ vừa dấn bước vào một cuộc phiêu lưu không hẹn ngày trở về.

Đường phố của La Mã ban đêm tràn đầy ánh đèn, và xe cộ và người. Đây là quê hương của loại xe hai bánh Scooter, Anne nhìn thấy nhiều thanh niên, nhiều thiếu nữ chở nhau trên những chiếc xe hai bánh gọn và mạnh ấy chạy như lướt đi trên đường phố đông. Nàng trở mắt nhìn. Nàng từng được ngồi trên nhiều thứ xe, trong số có cả những chiếc xe tứ mã của hoàng gia, nhưng chưa lần nào nàng được ngồi trên một chiếc Scooter lạ lùng kia. Nàng chưa từng mơ đến chuyện ngồi trên một chiếc Scooter như thế, đừng nói gì đến chuyện cầm lái xe.

Anne không chú ý gì đến mục đích chuyến đi của nàng, chiếc xe này muốn đưa nàng đi tới đâu cũng được, miễn là nàng ra khỏi được tòa Sứ Quán nặng và lạnh vắng ấy. Nàng được tự do. Và đó là điều quan trọng nhất, dù nàng biết rõ hơn ai hết nàng chỉ có thể được tự do trong nhiều lắm là vài giờ.

Đôi mắt nhung đen của nàng mở lớn, nàng như muốn nhìn thấy thật nhiều, như nhìn để thấu tận những cảnh sống tự do kia vào tâm khảm. Xe chạy qua một công viên và nàng nhìn thấy những cặp tình nhân đi nhau đi trên lối sỏi, quanh bồn nước, ngồi dựa dựa vai nhau trên những ghế đá. Nhiều cặp tình nhân khác ngồi uống nước trong những quán nước ven đường, những bộ bàn ghế đặt ngay trên vỉa hè. Họ đi, đứng, ngồi đó thoải mái, sung sướng, không ai chú ý đến họ và họ cũng chẳng chú ý đến ai. Họ chỉ chú ý đến họ. Đôi mắt Anne sáng lên: những người kia sống vui vẻ và sung sướng biết là chừng nào.

Họ tự do, sung sướng và nàng công chúa thấy rằng trong số họ chẳng có ai bận tâm đến chuyện ngủ.

Một chiếc Scooter chạy sát bên hông xe vận tải chở Anne, trên xe Scooter chàng thanh niên chở một thiếu nữ. Hai người này không ngạc nhiên gì lắm khi thấy Anne lộ mặt ra sau tấm bạt. Họ mỉm cười với Anne, nụ cười của họ tự nhiên và nồng đượm tình người. Đây là nụ cười tự nhiên đầu tiên mà Anne được tặng kể từ ngày nàng lên đường làm cuộc công du. Trái tim nàng ấm lại vì thế.

Thế rồi, những phút hào hứng nhất qua đi, cùng với thời gian, chất thuốc được vị bác sĩ ngự y chích vào mạch máu Anne bắt đầu tỏ ra kiến hiệu. Nàng thiu thiu ngủ đi trong tiếng máy xe nổ đều và êm. Anne không thể biết nàng ngủ đi trong bao lâu, chợt chiếc xe thắng lại và đã xe ngừng làm Anne giật mình choàng tỉnh. Đây là đâu? Anne không biết đây

đã đến lúc nàng phải xuống xe. Chiếc xe vận tải dừng lại ở ngã tư đèn đỏ vừa đủ thì giờ để cho cho Anne nhảy xuống đường.

Bây giờ cuộc phiêu lưu thực sự bắt đầu với Anne. Nàng hiểu như vậy. Chiếc xe đưa nàng đi quanh mất vào một phố ngang và nàng đứng một mình ở giữa thành phố La Mã về đêm. Mọi người đi qua lại cạnh nàng đều hoàn toàn không ai chú ý đến nàng. Nàng như một thiếu nữ đi chơi buổi tối, đi coi xi nê, đi nghe hòa nhạc, và giờ đây sắp về đến nhà.

Anne bước lên vỉa hè và đứng dựa vào một gốc cây. Nàng cảm thấy sợ, nhưng đêm thật đẹp, đêm trong như thủy tinh và êm như nhung, trời đêm lấp lánh ánh sao và sự hoạt động đông đảo, vui vẻ của người ta quanh nàng làm cho Anne yên tâm ngay. Nàng cảm thấy mình nhẹ như hơi gió lay động những vòm cây cao. Sự buồn ngủ vừa rồi của nàng đã trở thành một trạng thái say và làm nàng lâng lâng.

Anne cất bước đi trên hè phố, đi theo dòng người. Nàng đi bên những người yêu nhau ngồi cạnh bồn nước, nước reo vui nghe như tiếng đàn. Vẫn chẳng có ai để ý đến nàng và nàng vẫn bước đi, đi thẳng trước mặt, đi không mục đích. Thật là tuyệt diệu. Lần thứ nhất trong đời nàng công chúa không bị người ta chú ý. Nàng như người vừa trở thành vô hình. Có lẽ chính vì nàng vô hình nên không ai nhìn thấy được nàng. Nàng quên nàng là công chúa, quên cả những gì người ta vẫn nhắc nàng nhớ: thế thống hoàng gia, quyền lợi nhân dân v.v... Cuộc đời đẹp biết chừng nào và đáng sống biết chừng nào khi cuộc đời không có những lễ nghi phiền toái, những ông đại sứ già nua, những bà già cẩn thận, chi ly như bà Bá tước Vereberg.

Đi tới công viên Venise, Anne mỏi chân và mệt. Nàng đứng lại và đưa tay che miệng ngáp. Buồn ngủ quá rồi nhưng nàng không thể nằm ngủ được ở ngay giữa công viên này. Tuy nhiên, chưa lần nào nàng nghĩ đến chuyện tìm đường trở về Sứ Quán. Tòa lâu đài Venise nguy nga dựng lên bên công viên, nàng mnốn vào đó nhưng cánh cổng sắt đóng kín. Nàng nghĩ thầm; « Sao người ta không cho vào thăm lâu đài cổ tích ban đêm nhỉ? Không biết nếu mình xưng mình là công chúa, người ta có mở cửa cho mình vào hay không? Thôi, chẳng nên. Người ta sẽ báo về sứ quán cho bà bá tước, mình sẽ mất mấy giờ đồng hồ đi chơi nữa. » Tuy buồn ngủ nhưng Anne vẫn tin rằng nàng còn thức được, ít nhất cũng thức hết đêm nay.

Anne tiếp tục đi, nhưng sự nhẹ nhàng của những bước chân nàng đã mất, cơn buồn ngủ làm cho nàng lê gót. Cảnh vật mờ đi quanh nàng. Sau cùng, nàng tới ngồi trên một chiếc ghế đá công viên, hai chân thu lên ghế, xếp lại dưới mình, nàng ngả đầu lên đầu gối. Nàng cố gắng thức để thưởng thức đêm tự do đầu tiên trong đời nàng nhưng chất thuốc của bác sĩ ngự y mạnh hơn ý chí của nàng.

Anne thiếp đi trong bóng trắng. Nàng công chúa ngủ trong công viên ri rào tiếng xe hòa tiếng gió trong cành lá.

chương ba

Anne tưởng mình đang nằm mơ khi cảm thấy có bàn tay người đặt nhẹ lên vai nàng. Không mở mắt nhìn, nàng khẽ nói :

— Không sao. Đừng lo cho tôi. Tôi ngủ rồi mà...

Và nàng nói tiếp bằng một giọng nói tràn đầy hoan lạc :

— Đêm nay trăng sáng quá chứ...

Nàng thu mình gọn hơn, tròn hơn trên ghế đá công viên sẵn sàng ngủ tiếp. Nhưng nàng quên mất là nàng đang nằm trên chiếc ghế đá chứ không phải trên chiếc giường rộng thênh thang trong Sứ Quán, việc chuyển mình của nàng có thể làm cho nàng rớt từ trên ghế xuống đất nếu không có bàn tay người thanh niên cứng rắn đỡ nàng lại.

— Cô này...— giọng nói đàn ông lạ vang lên, trong cơn mơ màng Anne hơi ngạc nhiên khi nàng nhận ra giọng nói ấy không phải là giọng ông Đại Tướng...— Này cô... Về nhà đi chứ... Sao lại nằm đây mà ngủ?

Anne đưa bàn tay ra như thói quen nàng vẫn làm trong cuộc tiếp tân. Và làn môi quen thuộc, nói ra lời nói nàng vẫn nói với tân khách :

— Ngài vẫn mạnh?

Người thanh niên tưởng nàng đưa tay ra bắt tay nên xiết nhẹ bàn tay thon thả của nàng. Chàng nhìn nàng từ đầu đến chân và chàng ngạc nhiên : người thiếu nữ này không có vẻ gì là một cô gái nhà nghèo, bộ y phục trên người cô vừa sang vừa đắt tiền, cô gái cũng không có vẻ gì là gái giang hồ say rượu. Trông nàng còn trẻ lắm, nhưng tại sao nàng lại nằm ngủ giữa công viên như vậy?

Chàng thấy nàng kiêu cách như một nữ kịch sĩ :

— Ngài có thể cùng ngồi đây với tôi được.

Cô gái vừa nói vừa ngủ. Người thanh niên bỗng thấy xúc động khi thấy cô gái tỏ ra tin tưởng hoàn toàn ở chàng. Chàng cảm thấy nàng là người đang ở trong cảnh bối rối, khó xử, như trong một thảm kịch, và chàng muốn giúp nàng. Nằm ngủ ở đây nếu nàng gặp bọn thanh niên du đảng thì nguy cho nàng, nhưng cùng một lúc, chàng lại ngại ngần, do dự. Những cuộc can thiệp như thế này hào hùng lắm nhưng nhiều khi gây hậu quả rất phiền nhiễu cho người ra tay can thiệp. Chàng không biết gì về nàng hết.

Chàng đảo mắt nhìn quanh xem có kẻ nào ở đó có vẻ quen thuộc với nàng không. Khi chàng nhìn trở lại, người thiếu nữ lại đã ngủ, bình yên. Lạ quá nhỉ? Người gì mà ngủ dễ quá vậy? Vừa cười nói xong đã lại ngủ ngon lành rồi?

(Còn nữa)



truyện dài DUYÊN ANH

Khoa là em của Vũ. Thị xã Thái Bình bị tiêu thổ kháng chiến. Gia đình Khoa phải tản cư về làng Tường An. Vũ đã theo bộ đội đi kháng chiến chống Pháp. Khoa gia nhập thiếu nhi trởng đồng, tham dự một đời sống mới: Chống giặc đói, cùng tiếp sức mọi người đẩy mạnh cuộc trường kỳ kháng chiến. Làng quê dạy Khoa mơ mộng. Kháng chiến dạy Khoa căm thù. Nhưng Khoa không thích căm thù. Nó bị mơ mộng chi phối. Khoa chơi thân với Liên, con bé Hà nội tản cư. Hai đứa dầm nhau đi trên con đường đất ngập trắng đồng nội. Gió lượn qua bụi tre, khóm lá, với Khoa, là tiếng thầm tình tự. Kháng chiến chưa thành công. Giặc Pháp đã bỏ bom Thái Bình và hứa hẹn nhầy dù chiếm Thái Bình. Khoa học tập chống quân nhầy dù Pháp. Đồng thời, nó vẫn nhớ Liên, vẫn bảo Liên hút mật hoa ở đóa mẫu đơn, vẫn rắc công phét li hoa ngâu lên tóc Liên và vẫn ngập ngừng khi muốn nói một điều gì đó với Liên.

Tại sao Khoa ngập ngừng? Khoa đã làm chủ tọa nhiều cuộc họp quan trọng của thiếu nhi xã. Và Khoa nói như con vẹt với cái «đồng chí» nhờ con Nhưng Khoa không thể nói như con vẹt với Liên.

— «Đồng chí» Khoa!

Liên cười khúc khích. Khoa hơi khó chịu. Nó không muốn trở thành đồng chí của Liên. Chỉ muốn là bạn. Bạn suốt đời. Khoa nhăn mặt:

— Đừng gọi Khoa là «đồng chí». Nếu Liên thích, Liên cứ gọi Khoa là «cu» Khoa.

Liên lắc mạnh cái gối :

— «Cu đồng chí» Khoa nhớ!

Khoa dậm chân :

— Khổ lắm «cu» Khoa thôi.

Liên trêu thêm :

— «Cu đồng chí» mới hay. Như «đồng chí cu» Đường ấy. Nó đã gọi Liên là «đồng chí» Liên.

Khoa tức quá, nói liều :

— Liên còn gọi Khoa là «đồng chí», Khoa không thêm đi câu nữa.

Liên nài nỉ :

— Thôi thôi, «cu» Khoa.

Khoa mỉm cười. Và nụ cười ấy, Liên không hề biết. Con chim liếu tiếu, từ đâu bay tới đậu trong bụi ruối, tíu tit một hồi. Tiếng chim liếu tiếu náo động một xóm quê. Như tiếng lòng Khoa đang náo động một khoảng đời. Hai đứa trẻ chơi trò «anh tôi vác cần đi trước, tôi cầm mồi và xách giỏ theo sau...» Chúng đi câu. Đi câu trăng, câu sao. Chúng đi câu mộng ước.

12

Chuyện giặc Pháp nhầy dù rồi cũng bị quên đi như bao nhiêu chuyện khác. Nhưng mỗi gia đình đã có, ít nhất, hai con dao găm. Dao găm, thứ dao mới lạ, bỗng trở thành quen thuộc với đời sống của mọi người. Cùng với sự quên lãng đề phòng giặc nhầy dù, du kích cũng quên công tác tiêu diệt chó là yêu nước. Những con chó trốn thoát cuộc tàn sát tập thể đã lần mò về nhà chủ, tiếp tục sửa băng quơ và sinh đẻ. Và làng thôn bớt ghê rợn đêm khuya. Bây giờ, khẩu hiệu mới : *Chuẩn bị tổng phản công. Tích cực chuẩn bị tổng phản công...* Quân Pháp sắp thua đến nơi. Tích cực chuẩn bị tổng phản công, đàn bà, con gái phải khuyến khích chồng con tòng quân. *Tòng quân là yêu nước.* Câu thơ mới viết khắp tường đình, tường miếu.

Đêm nay anh đi đánh Tây

Cửa nhà cộ có bu mây trông coi

Làm chi khóc lóc lời thôi

Có vợ ai lỗi như thế hay không

Chuẩn bị tổng phản công, thanh niên phải lên đường hàng tháng xa gia đình, đắp ụ, đào đường. Bài thơ *Phá đường*, ai nấy đều thuộc :

...Hì hà hì hục

Lục cục lao cào

Anh cuốc em cuốc
 Đá lở đất nhào
 Nào anh bên trai
 Nào em bên nữ
 Ta cùng thi sức ai tài hơn ai
 Anh tài thì em cũng tài
 Đường dài ta xẻ sức giai ngại gì

 Đêm nay gió rét trăng lu
 Rộn nghe tiếng cuốc chiến khu phá đường *

Làng Tường An bắt đầu phát động cuộc thi đua mới : Thi đua tòng quân. Nhiều anh du kích quảng mã tấu, xung phong tòng quân. Nhiều chị phụ nữ vất sủng gỗ, xung phong đi làm nữ cứu thương, đi đào đường đắp ụ. Những người ở lại xung phong góp lúa nuôi bộ đội. Nhi đồng xung phong tới các chợ gần huy hiệu lấy tiền nuôi thương binh. Phụ lão xung phong làm mẹ nuôi bộ đội. Thương binh được mô tả là những người hy sinh cho tổ quốc, dân tộc nhiều nhất :

Anh em thương binh mang nặng lòng bao nhiêu đau thương
 Anh em thương binh quên mình từng phơi trong phong sương
 Chỉ vẫn không quên lửa hận ôi căm hờn
 Vì bọn thực dân nên dân chúng bị tàn sát
 Xông pha gian lao song lòng anh nao nung chí
 Hoa xuân đang tươi tưng bừng hy sinh anh ra đi
 Hiến tẩm thân cho tổ quốc anh tươi cười
 Nặng lòng hy sinh đem xương máu hiến cho đời
 Đạn reo khiến chi anh càng hăng hái
 Vững lên như anh muốn quyết xông pha...

• Khoa đã hướng dẫn nhi đồng đi quyền tiền ủng hộ anh em thương binh. Trong kháng chiến, không ai là không có trách nhiệm. Khoa say sưa thi hành mọi công tác. Nhưng không bao giờ quên Liên. Dường như, Khoa có hai cuộc đời. Cuộc đời của tập thể và cuộc đời của riêng Liên. Nó muốn mãi mãi được sống như thế. Mùa hạ qua. Mùa thu sang. Mùa đông tới. Rồi lại mùa xuân về. Làng xóm vẫn bình yên. Máy bay khu trục đen thui chỉ bay thật cao trên vùng trời Tường An. Bay qua. Giặc sợ hãi không dám nhảy dù. Khoa cũng chẳng biết giặc đã nhảy dù ở Việt Bắc, đã đuổi dạt bộ đội và chính phủ ta vào tận rừng sâu, nước độc. Làng Tường An chưa ăn bom đạn giặc là bộ đội đang chiến thắng. Gần ba năm sống đời *kháng chiến xa nhà nhịp theo đời sống mới*, biệt ly thành phố rực rỡ ánh đèn điện, Khoa yêu đời sống áo nâu vô cùng. Thôn ồ dạy Khoa nhiều thứ, cho Khoa nhiều thứ. Khoa lớn vội và Khoa cảm xúc nhanh. Tâm hồn Khoa mở rộng. Hương đồng

• Một đoạn thơ của Tố Hữu

gió nội uà ngập cùng với mộng ước êm đềm. Và mộng ước đó mỗi ngày một thấm đậm tưởng không bao giờ tàn phai. Nếu kháng chiến thành công, nếu giặc Pháp dừng bèn mảng sang Thái Bình, mộng ước sẽ no tròn. Bàn tay Khoa sẽ nắm gọn mộng ước đó. Mộng ước làm người dân của một nước độc lập. Mộng ước được sống hoà với kỷ niệm tuyệt vời trên mảnh đất quê hương mình.

Khoa chợt nhớ tới anh. Nó chỉ biết Vũ đi kháng chiến vì căm thù giặc Pháp. Khoa chưa hiểu tâm sự của Vũ. Và cũng chưa lần nào Vũ nói cho Khoa nghe tâm sự mình. Vũ không căm thù gì cả. Vũ đi chiến đấu với mộng ước đơn giản là được trở về thị xã cùng với mọi người xây lại căn nhà đã bị tiêu thổ, trồng lại những hàng cây hồi bị chết và gần gũi Thúy, yêu Thúy yêu suốt đời. Những ngày đầu tiên rời bỏ thị xã, Khoa buồn lắm. Vũ thì khoái nói. Rồi Vũ trốn nhà theo bộ đội. Và Khoa bị quyến rũ bởi nguồn vui mới mỗi lúc mỗi dâng trào. Khoa yêu cuộc đời hậu phương kháng chiến. Ở cuộc đời này, cái gì cũng đẹp, cũng mộng mơ. Sự phiêu muộn thoáng qua rồi chìm vợi. Nếu Khoa lớn hơn, đủ tuổi vào bộ đội chẳng hạn, Khoa sẽ thấy chuỗi ngày hậu phương kháng chiến là chuỗi ngày đẹp nhất, rục rở nhất, hào hùng nhất của lịch sử tranh đấu của dân tộc. *Đây mùa chinh chiến là mùa lá nhớ hoa.* Chưa có cuộc chiến đấu nào lãng mạn đến thế. Tiếc rằng Khoa còn bé nên Khoa mới cảm nỗi con đường đêm ngập ánh trăng Khoa và Liên đã sóng đôi bước chậm nghe gió luồn qua lá những tiếng thầm thì.

— Khoa ơi !

Tiếng «cu» Đường gọi. Khoa phớt tỉnh, vẫn ngồi ở cầu ao xem đàn cá mương tranh nhau cái phôi gà. Đường léo nhéo :

— Tụi Đại Đồng đang phơi nắng chờ mảy đó, Khoa ơi !

Đường đã chạy vào sân nhà Khoa :

— Mảy đâu ?

— Tao đây, đồng chí «cu» Đường !

Đường nhìn xuống cầu ao, toe toét :

— Không đồng chí, đồng chớ gì «xất». Ngoài cuộc họp, đồng chí cái đồng điệu ! Chúng nó đợi mảy, mắt viền vải tây điều hết rồi. Mảy không đến ngay, tụi Đại Đồng bỏ về là tự nhiên Tường An thua bết tĩ.

Khoa chợt nhớ đã hẹn thiếu nhi Đại Đồng đá bóng tại bãi tha ma chiều nay. Cái bãi tha ma, kể từ hôm thanh niên Tường An xuống Ô Mễ xem trận thư hùng giữa hai đội Vũ Tiên và Thư Trì, đã biến thành sân vận động có thể tập trung hết dân làng biểu tình đả đảo thực dân Pháp. Phong trào thể thao bình dân rất thịnh hành. Ruộng khô còn đầy gốc rạ cũng là bãi bóng chuyền hay bóng tròn. Thanh niên Tường An san bằng bãi tha ma, đem trục đá kéo lúa tới lăn phẳng mặt bãi, dãn cau trồng cột gôn. Chỉ cần một trái bóng da và mỗi bên đủ mười một người. Đá vàng mạng. Đá không luật lệ. Chạy hàng tiếng. Đá bóng chán chê, về ao đình bơi lội. Thân thể khoẻ mạnh, dẻo dai để trường kỳ kháng chiến. *Sợ gì đại bác tàu bay, Bền gan kháng chiến là Tây phải hàng.* Bãi tha ma một dạo đã vắng hoe vì dân làng bận

lo học tập chống quân nhảy dù Pháp, bây giờ, lại bắt đầu nhón nhíp. Cùng với sự nhón nhíp đó, dân làng tổ chức nhiều cuộc vui khác, tưởng chừng giặc Pháp sắp thua, chẳng còn hy vọng gì chiếm Thái Bình.

Khoa muốn hạ tội thiếu nhi Đại Đồng, chiếm lại ngôi chùa của làng Tường An. Khoa muốn làm ông tiên, ông tiên đá bóng *chiến* như Vọng, như Vũ, như Côn, như Luyến... Và Khoa viết thư mời tội Đại Đồng, giao hẹn, hễ Đại Đồng thua thì phải nhường ngôi chùa cho thiếu nhi Tường An, đêm đêm, tới họp hành và tập kịch, tập trống. Thư mời không nói đến chuyện nếu Tường An thua mà chỉ có một câu khích bác là Đại Đồng sẽ đem rở đưng trưng thối. Khoa tưởng tội Đại Đồng không nhận lời.

— Nhanh lên mày !

«Cu» Đường dục nhắng. Khoa hỏi :

— Có bóng chưa ?

Đường đáp :

— Rồi. Năm quả bóng, nướng mềm nhũn, còn nóng xốt xồn xột...

Khoa đưa tay vuốt tóc :

— Minh sẽ chiếm lại chùa.

Nó bước lên và cùng «đồng chí cu» Đường thân mến co cẳng chạy. Tới cầu Chờ, Khoa «phanh» chân. Đường ngo ngoe :

— Mày đứng lại làm gì đây ?

Khoa tần ngần giây lát :

— Có con Liên ngoài bãi không ?

Đường dậm chân, vò đầu :

— Liên, Liên, Liên cái...

Khoa bịt mồm Đường :

— Yêu cầu đồng chí đừng nói nhảm.

Đường toét miệng :

— Nó chờ mày cháy bố nó hết tóc rồi.

Khoa đẩy nhẹ Đường. Khuôn mặt nó tươi như ngọn cỏ ngậm sương. Nó lại co cẳng chạy. Chẳng mấy chốc, hai đứa đã tới bãi tha ma. Nhi đồng Tường An hoan hô Khoa vang lừng. Khoa tỉnh bơ, đảo mắt đây đó tìm kiếm xem Liên đứng chỗ nào. Không thấy Liên đâu. Không hề thấy một đứa con gái. Nó chộp cánh tay Đường :

— Mày dám nói dối tao.

Đường cười xòa :

— Nó bảo nó sẽ tới coi mày sút thùng «côn» Đại Đồng. Thế nào nó cũng tới.

Khoa buông tay đường ra, dọa dẫm :

— Nó không tới mày biết tay tao.

(Còn nữa)



CỬA TIỆM BÁN TỪ CÂY KIM
ĐẾN CHIẾC PHI THUYỀN

chuyện lạ

Hồi thế kỷ 17, William Latimer muốn lấy lòng một cô học sinh 13 tuổi tên là Ellen de Preston nên [xây cho cô ta một «ngọn tháp tình» lấy tên là tháp Preston tại vùng Suffolk (Anh). Tháp cao 6 tầng, mỗi tầng là một căn phòng dài 3 thước 65, rộng 3 thước để cho cô học sinh Ellen dùng để học bài. Tính từ dưới lên trên, 6 phòng được chia cho 6 môn học Dệt thảm, Âm nhạc, Hội họa, Toán học, Văn chương và tăng cao nhất tất nhiên dành cho môn... Thiên văn học.

— Trừ loài voi, ngựa là giống có đôi mắt to nhất trong số các giống vật. Vì vậy mà ngựa vẫn thấy rõ, ngày cũng như đêm.

— Trong một cái nheo mắt, mí mắt của bạn hạ xuống và mở lên với một tốc độ 3 thước 1 giây. Nghĩa là gần 10 cây số 1 giờ.

PHI PHI (cóp)

xuân nói chuyện mai

Cây mai vàng ở miền nam gọi là Ochna Harmandia (tên khoa học) do nhà thảo mộc Harmand tìm ra trước nhất. Trên thế giới có tất cả 20 loại mai vàng, ở Việt Nam, trên dãy Hoàng Sơn, các rừng núi Nam phần gần Quảng Trị, Thừa Thiên, Khánh Hòa, vùng Vĩnh Hảo, Phan Thiết, ở các rừng Biên Hòa, Tây Ninh có nhiều mai vàng. Nhiều bộ lạc Phi châu lấy hoa mai vàng làm biểu hiệu cho sự thắng trận và thành công rực rỡ.

KIỀU GIANG (sưu tầm)

nhanh trí

Trong một buổi hòa nhạc, thỉnh giả càng lúc càng tràn lên sân khấu quá đông. Thấy nguy, vị nhạc trưởng vội hét lên.

— [Chơi quốc ca, lẹ lên, ngay bây giờ!]

TUYẾT HOA (CĐ)

bạn có biết

— Ngày Tết của chúng ta, mọi người đều quần là áo lượt. Nhưng ở Lào, vào dịp tết không ai thích ăn bận mới cả, vì có mới hay cũ thì mọi người vẫn bị ướt như chuột lột.

— Theo phong tục của người Việt mình thì rước dâu về nhà rề, ngược lại ở Lào họ rước rề về nhà dâu, thế nên họ cũng không có cảnh mẹ chồng nàng dâu như hai cô ca sĩ có khen nhau bao giờ...

LINH THẮNG (Savannakhet)

chuyện bên mỹ

Ông chủ hotel Oak Ridge Hoa kỳ vừa bị tòa án xử phải bồi thường 5000 đô la thiệt hại cho một khách hàng bất mãn.

Nguyên ông khách này có dặn bồi phòng đánh thức thật sớm vào ngày hôm sau để đi cưới vợ.

Nhưng anh bồi đăng tri quên mất. Bố mẹ cô dâu tức giận... bãi hôn luôn

KIM THU (Đ.N)

lễ phép

Chị dạy bé: Em còn bé, ai nói điều gì phải vâng dạ lễ phép nhé.

Bé Ti đáp thật nhanh nhẩu:

— Ừ.

— ??

bé thích

Trong giờ ăn cơm, đang lúc vui, chị hỏi bé:

— Chị hỏi này nhé, trong lớp bé thích cái gì hở?

— Em thích nhiều lắm cơ.

— Cái gì em thích nhất nói chị nghe xem.

— Em thích nhất những lúc thầy cô bình cơ!

— ?!

TẮT TỬ LỢI

đàn ông

Đàn bà và đàn ông khác nhau ở chỗ... đàn bà lo cho tương lai khi chưa có chồng và đàn ông lo cho tương lai khi đã có vợ.

FRANÇOISE PERIER

Mãnh lực của sắc đẹp không tự nơi người đàn bà mà ở nơi sự yếu đuối của những người đàn ông ngắm nhìn họ.

R. JOLP

Tính yêu đến với đàn ông do con mắt và đàn bà do lỗ tai.

JACQUES PEVAL

MÃ QUẾ LƯƠNG THANH (ghi)

nước mắt

— Linh hồn sẽ không có cầu vồng nếu đôi mắt không có lệ chan hòa.

JOHN VANCE CHENEY

— Nước mắt là một thứ vũ khí của đàn bà

SAINT ÈVEMOND

— Không có gì khô ráo nhanh chóng bằng nước mắt giai nhân.

JOHN WEBSTER

— Nước mắt đàn bà như là một thứ hương liệu, một thứ gia vị cho sự độc ác, tàn nhẫn và vô nhân đạo của phái yếu.

PUBLIUS SYRUS

— Chỉ có nước mắt cho hạnh phúc mà không có nước mắt cho những mối bất hạnh lớn lao.

LA ROCHEFOUCAULD

— Những giọt nước mắt tuôn trào cay đắng thật, nhưng những giọt lệ âm thầm thì còn đắng cay hơn nhiều

TỤC NGŨ ÁI NHĨ LAN

mấy giờ

Hai ông cụ cùng đi trên chiếc xe buýt.

Ông A hỏi ông B:

— Xin lỗi bác, mấy giờ rồi?

Ông B: À còn kém năm phút!

— Kém năm nữa thì mấy giờ, thưa bác?

Ông B câu:

— Ai mà biết, đồng hồ tôi không có kim chỉ giờ.

CHUỘT TRẮNG

con ngoan

Một thằng bé tỏ thể với mẹ nó:

— Con biết sẽ mua gì tặng sinh nhật mẹ rồi đấy.

— Ngoan quá, gì thế con?

— Một cái bình cắm hoa.

— Mẹ đã có rồi mà, con không thấy sao?

— Có, nhưng mà... con vừa đánh vỡ xong!

— Thầy đang giảng về ý chí:

— Thất vọng bởi vì mình không có chí, vậy muốn có chí ta phải làm sao?

Một cô bé mặt mũi khôi ngô ra phết đứng dậy trả lời:

— Thưa thầy, muốn có chi ta nên ở dơ tức là đừng bao giờ gọi đầu chải đầu ạ.

PIANO

cười quan thầy thuốc

— Này, tại sao cứ mỗi khi mổ một bệnh nhân thì các ông bác sĩ cứ phải đeo mặt nạ?

— À, đó là để hy vọng nạn nhân không nhận mặt được ông ta

GIANG THANH BÌNH

vỏ quít đầy móng tay nhọn

Hai anh què và mù gặp nhau bên hời thêm sức khoẻ!

Anh mù hỏi:

— Công việc của anh lúc này cũng chạy chớ?

— Vâng, thì vẫn như anh thấy đó.

KÊ MAO CỒN (Ba Xuyên)

bạn biết chăng

Mỗi giờ địa cầu quay quanh mặt trời được 140.000 km, đồng thời đi quanh tâm ngân hà 800.000 km. Ngân Hà không chịu kém cũng nhích xa khỏi thiên hà khác 50.000 km trong 1 giây. Như vậy trong một giờ nằm trên giường hay ngồi ở bàn học bạn đã đi chuyển 26.400.000 km rồi đấy. Khủng khiếp chưa?

DIỆP

danh ngôn

Chúng ta sinh sau cồ nhân, nên làm con cháu cồ nhân, chẳng nên làm tôi tớ cồ nhân.

NGUYỄN HY

Đừng khinh việc nhỏ, lỗ nhỏ đắm thuyền

QUAN ĐOÀN TỬ

Áo thì không gì bằng áo mới, người thì không gì bằng người cũ.

ÂN TỬ

ai xây

Giờ sử, thầy giáo hỏi Tý:

— Tý, chiến lũy Ba Đình, lũy Thầy ai xây?

— Dạ thợ nề, thợ hồ, thợ mộc và người ta xây ạ!

— !!!

CHUỘT TRẮNG

lý do ly dị

Anh Christiano Ratti ở Dallas (Hoa Kỳ) ngày 7 tháng 7 năm 1971 đệ đơn ra tòa xin ly dị vợ. Lý do anh nại ra như sau: Cách đây 2 năm, vợ anh cứu sống anh khỏi bị chết đuối. Từ đó, ngày nào chị ta cũng hỏi anh tới 20 lần câu «Tại sao tôi lại đi cứu anh như thế nhỉ».

KIM THU (ghi)

nhậu

Một anh bạn thuyết phục anh bạn nhậu bằng một cách mà anh cho tuyệt diệu:

— Người ta cho 1 con chó uống mỗi ngày 1 ly bia, 15 ngày sau con chó chết vậy ta kết luận thế nào?

Bạn nhậu: nên kết luận vậy: Bia không phải để cho chó uống.

HOÀNG HẢI

ngu như bò

— Ở đời mình nói là để cho người ta nghe, viết để cho người ta đọc. Nếu mình viết hay nói mà người ta không hiểu thì mình thực là ngu như bò. Mà hiểu không.

— Cái gì mà tùm lum vậy tao chẳng hiểu gì ráo.

HOÀNG HẢI

tắt quạt đi

Một sĩ quan không quân muốn cho mẹ đi máy bay thử một lần. Máy bay cất cánh độ 5 phút:

— Má thấy sao ?

— Được, dễ chịu lắm !

Rồi ngạc nhiên bà hỏi :

— Ở trên này mát lắm rồi sao con không tắt 2 cái quạt kia đi.

ĐT

dạ

Anh chàng cao bồi vừa bước ra khỏi quán rượu đã nóng mặt ngay vì thấy con ngựa của mình đã bị đánh cắp mất, Anh ta liền vượt ve cây súng hét to :

— Nếu không có con ngựa khác đền cho tao thì sẽ biết tay tao ! Tao sẽ làm như cha tao đã làm hồi 40 năm trước đây.

Ông chủ quán nghe qua, phải bỏ tiền mua ngay một con ngựa khác mà đền. Song lúc anh chàng cao bồi sắp sửa khi ngựa đi, ông chủ quán hỏi :

— Ông cho tôi hỏi thăm như vậy chớ hồi 40 năm trước cha ông đã làm gì khi ông ấy bị mất ngựa ?

— Thì ông lợi bộ về nhà chớ sao ?
KYM THOA (ĐN)

làm việc

Một họa sĩ đầy xe vào công viên vẽ, sợ mình sẽ phải đậu xe lâu, ông sẽ bị phạt nên ghi lên kiếng 1 tấm giấy : « Họa sĩ làm việc trong này ». Vẽ xong ông trở lại ông thấy có tấm giấy khác đề bên cạnh tấm giấy cũ, có ghi : « Cảnh sát làm việc ngoài này ».

H. PHẤN (Thomas)

chuyện lạ

— Jimmy Burnthet ở Emerdate, Anh, đã bị một thiếu nữ mà ông hứa hôn từ 40 năm, từ hôn. Cô ta cưới cháu ông và ông cưới cháu cô ta.

— Sir William Frankland là một nghị sĩ đơn vị Thirsk trong quốc hội Anh. Chức vụ này đã được 13 người trong gia đình ông thay nhau giữ liên tiếp trong 253 năm qua 51 lần tuyền cử.

— Cây ngọt nhất thế giới là cây Eupatorium Rebaudianum ở Paraguay

(tiếng Anh gọi là Stevia). Nó có chất nhựa ngọt hơn đường tới 300 lần. Chỉ cần một giọt nhựa nhỏ xíu cũng đủ làm ngọt một tách trà hay café. Thở dân thường dùng chất nhựa này.

— Hoàng Hậu Nga Elizabeth Petrovna (1709-1762) con gái của Pierire Đại Đế rất thích màu hồng. Muốn giữ độc quyền dùng màu này, bà ký một sắc lệnh phạt tội tùng xẻo hoặc đày đi Tây Bá Lợi Á bất cứ một phụ nữ nào mặc áo màu hồng. Dù áo trong hay áo ngoài.

PHI PHI (ghi)

ình yêu

— Người ta có thể sống không cần tình yêu nhưng không ai có thể sống mà thiếu hy vọng sẽ yêu hoặc được yêu.

KRASSOVRY

— Không thể gọi là yêu thật sự nếu không yêu cả những tính xấu của người mình yêu

STEVENSON

— Người đàn bà không sợ chết không sợ đau khổ mà chỉ sợ không được những người yêu mình không hiểu mình

GINALAMBROSO

— Ái tình đối với người đàn ông chỉ là một đoạn tình sử trong đời họ. Trái lại với người đàn bà là một thiên tình sử của suốt đời người.

DESTAEL

— Chỉ có người mà ta yêu nhất mới có thể làm ta đau khổ nhất mà thôi.

J.CHARD

KIM PHỤNG (ghi)

lấy chồng

Một ông giám đốc đến thăm một người bạn cũng là giám đốc tại văn phòng.

— Ủa bây giờ toa phải tự đánh máy lấy thư từ của hãng toa à. Còn cô thơ ký đâu ?

— Cô ấy lấy chồng rồi !

— Lấy ai vậy ?

— Moa !

KIM THOA (ĐN)

tuổi ngọc

và bạn ngọc

THUẬN (Đà Lạt): Tòa soạn lúc nào cũng mong sự cộng tác của em. Về báo dài hạn, em liên lạc với anh Đặng Xuân Côn để biết giá biểu và thể lệ. Ra giêng TKT và ĐTL sẽ viết truyện dài lại.

KTMP (Sài gòn): « Nghĩ như thế nào thì viết như thế ấy » đó là một bức thư mà cả tòa soạn cùng mong muốn và thích thú. Xin cô cứ yên tâm, và quả thật không dám « khuyên » cô một điều nào cả,

VÊ I ANH HÁT (Cái Răng): Qua Tết tòa soạn sẽ chiều theo ý cháu và các bạn mở lại mục « Những bài thơ hay phổ nhạc » và viết về những ca sĩ mà cháu thích. Chỉ có thể « seul un ghim » thôi, thêm một ghim nữa phải thêm chi phí. Cháu đợi báo phát hành rồi mua cũng được.

NHẬT THIÊN (Sài gòn): Không phải gửi nhiều lần tòa soạn mới đăng. Gửi một lần một bài thôi, nếu hay, tòa soạn đăng liền tít suốt. Cảm ơn cháu đã không nghi như các bạn cháu. Hy vọng rồi cũng vượt qua tất cả khó khăn hiện tại.

H (Đà Nẵng): Bài cứ viết trên một mặt giấy. Nếu là truyện ngắn khi được chọn đăng sẽ có tiền nhuận bút, với chi phí của TN chỉ có thể trả nhuận bút cho truyện ngắn là 1500 đồng (một ngàn năm trăm đồng). Dĩ nhiên xin bạn nhớ ghi trên đầu bài « có nhuận bút » để tòa soạn tiện sắp xếp.

TRƯƠNG THỊ CHIỀU THU (Camranh): Những câu hỏi của cháu gửi 1 tháng mà chưa được trả lời đó là thường, có người đến 2 hoặc 3 tháng mới trả lời được vì hai mục đó quá nhiều thư. Cháu thông cảm cho TN vậy. Cháu cứ gửi bài về, không có gì khiến cháu phải ngại ngừng hết.

NGỌC (Sài gòn): Có lẽ tại cháu đi mua sách nhầm ngày nghỉ nên hàng sách mới đóng cửa. Muốn chắc, cháu đi vào sáng chủ nhật. Truyện ngắn đã đăng rồi không thể đăng lại một lần nữa cháu ạ. Vì như thế sẽ nhầm đi. Trừ một vài trường hợp ngoại lệ.

LÊ NGUYỄN TRÍ HOÀNG (Khánh Hội): Đầu năm gán cho cháu cái huy chương vàng của TN, người cố động viên đặc lực của TN. TKT cảm động lắm với những lời khen của cháu và bạn cháu. Vì thế nên hẳn cố siêng năng hơn, để có thơ đăng mỗi tuần cho cháu đọc. Cảm ơn lời chúc mùa xuân của cháu.

LÊ THÀNH Ý (Gia Định): Năm nay làm được Xuân Hồng là tiến bộ thấy rõ. Mọi năm cứ chết ngổm trước mùa xuân. Như thế ta có quyền tin TN sẽ sống mãi. Câu cháu hỏi trả lời dễ ợt, khi nào thấy bài đăng là biết bài mình được đăng. Muốn có tập Thơ Hồng và Áo Tiều Thư cháu gửi bưu phiếu về địa chỉ tòa soạn và đề tên Ông Đặng Xuân Côn.

SOAN PHUONG (Gia Định): Hai câu thơ buồn thật. Chỉ hiểu một phần nào thôi. Có lẽ, em viết cho một bức thư chắc không còn bí mật nữa, chừng ấy may ra sẽ nhớ lại người quen chăng. Hai cái hoa ép đẹp lắm.

HUONG (Đà Nẵng): Năm mới, long trọng hứa là sẽ không có một cái thư nào của bạn Ngọc bị bỏ quên cả. Thư của cháu do đó sẽ không phải đi chuyển tàu tốc hành như cháu lo sợ đâu. Xuân Hồng TN vẫn có bày bán ở các sạp báo chứ.

T. BACH (Tân Châu): Chú cũng không rõ gì về 2 quyển sách cháu hỏi của ông VĐC. Để có dịp chú ra nhà sách Khai Trí tìm xem nếu có sẽ nhắn tin lại với cháu sau nhé. Hy vọng năm mới anh em TN bỏ gậy đi... xe đạp.

YẾN (Biên Hòa): Không làm thơ viết văn cháu vẫn là bạn Ngọc của TN, sợ gì. Tất cả những người trong tòa soạn đều hiền và mang sẵn tính vui tươi trong đầu. Cháu cứ biên thư và trách móc. Vì còn trách móc là cháu còn yêu thương TN.

MÂM CÙ (Biên Hòa): Bây giờ viết tên cháu đúng chứ? Quả là cái tên lạ và cháu hình như cũng có tính khôi hài. Tết không có ai trong tòa soạn đi Dalat. Cháu đừng mong nhé.

TRẦN THỊ SẤU NGŨ (Sài Gòn): Ở Sài Gòn cháu mua Xuân Hồng ở sạp báo gần nhà. Thơ Hồng vẫn còn ở tòa soạn TN. Cháu rảnh ghé đó chắc hơn. Không dám nhận xét bài của cháu đâu. Khi nào thấy đăng thì biết bài mình «được lòng» tòa soạn rồi cháu nhé.

LÊ NGUYỄN TRÍ HOÀNG (Khánh Hội): Cháu cứ làm thơ và gửi về tòa

soạn. «Vạn sự khởi đầu nan». Không ai sinh ra đã thành thi sĩ. Rất vui lòng đọc những bài thơ học trò của cháu. À cháu có «bà con» gì với Nguyễn Mây Thu không nhỉ?

GIANG THANH BÌNH (Sài Gòn): Thư cuối năm của em làm tòa soạn cảm động suýt khóc. Chủ nhiệm, thư ký và quản lý mắt đỏ hoe hoe. Có những bạn đọc như cháu TN ngang nhiên thách đố ông Ngọc tặng giá giấy.

NGUYỄN PHAN DŨNG (Đà Nẵng): Việc chọn cho em một bút hiệu trong cả lô bút hiệu của em, tòa soạn đành chào thua. Em thích tên nào thì chọn tên ấy tiện hơn. Mục «phỏng vấn» kéo dài quá, dễ chán. Kết thúc còn kết bài của Bạn Ngọc nhiều quá chắc trong đó có bài của em.

MAI THỊ XUÂN HƯƠNG (Biên Hòa): Thư sẽ chuyển cho M M.

HOÀNG THỤY UYÊN (Sài Gòn): Bài của cháu tòa soạn đã nhận được. Chưa thấy rục rịch vì phải làm số Xuân Hồng. Nhớ cháu chứ sao không và những trái xí muội to ơi là to nữa. Chú không rõ về hai người cháu hỏi.

SÓNG TRƯỜNG GIANG (Quảng Ngãi): Tặng giá 60 đồng là biện pháp bất đắc dĩ. Tòa soạn biết thế nào cũng mất đi một số bạn Ngọc. Nhưng nếu không tặng TN sẽ lăn quay ra chết. T. ế nên tặng 60 đồng là tặng thêm nỗi buồn cho anh em TN đó.

TY NA (Quảng Ngãi): Gọi cháu là Bạn Ngọc của TN. Cả trường cháu đọc TN à? Tin cháu làm TN thêm tin tưởng. Truyện dù dài đến đâu cũng phải chấm dứt chứ cháu. TKT và ĐTL sẽ viết truyện dài khác, lo gì.

MAI (Sài Gòn): Có lẽ khi sắp chữ,

mấy ông thợ thân mến của TN «sáng tác» thêm tên của cháu. Đình chính giùm cháu đây: Bài «Trong giấc mơ đời» đăng ở TN số 35 là của Mai, chứ không phải Mai Mai. Vậy xin nói lại cho bạn Ngọc rõ.

HOÀNG DẠ THƯƠNG (Sài Gòn): Mục TN và BN là mục chia đều cho 3 người, DA, ĐTL, và TKT trả lời, mỗi người trả lời một tuần vì thế nên thư cháu có thể là do một trong ba người ấy trả lời. Cháu cứ hy vọng đã được ĐTL trả lời rồi vậy. Cháu có quyền đổi bút hiệu khác.

LÊ NGUYỄN TRÍ HOÀNG (Khánh Hội) Tòa soạn đoán cháu là Nguyễn Mây Thu. Cháu cứ viết bài gửi cho TN và kiên nhẫn. Thế nào bài cháu cũng được chọn đăng. Tòa soạn chỉ chờ được cái hân hạnh chọn bài cháu thôi.

THANH HẰNG (Sài Gòn): Cả tòa soạn đều rất sung sướng khi nhận thiệp chúc Tết của cháu. Câu hỏi về Ngọc Thân Ái đã tự kê khai lý lịch rồi. TKT cũng lớn hơn em 8 tuổi. Xưng em là «chính» ghê lắm rồi. Đừng ngại chi cả.

HUỲNH TÚ ANH (Đà Lạt): Trước Tết trong danh sách gửi báo xuân có thấy tên cháu. Như vậy chắc chắn cháu sẽ nhận được. Rảnh, chú sẽ gửi bù cho cháu TN số 11. Tết không nên buồn, chú DA muốn nhắn với cháu như thế đó.

NGUYỄN THỊ HOANG VU (?): Vì họ chưa biết rõ tuổi nên việc xưng hô lộn xộn, chả có cảm tưởng gì cả và cũng không cho đó là một điều quan trọng. Quan trọng là khi viết thư cho người nào mà không thêm cho biết tên thật, lý lịch rồi bắt đoán xem.

TRẦN VĂN CAN (Ban mê thuật): Vì

bạn không giải thích rõ nên tòa soạn hiểu lầm. Dù sao thì một trong những bài thơ bạn yêu cầu loại bỏ cũng đã đăng rồi. Việc làm thơ tặng các trường trở thành ồn ào, và cái gì ồn ào mất hẳn ý nghĩa nguyên thủy của nó. Bạn dè dặt như thế là đúng lắm. Trả lời như thế coi như đình chính giùm bạn rồi đấy. Người bạn khó tính ạ.

VIỆT ANH (Đà Nẵng) Bài đăng hay không, cháu phải kiên nhẫn đợi. Không phải các chú lười không đọc tới. Nhưng nhiều lắm, phải tuần tự xếp hàng. Cháu thông cảm nhé.

TRẦN HÙNG (Saigon): Sau cuốn Chim Hót Trong Lồng có đầy đủ tiểu sử của Nhật Tiến. Nếu chắc ăn, cháu gửi thư hỏi thẳng ông ở địa chỉ báo Thiếu Nhi.

VŨ LÊ (Phan Thiết): Bài được đăng là một điều hân hạnh chứ, sao cháu lại thích «dấu ghê» vậy. Tuy nhiên chú cũng lưu ý lời đề nghị của cháu rồi.

THƯƠNG THỤY YẾN (Quảng Nam): Tiếng «hét to» của em chừng như vang tới tòa soạn và làm các anh cũng vui lây. Nhờ những niềm vui ấy mà căn gác tòa soạn rộng ra, mát mẻ và dễ thở, yêu đời thêm. Vẫn chờ bài mới của cháu.

NGUYỄN NGỌC ANH (An Nhơn): Tiểu sử đầy đủ nhất của Duyên Anh có trong quyển «Ngựa chứng trong sân trường». Bạn quá nên không thể viết thư riêng được. Mong bạn thông cảm. TKT đánh chào thua. Bài của bạn tòa soạn đang đọc.

NGUYỄN THỊ CHIỀU THU (Sài Gòn): Tòa soạn ở gần Chợ Thái Bình, em

tìm ở đường... Trần Hưng Đạo thì làm sao mà gặp. Cũng tiện thể đính chính luôn cho em đây : Bài «Nói với bạn em» đăng trong TN số 31 của Nguyễn thị Chiêu Thu đã được các đồng thợ sắp chữ «sáng tác» thành Nguyễn thị Chiêu Tím, vậy nói lại với bạn ngọc cho rõ.

NGUYỄN NHƯ HỒ (Kiệm Tân) : Bạn cứ tự nhiên gửi bài về cho TN vì tòa soạn lúc nào cũng mong sự cộng tác của bạn. TN không có ban tuyển đọc. Bài do 2 thư ký tòa soạn chia nhau đọc, chọn, rồi đưa chủ nhiệm «xét lại» lần chót.

TIÊU MY (?) : Chú đã không còn cộng tác với nhật báo đó nữa nên mục ấy không còn. Bây giờ cháu đọc TN và gặp chú ở bên này vậy.

KHA HÈN (Ba Xuyên) : Quản lý đã nhận được bưu phiếu của bạn và cũng đã gửi TN đóng bộ về địa chỉ ghi trong thư của bạn rồi. Mong không có gì trở ngại. Khi nào nhận được bạn nhớ tin cho tòa soạn hay nhé.

NGUYỄN CÔNG DANH (Châu Đốc) : Những cuốn sách hỏi hãy còn. Đặng Xuân Côn sẽ trả lời cho cháu bằng thư riêng, rõ ràng hơn về điều cháu yêu cầu.

TOÁN 3 LỚP 91 THILA SAN (Qui Nhơn) : Tiêu sử của Duyên Anh có đầy đủ trong quyển «Ngựa chứng trong sân trường». Các cháu có thể mua quyển ấy xem để có tài liệu làm trần thuyết. Tiêu sử DA ghi ra đây dài dòng lắm, biên thư riêng các cháu lại không ghi địa chỉ.

DV (Sài gòn) : Lâu quá [không thấy thư từ gì của P. Tuế cả. Chỉ mới đây nhận được gói quà... Gốc từ Cao Miên. Biết hân đang ở mãi bên ấy. Chắc qua Tết được phép, và thế nào cũng đi Đ. Lạt (TKT.)

NGUYỄN HOÀNG ANH THỤY (Cần Thơ) : Phê bình bài của cháu ấy à ? Tòa soạn không dám đâu. Cháu cứ biết khi nào đọc, thấy được tòa soạn chọn đăng và cháu yên chí «Ta đã viết được». Mong thông cảm.

tuổi ngọc

In tại nhà in

NGUYỄN ĐÌNH VƯỢNG

38, Phạm Ngũ Lão — Sài Gòn

giá bán

Một số 60đ.

Ba tháng 720đ.

Một năm 2880đ.

TỔNG PHÁT HÀNH ĐỒNG NAI

270, Đề Thám — Sài Gòn

GÓP VUI

Nhân ngày

VŨ - CÔNG - NGỌC

cười

LÂM - ÁI - LOAN

Chúc « chú thím » cơm lành
canh ngọt tới già

**TRỌNG - THUYỀN, TẤN HẦU, TÙ
HOÀI TẤN, NGỌC - QUỲ, MUỜNG
MÁN**

NHẬN ĐƯỢC

bạn ngọc và tuổi ngọc

thơ

Diệu Văn, Trầm Vũ, Dương Thanh Bình, Hiền thy Họa My, Vạn Xuân, Lê thủy Vi, Phương Dung, Nguyễn Hà, Tinh Huyền, Thủy ái, Vũ thể Học Nguyễn khoa Miên. Về i anh Hát, Nguyễn thị Lệ, Ngọc Hạnh, Phạm nguyên Đán, Phạm khánh Vũ, Vạn xuân, Nhật Thiên, Nguyễn Vy, Hoàng tử Nũng Nịu Trần mai Hoạt, Đặng mai Lan, Đan thủy Du, Lê Nguyễn trí Hoàng. Vĩnh Thủy, Đoàn Hà, Thủy Chi, Nguyễn tuần Mai, Hàn Tâm, Huỳnh long Giang, Trương tư, Vũ tuần Thanh, Nguyễn thương Hoài, Lê nguyên trí Hoàng, 2 Ct Lê thành Ý, Cung giang Thy, Hoàng kha, Soan Phương, Lê trầm Kha, Nguyễn thị Huyền Hà, Thủy Chi, Trần hồng Thủy, Tạ văn Sĩ, Bích Kiều, Hoàng thị, Nguyễn thị hoang vu. Thùy Nhi, Lâm Văn, GNH Hiền thy họa My, Phan chinh Thông, Song Ngư, Nguyễn Anh, Dương Nghiêm Linh, Dương Thanh Bình, Diệp, Hương, Trần Hoàng Vy, Mã quế Mận, Nguyễn thương Hoài, Hoàng thủy Uyên, Phi Phi, Sóng Trường Giang, Tuyết tâm Đông Thủy, Đan Thủy Du, Vương Hân Khanh, My Dung, Phạm nguyên thìn Hạnh, Hạnh Ngọc Thủy Khương, Du, Đặng Việt. Dzu Thủy, Hồ tà Dôn, Dạ Vũ yên yên Vi, Lương Công Phương Anh, Hoàng thủy yên, Phạm nghiệp Uyên, Cường Kha Hạc Trắng, Mã quế Mận, Nguyễn thị Lệ, Hồng Nhan, Trần Lưu Nguyễn, Triều Sơn, Tạ văn sĩ, Nguyễn thị Lệ, Nguyễn thị Lệ, Nguyễn thị chiều Thu Ngân My, Du tử Nghi, Vũ thiên Thu, Hoài Thương, Rong Rêu, Nguyễn đình Hiệp, Mai trọng Tâm, Ty Ty, Đào, thanh Tiễn, Nguyễn thương Hoài. Cỏ Tím, Trương thủy yến, Nguyễn hồng Loan, Nguyễn kỳ Trân, Vũ thiên Thu, Về i anh Hát, Phạm Nguyễn Đán, Lê Nguyễn trí Hoàng, Man Vi, Hồ tà Dôn, Alys Tùng, Phạm phù Du, Ước Mơ Hàn Nhân, Dương xuân Trọng, Lê hiền Trinh.

văn

Nguyễn trần Thông Đào, Vy vũ Quyên, Phạm nguyên hạnh Ngọc, Vạn Xuân, Về i anh Hát, Hồ đảng Hải, Trương thị Chiều Thu, Trần Túy. Giang Châu, Hoàng Phương, Thương Việt, Huỳnh văn Hải Đăng, Nguyễn Vy, PN Hoàng Hôn, Fhi, T.E.C.A Nguyễn thị Duyên Thanh, Lê minh Luận, Cô Đơn Lê thanh Nam, Soan Phương, Nguyễn trần thông Đào, Lưu Ngọc Liêm, Tiền My. Hoài Thúy, Hạ Vũ, Nguyễn việt Hùng, Thùy Nhi, Đoàn ái Hương, Nhã Quyên, Nguyễn Lệ, Tuyết tâm Đông Thủy, Du Mục, Miên Ly, Thanh Hằng Hiền thy Họa My, Thúy Diệp, N.L. Hoàng thủy yên, Đặng trang cầm Thy, Ty Na, Trầm thị Ý Lan, Nguyễn thị Lặng Lờ, Lê nguyên trí Hoàng, Ngọc Hạnh N.H. Du, Trần miên Du Mục, Dạ vũ yên yên Vi, Nguyễn Hoàng Anh Thủy Phạm nguyên Đán, Nguyễn thị chiều Thu, Trần Thủy: Hồng Nhan, Phi, TTT Du Chương, Lãng Tử, Trà loan Gươm. Ngô thị Bích Lộc, Việt Anh, Nguyễn thị Phân Ly, Nguyễn Phương, Nguyễn trinh Diễm Xưa, T.L. Vũ Duy Kha, Trần Kim Duy Tâm, Thiên vũ nhật Lê, Ty Ty, Hát Lê Tè. Kim Hoànb, Du Thủy, Đan thủy Du, Tâm Phụng, Hoàng Phương, Man Vi, Tạ Phương Lan, Văn Châu, Trinh Ngọc Từ Châu. Vương Lệ. Du Chương.